SAMSUNG

E-MANUAL

Cảm ơn bạn đã mua sản phẩm của Samsung.
Để nhận được dịch vụ hoàn chỉnh hơn, vui lòng đăng ký sản phẩm của quý vị tại

www.samsung.com/register

Kiểu sản phẩm_______________ Số sêri_______________

Nội dung

Hướng Dẫn Nhanh

Các kết nối

Điều khiển từ xa và Thiết bị ngoại vi

Các tính năng thông minh

Xem TV

Hình ảnh và Âm thanh

Hệ thống và Hỗ trợ

Xử lý sự cố

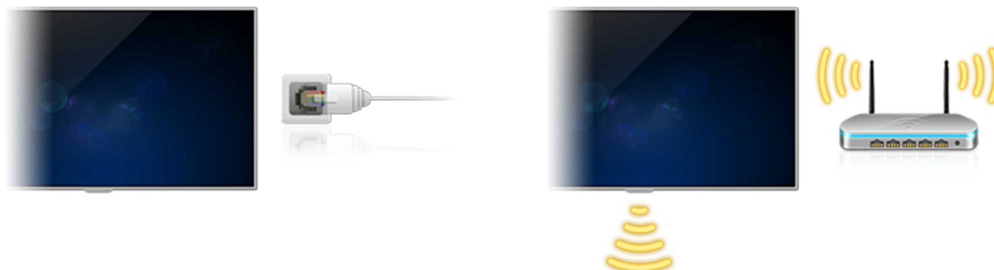
Thận trọng và lưu ý

Sử dụng Smart Hub

Kết nối với Internet

MENU > Mạng > Cài đặt mạng

Kết nối TV với Internet thông qua kết nối có dây hoặc không dây.



Thiết lập Smart Hub

Nhấn nút trên điều khiển từ xa của bạn. Khi bạn khởi động **Smart Hub** lần đầu tiên, màn hình **Thiết lập Smart Hub** sẽ xuất hiện. Thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình để cấu hình các thiết lập yêu cầu và hoàn thành thiết lập.



Sử dụng Smart Hub

Thưởng thức nhiều chức năng được cung cấp bởi Smart Hub trên một màn hình đơn.

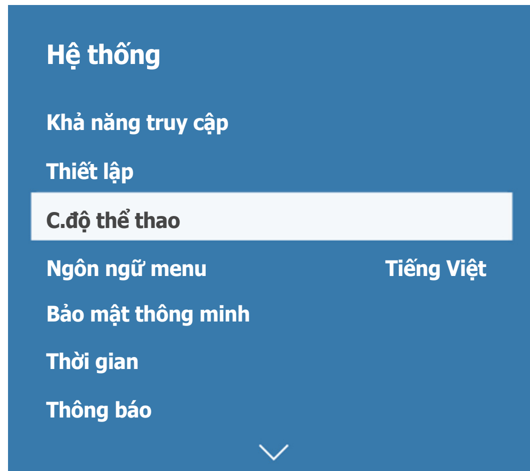
Để biết thêm thông tin, tham khảo "Smart Hub".

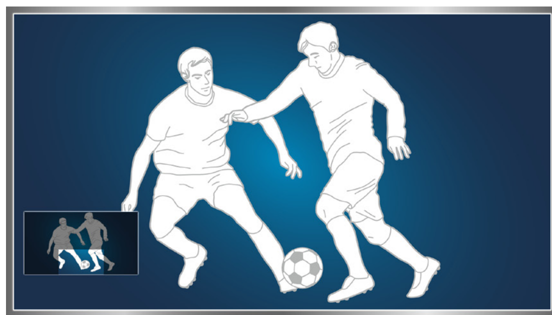
Nâng cao Chất lượng xem các Sự kiện thể thao

Kích hoạt C.độ thể thao

MENU > Hệ thống > C.độ thể thao

Thiết lập **C.độ thể thao** là **Bật**. TV sẽ tự động cấu hình các thiệt lập hình ảnh và âm thanh để chúng có thể phù hợp với các sự kiện bóng đá.





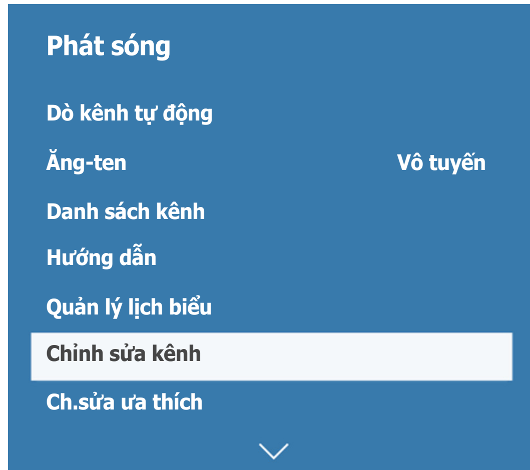


- Bạn có thể phóng to màn hình trong khi bạn đang sử dụng chế độ thể thao. Di chuyển tâm điểm đến phần màn hình để phóng lớn.
- Menu của TV của bạn có thể khác với hình ảnh ở trên, tùy thuộc vào mẫu sản phẩm.
- Trên thực tế có thể khác so với các khu vực địa lý cụ thể.
- Để biết thêm thông tin, tham khảo "Các chương trình Thể thao trở nên Thực tế hơn với chế độ Thể thao".

Chỉnh sửa các kênh

Kích hoạt chức năng Chỉnh sửa kênh

MENU > **Phát sóng** > **Chỉnh sửa kênh**



 Menu của TV của bạn có thể khác với hình ảnh ở trên, tùy thuộc vào mẫu sản phẩm.

Sắp xếp lại hoặc xóa các kênh

MENU > **Phát sóng** > **Chỉnh sửa kênh** > **Thay đổi số kênh** hoặc **Xóa**

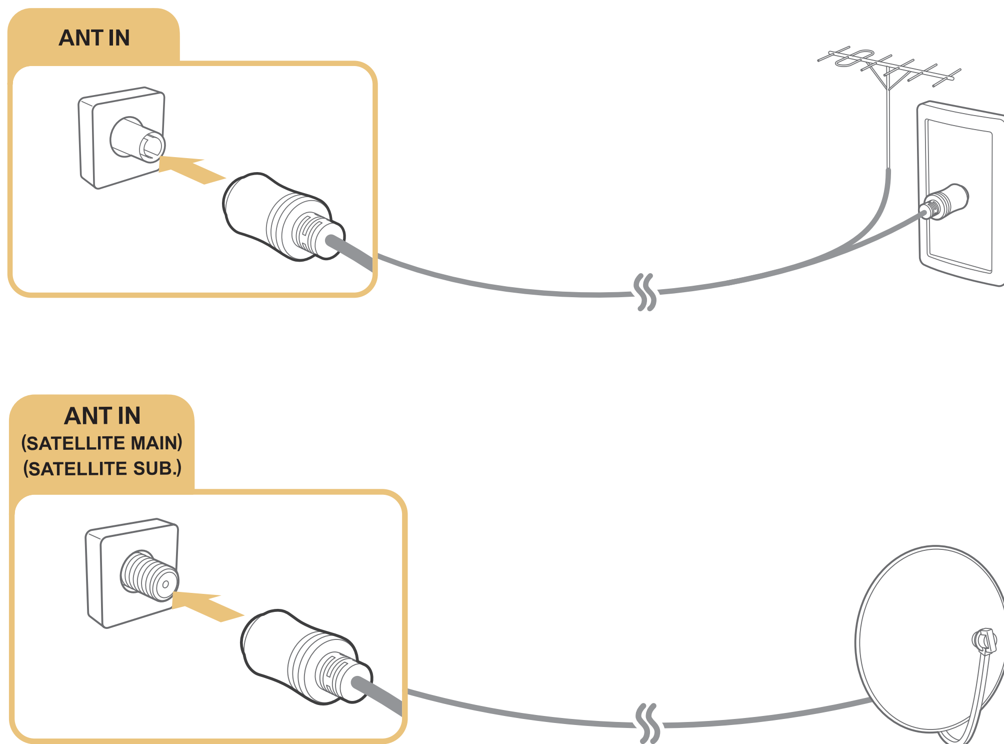
Bạn có thể sắp xếp lại thứ tự của các kênh hoặc xóa kênh. Để thay đổi thứ tự của một kênh, hãy chọn kênh đó và sau đó chọn **Thay đổi số kênh**. Để xóa một kênh, hãy chọn kênh đó và sau đó chọn **Xóa**.

Kết nối Ăng ten (Ăng-ten)

Kết nối TV với ăng ten để tiếp nhận tín hiệu phát sóng.

Kết nối cáp từ ăng ten với đầu nối ANT IN như trong hình dưới đây.

 Nếu bạn kết nối một bộ giải mã tín hiệu truyền hình cáp hoặc đầu thu vệ tinh thì không cần kết nối dây cáp.



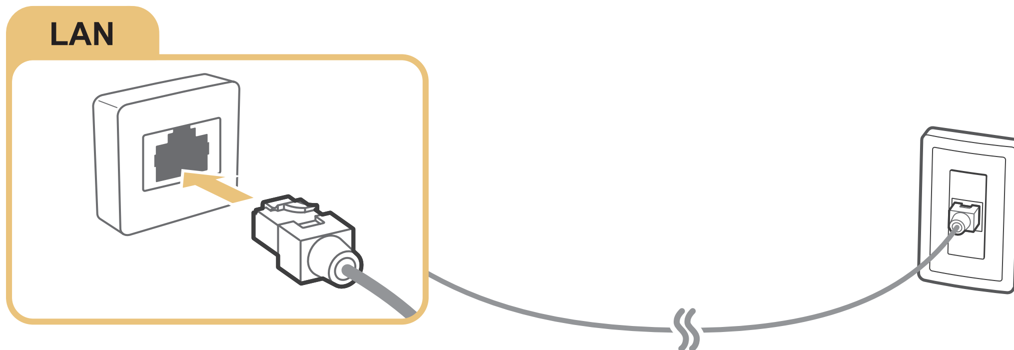
Kết nối với Internet

Thiết lập một kết nối Internet có dây

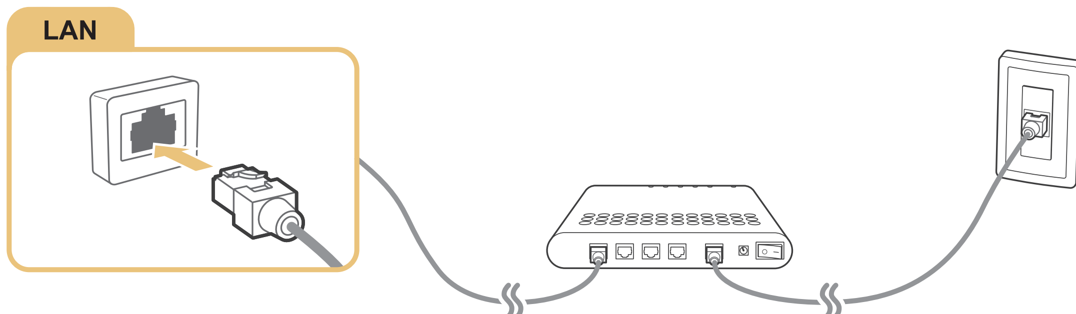
Sử dụng cáp LAN

Có ba cách để kết nối TV với các điểm truy cập Internet của bạn, như thể hiện trong hình minh họa sau đây:

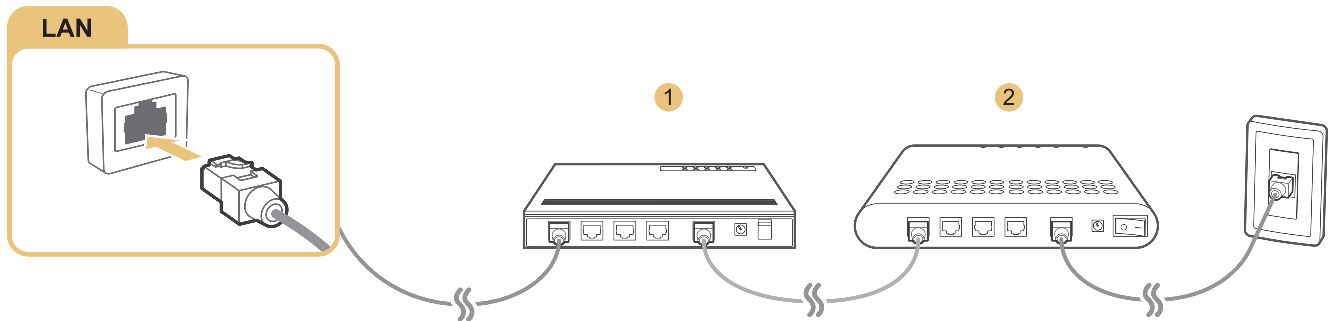
- Ổ cắm LAN treo tường



- Modem Bên ngoài



- ① Bộ định tuyến IP + ② Modem gắn ngoài



✎ Chúng tôi khuyến khích sử dụng cáp mạng LAN loại Cat 7 để kết nối TV của bạn với Các điểm truy cập internet.

✎ TV sẽ không thể kết nối với Internet nếu tốc độ mạng dưới 10Mbps.

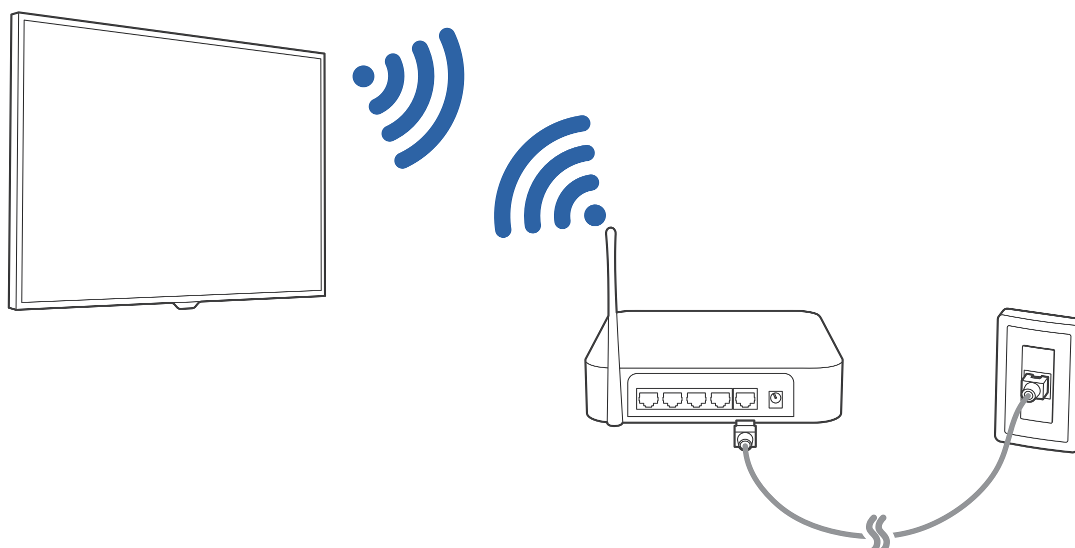
Kết nối tự động với Mạng Internet Có dây

MENU > **Mạng** > **Cài đặt mạng** Thử ngay

Tự động kết nối với một mạng sẵn có.

1. Chọn **Cáp**.
2. Khi kết nối thành công, bạn sẽ thấy một thông báo xác nhận. Nếu lỗi, hãy thử lại hoặc kết nối bằng phương pháp thủ công.

Thiết lập một kết nối Internet không dây



Kết nối tự động với mạng Internet không dây

MENU > Mạng > Cài đặt mạng

Hãy chắc chắn rằng bạn có các thiết lập mật khẩu và SSID (tên) của bộ định tuyến không dây trước khi tiến hành kết nối.

1. Chọn **Không dây**. TV tự động hiển thị một danh sách các mạng không dây có sẵn.
2. Chọn một mạng. Nếu mạng mà bạn mong muốn không xuất hiện trong danh sách, hãy chọn **Thêm mạng**,và nhập thủ công SSID (tên) của mạng.
3. Nếu mạng của bạn được kích hoạt bảo mật, hãy nhập mật khẩu. Nếu mạng của bạn không được kích hoạt mật khẩu, TV sẽ bỏ qua bàn phím ảo trên màn hình và tiến hành kết nối ngay lập tức.

Kết nối với mạng Internet không dây bằng WPS

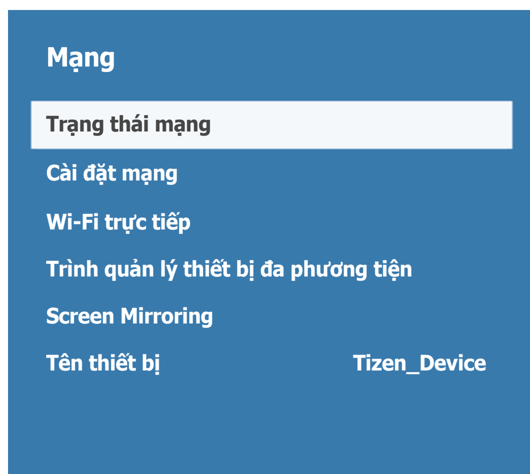
MENU > Mạng > Cài đặt mạng

Nếu bộ định tuyến có một nút nhấn WPS (thiết lập bảo vệ wi-fi), bạn có thể sử dụng nút này để tự động kết nối TV với bộ định tuyến.

1. Chọn **Không dây**. TV tự động hiển thị một danh sách các mạng không dây có sẵn.
2. Chọn **Dừng** và sau đó chọn **WPS**.
3. Nhấn nút WPS hoặc PBC trên bộ định tuyến không dây của bạn dưới hai phút.
4. TV sẽ được tự động kết nối với mạng.

Kiểm tra trạng thái kết nối internet

MENU > Mạng > Trạng thái mạng Thử ngay



Menu của TV của bạn có thể khác với hình ảnh ở trên, tùy thuộc vào mẫu sản phẩm.

Kiểm tra Internet và trạng thái mạng hiện tại.

Đổi tên của TV trên mạng

MENU > Mạng > Tên thiết bị Thử ngay

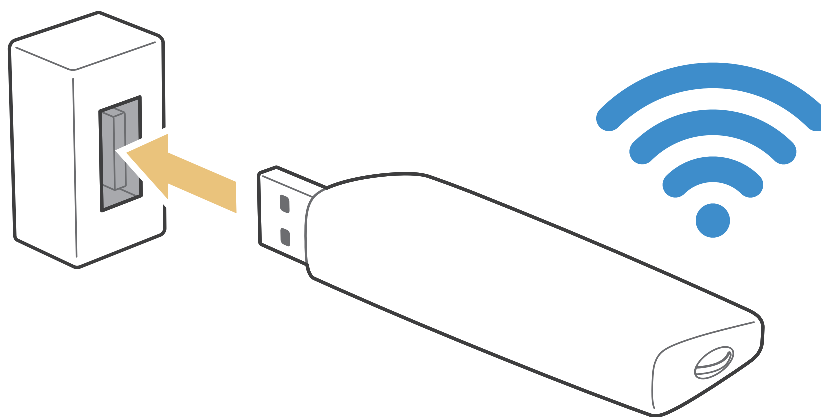
Bạn có thể thay đổi tên cho TV mà sẽ xuất hiện trên các thiết bị di động và máy tính xách tay.

1. Chọn **Tên thiết bị** từ menu **Mạng**.
2. Chọn một tên trong danh sách vừa xuất hiện. Ngoài ra,chọn **Người dùng nhập** để nhập tên thủ công.

Kết nối vào mạng qua Cáp của thiết bị di động

Bạn có thể làm cho TV kết nối với mạng thông qua một thiết bị di động bằng cách kết nối một thiết bị phát mạng di động với TV. Kết nối thiết bị phát mạng di động vào cổng USB trên TV.

- Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.
- Khi bạn sử dụng cáp của thiết bị di động lớn (Thẻ dữ liệu), các thiết bị USB có thể không hoạt động đúng do nhiễu giữa các cổng USB, hoặc mạng không dây có thể không hoạt động đúng do nhiễu từ các thiết bị ngoại vi và môi trường xung quanh. Trong trường hợp này, sử dụng cáp mở rộng USB.
- **Ticker tự động** không khả dụng khi bạn thiết lập mạng di động.
- Nếu bạn gặp bất kỳ vấn đề gì khi sử dụng các dịch vụ trực tuyến, vui lòng liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ Internet.



Nhà cung cấp dịch vụ di động và các thiết bị của họ hỗ trợ chức năng này như sau:

- Vodacom (Mã số sản phẩm: K4605)
- MTN (Mã số sản phẩm: E3131S, E3251)
- Safaricom (Mã số sản phẩm: E303)

- Glo Bolt (Mã số sản phẩm: E303)
- Etisalat (Mã số sản phẩm: E303)
- Smart Communication (Mã số sản phẩm: E3131S-3)
- Globe Telecom (Mã số sản phẩm: E3331, E359S-2)
- Viettel (Mã số sản phẩm: E173Eu-1)
- Vinaphone (Mã số sản phẩm: E303u-1, E303s-1)
- DTAC (Mã số sản phẩm: E3131)
- AIS (Mã số sản phẩm: E3131, E303)
- Telkomsel (Mã số sản phẩm: E303)
- Indosat (Mã số sản phẩm: E303)
- Airtel (Mã số sản phẩm: E1731, E3276S, E3276s-920, E3272, E8231)
- Idea (Mã số sản phẩm: E1732, E8231)
- Tata Docomo (Mã số sản phẩm: E177, E8231)
- Open Dongles (Airtel, Idea, TataDocomo, Aircel, Vodafone) (Mã số sản phẩm: E303C, E303U, E3121B, E3131B, E369 mini, E8221)
- Zain (Mã số sản phẩm: E367u-1, E303s-1)
- Orange (Mã số sản phẩm: E367u-1, E3131s-2)

Xử lý các vấn đề khi kết nối Internet

Xử lý các vấn đề khi kết nối Internet có dây Thử ngay

Không tìm thấy cáp mạng

Hãy chắc chắn rằng bạn đã cắm cáp mạng. Nếu cáp đã kết nối, hãy chắc chắn rằng bộ định tuyến đã bật. Nếu đã bật, hãy thử tắt và bật lại.

Thiết lập IP tự động thất bại

Làm như sau hoặc cấu hình thủ công **Cài đặt IP**.

1. Hãy chắc chắn rằng máy chủ DHCP đã được kích hoạt trên bộ định tuyến và hãy khởi động lại bộ định tuyến.
2. Nếu vẫn không kết nối được, hãy liên hệ với Nhà cung cấp dịch vụ Internet.

Không thể kết nối mạng

1. Kiểm tra tất cả **Cài đặt IP**.
2. Hãy chắc chắn rằng máy chủ DHCP đã được kích hoạt trên bộ định tuyến. Sau đó ngắt kết nối bộ định tuyến rồi kết nối lại.
3. Nếu vẫn không hoạt động, hãy liên hệ với Nhà cung cấp dịch vụ Internet.

Đã kết nối với mạng nội bộ nhưng không thể kết nối Internet

1. Hãy chắc rằng cáp LAN Internet được kết nối với cổng LAN ngoài của bộ định tuyến.
2. Kiểm tra các giá trị DNS trong **Cài đặt IP**.
3. Nếu vẫn không kết nối được, hãy liên hệ với Nhà cung cấp dịch vụ Internet.

Thiết lập xong mạng nhưng không thể kết nối Internet

Nếu vẫn không kết nối được, hãy liên hệ với Nhà cung cấp dịch vụ Internet.

Xử lý các vấn đề khi kết nối Internet không dây

Không thể kết nối mạng không dây

Nếu không tìm thấy bộ định tuyến không dây đã chọn, hãy chuyển đến **Cài đặt mạng** và chọn bộ định tuyến đúng.

Không thể kết nối với bộ định tuyến không dây

1. Kiểm tra xem router được bật chưa. Nếu bật rồi hãy thử tắt và bật lại.
2. Nhập mật khẩu đúng nếu được yêu cầu.

Thiết lập IP tự động thất bại

Làm như sau hoặc cấu hình thủ công **Cài đặt IP**.

1. Hãy chắc chắn rằng máy chủ DHCP đã được kích hoạt trên bộ định tuyến. Sau đó ngắt kết nối bộ định tuyến rồi kết nối lại.
2. Nhập mật khẩu đúng nếu được yêu cầu.
3. Nếu vẫn không kết nối được, hãy liên hệ với Nhà cung cấp dịch vụ Internet.

Không thể kết nối mạng

1. Kiểm tra tất cả **Cài đặt IP**.
2. Nhập mật khẩu đúng nếu được yêu cầu.
3. Nếu vẫn không kết nối được, hãy liên hệ với Nhà cung cấp dịch vụ Internet.

Đã kết nối với mạng nội bộ nhưng không thể kết nối Internet

1. Hãy chắc chắn rằng cáp LAN Internet được kết nối với cổng LAN ngoài của bộ định tuyến.
2. Kiểm tra các giá trị DNS trong **Cài đặt IP**.
3. Nếu vẫn không kết nối được, hãy liên hệ với Nhà cung cấp dịch vụ Internet.

Thiết lập xong mạng nhưng không thể kết nối Internet

Nếu vẫn không kết nối được, hãy liên hệ với Nhà cung cấp dịch vụ Internet.

Kết nối Thiết bị video

TV của bạn có nhiều đầu nối cho đầu vào video từ các thiết bị ngoại vi. Dưới đây là danh sách các đầu nối tiêu biểu theo thứ tự giảm dần về chất lượng hình ảnh.

- HDMI
- Component
- Composite (A/V)

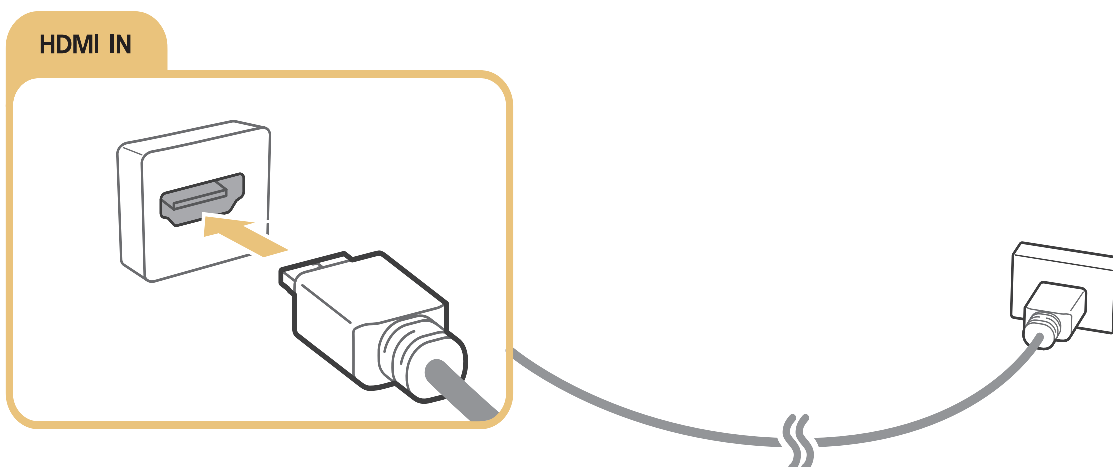
Kết nối thiết bị video với TV bằng một đầu nối HDMI để có chất lượng hình ảnh tốt nhất. Nếu thiết bị không có đầu nối HDMI, hãy thử một đầu nối component.

Kết nối với cáp HDMI

Các loại cáp HDMI sau đây được khuyến khích:

- Cáp HDMI tốc độ cao
- Cáp HDMI tốc độ cao có Ethernet

Kết nối cáp HDMI với đầu nối vào HDMI của TV và đầu nối ra HDMI của thiết bị như trong hình dưới đây.

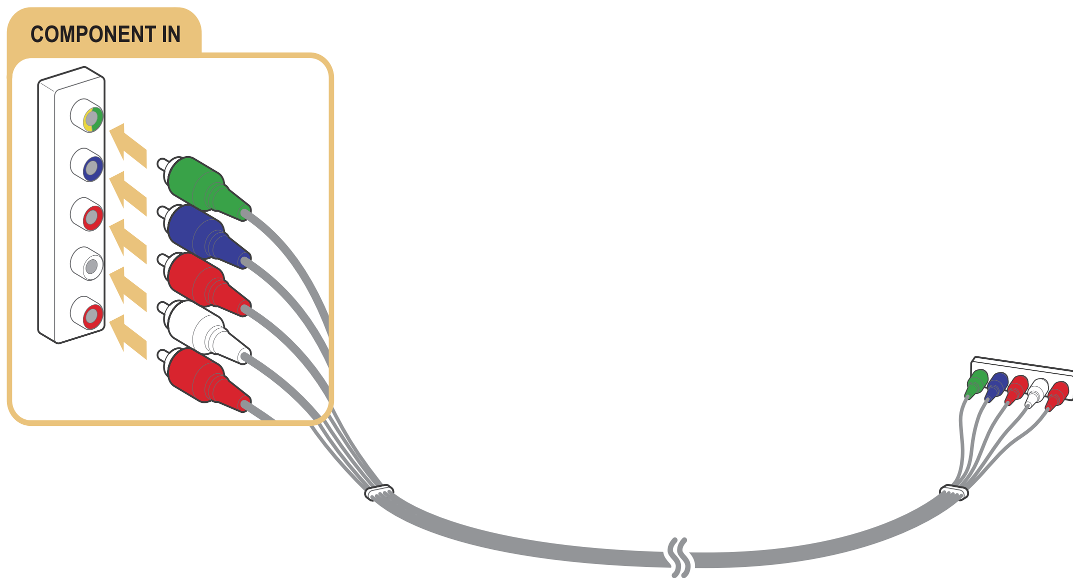


Thiết lập **Chỉnh sửa loại thiết bị** là **DVI PC** để máy tính kết nối với cáp chuyển đổi HDMI sang DVI và **PC** và để máy tính kết nối với cáp HDMI. Ngoài ra, thiết lập **Chỉnh sửa loại thiết bị** là **Thiết bị DVI** cho thiết bị A/V với cáp chuyển đổi HDMI sang DVI.

Kết nối với cáp component

Kết nối cáp component với các đầu nối vào component của TV và các đầu nối ra component của thiết bị như trong hình dưới đây.

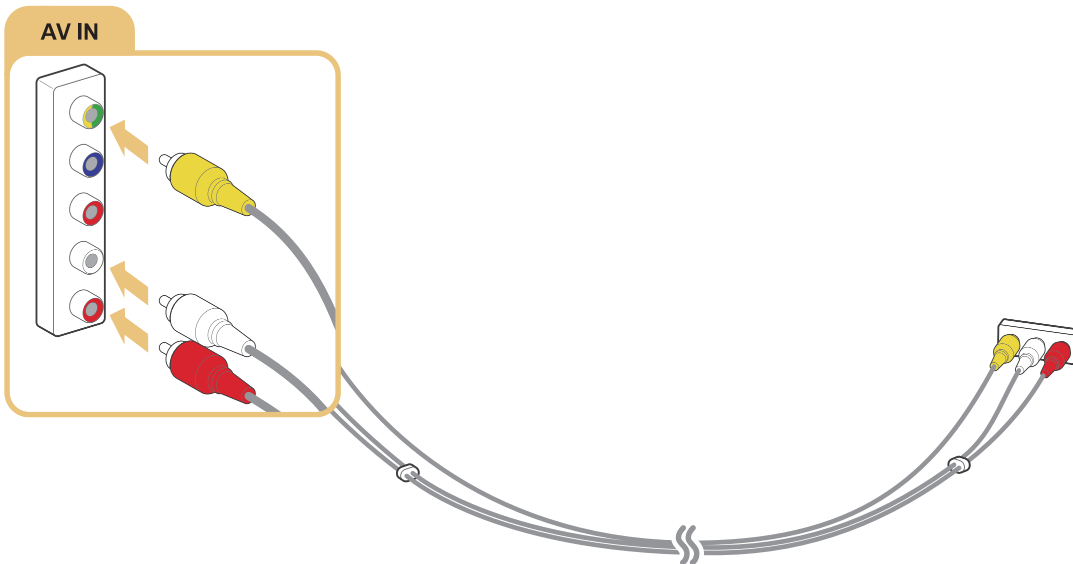
Hãy chắc chắn rằng màu sắc của cáp khớp với màu của đầu nối.



Kết nối với cáp composite (A/V)

Kết nối cáp AV với các đầu nối vào AV của TV và các đầu nối ra AV của thiết bị như trong hình dưới đây.

Hãy chắc chắn rằng màu sắc của cáp khớp với màu của đầu nối.



Kết nối âm thanh đầu vào và đầu ra

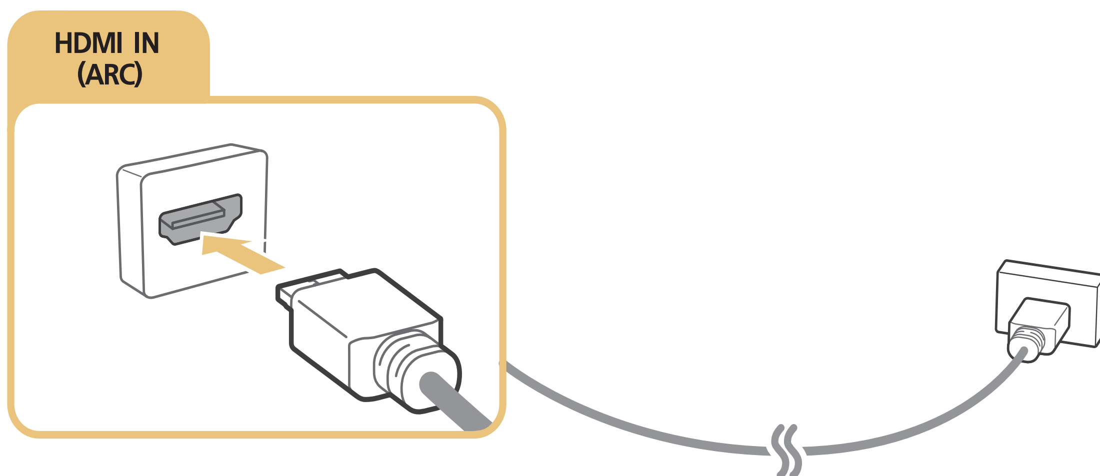
TV của bạn có một loạt các kết nối cho đầu vào âm thanh từ các thiết bị ngoại vi. Các kết nối này được liệt kê dưới đây.

- HDMI/ARC (Kênh Âm thanh Phản hồi)
- Âm thanh kỹ thuật số (Optical)
- Audio (Analogue)

Kết nối với cáp HDMI (ARC)

ARC (Kênh Âm thanh Phản hồi) cho phép âm thanh kỹ thuật số đầu ra TV được chuyển đến một thiết bị âm thanh và âm thanh kỹ thuật số đầu vào từ cùng một thiết bị âm thanh đi qua một cáp HDMI. ARC chỉ khả dụng qua cổng HDMI (ARC) và chỉ khi TV được kết nối với một máy thu AV được kích hoạt ARC.

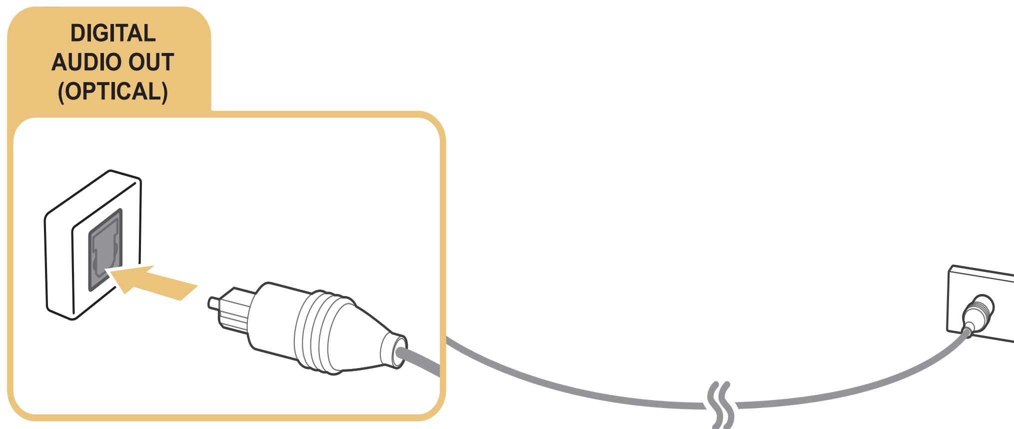
Kết nối cáp HDMI với đầu nối vào HDMI (ARC) của TV và đầu nối ra HDMI của thiết bị như trong hình dưới đây.



Kết nối với cáp (Optical) âm thanh kỹ thuật số

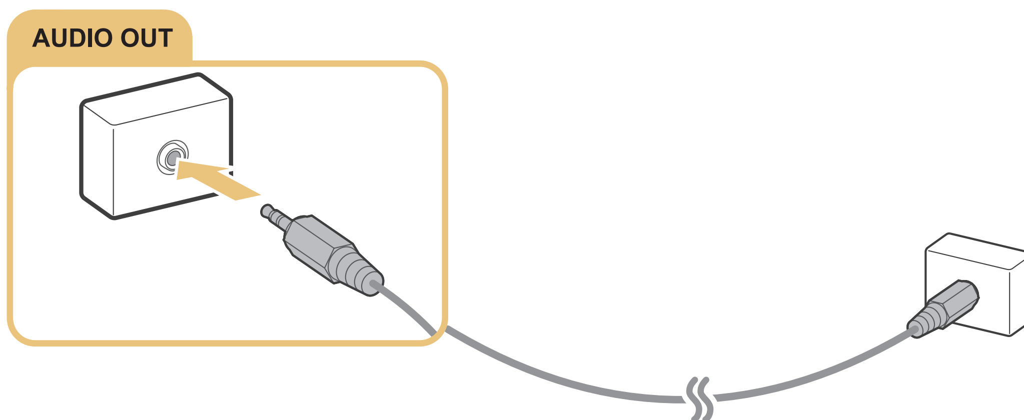
Bạn có thể nghe âm thanh kỹ thuật số bằng cách kết nối một máy thu AV với TV thông qua một đầu nối âm thanh kỹ thuật số (Optical)

Kết nối (optical) với đầu nối ra âm thanh kỹ thuật số của TV và đầu nối vào âm thanh kỹ thuật số của thiết bị như trong hình dưới đây.



Kết nối với cáp âm thanh stereo

Nếu sử dụng các đầu nối AUDIO OUT/COMPONENT IN/AV IN 1 của TV, hãy kết nối cáp âm thanh với bộ điều hợp AUDIO/COMPONENT/AV (phụ kiện) và kết nối nó với các đầu nối AUDIO OUT/COMPONENT IN/AV IN 1 của TV và các đầu nối ra âm thanh của thiết bị như trong hình dưới đây.



Kết nối với Máy tính

Các loại kết nối mà bạn có thể thực hiện được liệt kê dưới đây.

Để sử dụng TV như một màn hình máy tính

- Kết nối thông qua cổng HDMI bằng cáp HDMI.
- Kết nối qua cổng HDMI (DVI) bằng cáp chuyển đổi từ HDMI sang DVI.

Để xem hoặc phát nội dung được lưu trong máy tính trên TV

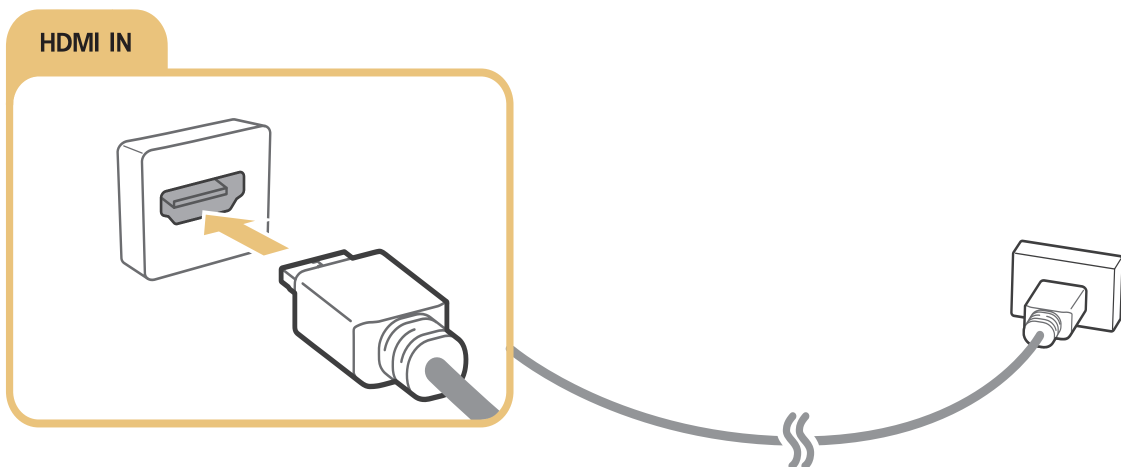
- Kết nối thông qua bằng cách sử dụng mạng gia đình.

Kết nối thông qua Cổng HDMI

Đối với một kết nối HDMI, chúng tôi khuyến khích sử dụng một trong các loại cáp HDMI sau đây:

- Cáp HDMI tốc độ cao
- Cáp HDMI tốc độ cao có Ethernet

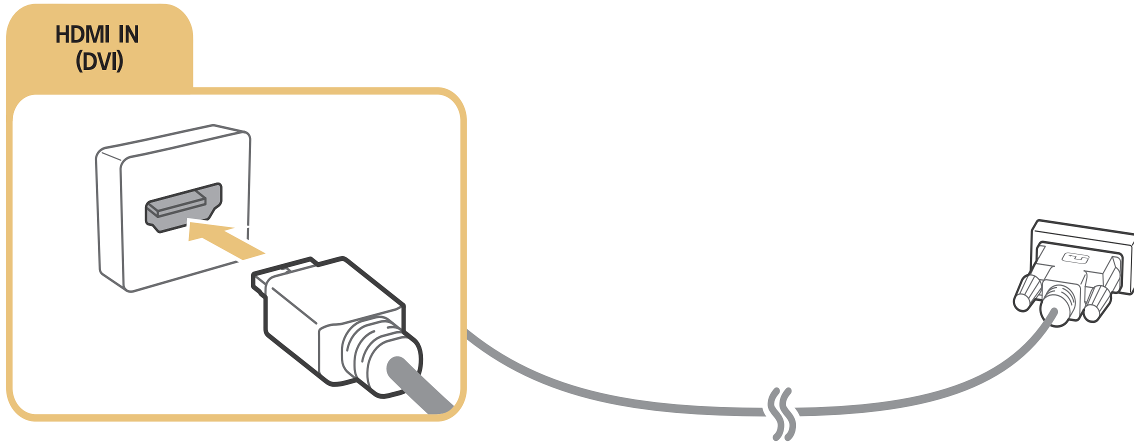
Kết nối cáp HDMI với đầu nối vào HDMI của TV và đầu nối ra HDMI của thiết bị như trong hình dưới đây.



Kết nối với một cáp chuyển đổi từ HDMI sang DVI

Nếu card đồ họa máy tính của bạn không hỗ trợ giao diện HDMI, hãy kết nối máy tính với TV bằng cáp chuyển đổi từ DVI (Tương tác Hình ảnh Kỹ thuật số) sang HDMI. Lưu ý rằng các kết nối chuyển đổi từ HDMI sang DVI chỉ được hỗ trợ bởi cổng HDMI (DVI) và không truyền âm thanh Để nghe được âm thanh máy tính, hãy kết nối loa ngoài với đầu nối ra âm thanh của máy tính.

Kết nối cáp chuyển đổi từ HDMI sang DVI với cổng HDMI (DVI) của TV và cổng ra DVI của máy tính như trong hình dưới đây.



Để biết những độ phân giải mà TV hỗ trợ, hãy tham khảo phần "Đọc trước khi kết nối với máy tính (Độ phân giải được hỗ trợ)."

Kết nối qua mạng gia đình

Bạn có thể truy cập nhanh và phát các tập tin hình ảnh, video và âm nhạc được lưu trong máy tính trên TV.

1. Kết nối TV và máy tính với cùng một bộ định tuyến hoặc AP. Khi bạn kết nối chúng với cùng một bộ định tuyến hoặc AP, một mạng gia đình sẽ được thiết lập.
2. Trên máy tính, hãy chọn [Control Panel] > [Network and Internet] > [Network and Sharing Center] > [Change advanced sharing settings] và chọn [Choose media streaming options...] để kích hoạt truyền dữ liệu đa phương tiện.
3. Trong danh sách, hãy thiết lập TV là [Allowed].
4. Khởi chạy Windows Media Player trên máy tính. Chọn [Settings] > [Library Management] và thêm vị trí nơi mà các tập tin hình ảnh, video và âm nhạc được lưu để phát chúng trên TV. Để biết thêm thông tin về việc phát nội dung, hãy tham khảo phần "Phát nội dung đa phương tiện trên một máy tính hoặc thiết bị di động".

Ngoài ra, bạn có thể di chuyển các tập tin vào thư mục mặc định theo quy định của Windows Media Player và sau đó phát hoặc xem chúng trên TV.

Kết nối Thiết bị Di động

Bạn có thể kết nối trực tiếp một thiết bị di động như điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng với TV, hoặc kết nối nó vào mạng và phát màn hình thiết bị di động hoặc nội dung trên màn hình TV. Các loại kết nối mà bạn có thể thực hiện được liệt kê dưới đây.

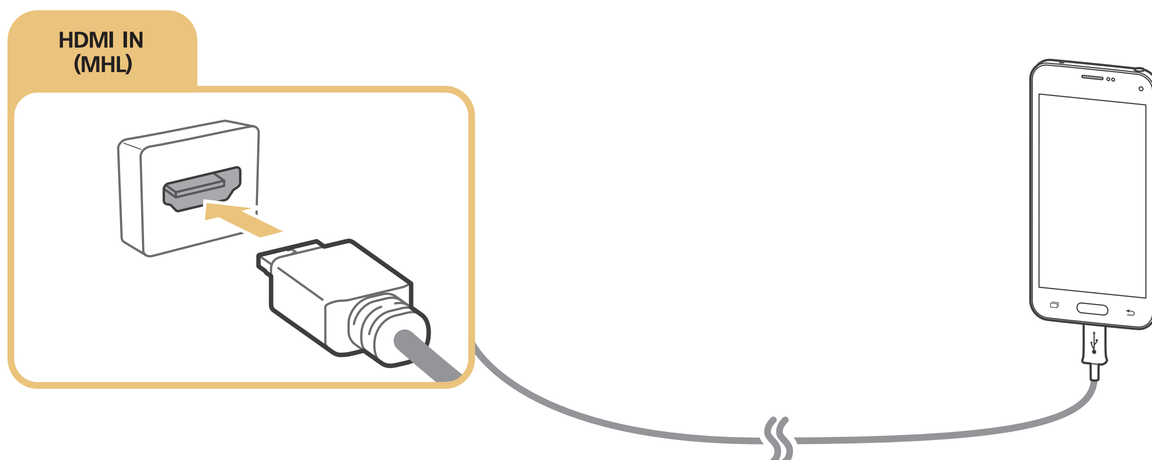
- Xem màn hình thiết bị di động trên màn hình TV bằng cách sử dụng một cáp chuyển đổi từ MHL sang HDMI.
- Kết nối bằng cách phản chiếu màn hình thiết bị di động trên TV (Screen Mirroring).
- Kết nối các thiết bị di động mà không cần một bộ định tuyến không dây (Wi-Fi trực tiếp).
- Kết nối một thiết bị di động thông qua Samsung Smart View 2.0.

Kết nối với cáp chuyển đổi MHL sang HDMI

Bạn có thể sử dụng chức năng liên kết thiết bị di động độ phân giải cao (MHL) để hiển thị màn hình thiết bị di động trên TV. Tuy nhiên, MHL chỉ khả dụng thông qua cổng HDMI (MHL) của TV và chỉ khi được sử dụng kết hợp với một thiết bị di động có hỗ trợ MHL. Để biết thông tin về việc cấu hình MHL trên thiết bị di động của bạn, hãy tham khảo Hướng Dẫn Sử Dụng của thiết bị.

Việc kết nối cáp chuyển đổi MHL thành HDMI sẽ tự động chuyển **Kích cỡ h.ảnh** sang **Vừa màn hình**. Thiết lập này sẽ không tự động thay đổi nếu bạn đang sử dụng bộ điều hợp HDMI. Trong trường hợp này, hãy thay đổi thủ công các thiết lập trong menu.

Kết nối cáp chuyển đổi từ MHL sang HDMI với đầu nối vào HDMI (MHL) của TV và cổng USB của thiết bị di động như trong hình dưới đây.



Sử dụng Screen Mirroring

MENU > **Mạng** > **Screen Mirroring** Thử ngay

Bạn có thể kết nối không dây một thiết bị di động cho phép phản chiếu với TV và phát các tập tin video và âm thanh đã lưu trữ trong thiết bị này trên TV Chức năng phản chiếu đề cập đến chức năng phát các tập tin video và âm thanh nằm trên một thiết bị di động đồng thời trên TV và trên thiết bị di động đó.

Kết nối thông qua một thiết bị di động

1. Khởi chạy chức năng **Screen Mirroring** trên thiết bị di động của bạn. Thiết bị di động sẽ tìm kiếm các thiết bị khả dụng để kết nối.
2. Chọn TV từ danh sách và sau đó nhập mật khẩu. TV sẽ tự động cho phép kết nối và thiết bị sẽ kết nối.
3. Chọn **Cho phép** để kết nối thiết bị di động.
   - Tất cả các thiết bị di động được cho phép trước đó sẽ tự động kết nối mà không cần sự chấp thuận.
   - Nếu bạn chọn **Từ chối**, thiết bị sẽ không thể kết nối. Để thay đổi trạng thái kết nối của thiết bị bị từ chối, chọn **MENU** > **Mạng** > **Trình quản lý thiết bị đa phương tiện**, chọn thiết bị và chọn **Cho phép**. Thử ngay

Kết nối bằng cách tự động cho phép kết nối

1. Chọn **Mạng** > **Screen Mirroring**, bạn cũng có thể bắt đầu màn hình gương bằng cách nhấn nút **SOURCE** trên điều khiển từ xa và chọn **Screen Mirroring** từ danh sách ở trên cùng màn hình.
2. Khởi chạy chức năng Screen Mirroring trên thiết bị di động của bạn. Thiết bị di động sẽ tìm kiếm các thiết bị khả dụng để kết nối.
3. Chọn TV trong danh sách. TV sẽ tự động cho phép kết nối và thiết bị sẽ kết nối.
   - Nếu thiết bị di động không thể kết nối, hãy tắt và bật TV và thiết bị di động.

Kết nối các thiết bị di động mà không cần bộ định tuyến không dây (Wi-Fi trực tiếp)

MENU > **Mạng** > **Wi-Fi trực tiếp** Thử ngay

Bạn có thể kết nối trực tiếp thiết bị di động có tính năng Wi-Fi trực tiếp với TV mà không cần sử dụng bộ định tuyến không dây hoặc AP. Bằng cách kết nối thiết bị di động với TV thông qua **Wi-Fi trực tiếp**, bạn có thể phát các tập tin hình ảnh, video, và âm nhạc được lưu trên thiết bị di động trên TV.

Kích hoạt Wi-Fi trực tiếp trên thiết bị di động và sau đó chạy **Wi-Fi trực tiếp** trên TV. TV sẽ tự động quét và hiển thị danh sách các thiết bị hiện có. Tên của TV cũng xuất hiện trên thiết bị di động.

Chọn thiết bị từ danh sách để bắt đầu kết nối. Nếu TV yêu cầu kết nối, một thông báo cho phép sẽ xuất hiện trên thiết bị di động và ngược lại.

Cho phép kết nối. TV và thiết bị di động sẽ được kết nối.

- Để biết thêm thông tin, tham khảo "Phát nội dung đa phương tiện trên một máy tính hoặc thiết bị di động".
- Để xác nhận các thiết bị di động cho phép hoặc từ chối kết nối, chọn **MENU** > **Mạng** > **Trình quản lý thiết bị đa phương tiện**.
- Khi bạn để điện thoại di động gần TV hơn với Wi-Fi trực tiếp đã được kích hoạt, cửa sổ xác nhận sự cho phép kết nối sẽ xuất hiện ở phía dưới bên trái màn hình để bạn có thể dễ dàng kết nối với nó.

Quản lý trạng thái kết nối của các thiết bị di động đã kết nối trước đây

1. Chọn **MENU** > **Mạng** > **Trình quản lý thiết bị đa phương tiện**. TV sẽ hiển thị một danh sách các thiết bị đã kết nối trước đó với TV hoặc cố gắng kết nối với TV và bị từ chối. Trạng thái kết nối (Cho phép/Từ chối) cũng được hiển thị. Thử ngay
2. Hãy chọn một thiết bị.
3. Chọn kiểu kết nối hoặc xóa thiết bị khỏi danh sách.

- Chức năng này chỉ khả dụng nếu các thiết bị đã được kết nối với TV trước đó hoặc đã cố gắng để kết nối và bị từ chối.

Kết nối thông qua Samsung Smart View 2.0

- Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số kiểu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

Bạn có thể phát nội dung đa phương tiện có trên thiết bị di động, chẳng hạn như video, hình ảnh và nhạc, khi bạn cài đặt và thiết lập Smart View 2.0 của Samsung trên thiết bị di động có kết nối với TV. Bạn có thể gửi tin nhắn văn bản hoặc điều khiển TV bằng cách sử dụng thiết bị di động.

Thay đổi tín hiệu đầu vào bằng các thiết bị ngoại vi

Nhấn nút **SOURCE** để chuyển đổi giữa các thiết bị ngoại vi đã kết nối với TV.

- **Tùy chọn**

  Để xem menu tùy chọn, nhấn nút định hướng xuống. Các chức năng sẽ xuất hiện trong menu tùy chọn có thể bao gồm như sau:

   Tên của đầu nối có thể khác nhau tùy theo sản phẩm.

  – **Chỉnh sửa loại thiết bị**: Thay đổi loại thiết bị ngoại vi. Chọn một thiết bị ngoại vi bạn muốn thay đổi. Ví dụ, bạn có thể chọn tên **PC** cho PC kết nối với kết nối HDMI và **Blu-ray** cho máy phát Blu-ray kết nối với một kết nối HDMI khác. Khi bạn hiển thị danh sách nguồn, TV sẽ hiển thị tên của mỗi kết nối và tên của thiết bị kết nối với mỗi kết nối.

  – **Chỉnh sửa tên**: Bạn có thể đổi tên các thiết bị được kết nối với TV để dễ xác định các nguồn bên ngoài.

  – **Anynet+ (HDMI-CEC)**: Hiển thị một danh sách của Anynet+ (HDMI-CEC)-các thiết bị phù hợp đã được kết nối với TV.

     Tùy chọn này chỉ khả dụng khi **Anynet+ (HDMI-CEC)** được thiết lập là **Bật**.

  – **Thông tin**: Hiển thị thông tin về các thiết bị đã kết nối.

  – **Gỡ bỏ thiết bị USB**: Gỡ thiết bị USB đã kết nối với TV.

Lưu ý kết nối!

Số lượng, tên và vị trí các đầu nối có thể khác nhau tùy theo kiểu máy.

Hãy tham khảo hướng dẫn vận hành thiết bị ngoại vi khi kết nối thiết bị với TV. Số lượng đầu nối thiết bị ngoại vi, tên và vị trí của các đầu nối này có thể thay đổi tùy theo nhà sản xuất.

Các lưu ý khi kết nối HDMI

- Hãy sử dụng cáp HDMI có độ dày 14 mm hoặc nhỏ hơn.
- Sử dụng cáp HDMI không được chứng nhận có thể khiến màn hình trắng xóa hoặc xảy ra lỗi kết nối.
- Một số dây cáp HDMI và thiết bị có thể không tương thích với TV do khác đặc tính kỹ thuật HDMI.
- Chiếc TV này không hỗ trợ Kênh Ethernet HDMI. Ethernet là một mạng LAN (Mạng Cục Bộ) xây dựng với cáp đồng trục theo tiêu chuẩn của IEEE.
- HDCP 2.2 chỉ có thể được hỗ trợ bởi cổng HDMI (MHL) của TV. HDCP là viết tắt của 'High-bandwidth Digital Content Protection' (Bảo vệ nội dung kỹ thuật số băng thông cao) và được sử dụng để bảo vệ bản quyền video.
- Nhiều bộ điều hợp đồ họa máy tính không có cổng HDMI, nhưng có cổng DVI để thay thế. Nếu bộ điều hợp đồ họa máy tính của bạn có một cổng DVI, hãy sử dụng một cáp chuyển đổi từ HDMI sang DVI để kết nối máy tính với TV Để biết thêm thông tin, tham khảo "Kết nối với một cáp chuyển đổi từ HDMI sang DVI".
- Nếu bạn đang sử dụng bộ điều hợp HDMI, TV sẽ nhận ra tín hiệu này như một tín hiệu HDMI và có thể có phản ứng khác so với khi sử dụng kết nối cáp chuyển đổi từ MHL sang HDMI.

Các lưu ý khi kết nối các thiết bị âm thanh

- Để có chất lượng âm thanh tốt hơn, cách tốt nhất là sử dụng một bộ thu AV.
- Kết nối thiết bị bằng cách sử dụng (optical) sẽ không tự động tắt loa TV. Để tắt loa TV, thiết lập **Chọn loa** (**MENU** > **Âm thanh** > **Cài đặt loa** > **Chọn loa**) sang chế độ khác với loa TV.
- Các thiết bị âm thanh phát ra tiếng ồn bất thường trong khi hoạt động cho thấy có vấn đề xảy ra với thiết bị âm thanh này. Nếu trường hợp này xảy ra, hãy yêu cầu nhà sản xuất thiết bị âm thanh hỗ trợ.
- Âm thanh kỹ thuật số chỉ khả dụng với các chương trình phát sóng kênh 5.1.

Các lưu ý khi kết nối máy tính

- Để biết những độ phân giải mà TV hỗ trợ, hãy tham khảo phần "Đọc trước khi kết nối với máy tính (Độ phân giải được hỗ trợ)."
- Việc truy cập trái phép có thể xảy ra khi kích hoạt chia sẻ tập tin. Khi bạn không cần truy cập dữ liệu, hãy vô hiệu hóa chức năng chia sẻ tập tin.
- PC của bạn và Smart TV phải được kết nối vào cùng một mạng.

Các lưu ý khi kết nối các thiết bị di động

- Để sử dụng chức năng Screen Mirroring, thiết bị di động phải hỗ trợ một chức năng phản chiếu như AllShare Cast hoặc Screen Mirroring. Để kiểm tra xem thiết bị di động của bạn có hỗ trợ chức năng phản chiếu không, vui lòng truy cập trang web của nhà sản xuất thiết bị di động.
- Để sử dụng Wi-Fi trực tiếp, thiết bị di động phải hỗ trợ chức năng Wi-Fi trực tiếp. Vui lòng kiểm tra xem thiết bị di động của bạn có hỗ trợ Wi-Fi trực tiếp.
- Thiết bị di động và Smart TV phải được kết nối với nhau trong cùng một mạng.
- Video hoặc âm thanh có thể không được phát liên tục, tùy theo trạng thái mạng.

Sử dụng menu Công cụ trên màn hình TV

Nhấn nút **TOOLS** để hiển thị menu Công cụ trên màn hình TV. Các tùy chọn menu sau khả dụng.

- **Kích cỡ h.ảnh**: Thay đổi kích thước hình ảnh.
- **Chế độ hình ảnh**: Thay đổi chế độ hình ảnh.
- **Cài đặt mạng**: Cho phép bạn kết nối TV với Internet trong một kết nối có dây hoặc không dây.
- **Mô tả âm thanh/Phụ đề**: Bật hoặc tắt phụ đề.
- **Loa**: Cho phép bạn chọn loa sẽ phát âm thanh TV.
- **Bộ định giờ ngủ**: Tắt TV tự động sau khoảng thời gian thiết lập ban đầu.
- **Kép**: Khi bạn nhấn nút **Kép** lần đầu tiên, chế độ Dual hiện tại sẽ được hiển thị trên màn hình. Nhấn nút **Kép** một lần nữa để thay đổi chế độ Dual.
- **e-Manual**: Mở e-Manual.

 Các tùy chọn menu Tools có thể khác với kiểu máy và khu vực địa lý.

 Để thay đổi vị trí của các tùy chọn menu, hãy nhấn và giữ nút Enter trên điều khiển từ xa. Các nút định hướng sẽ được hiển thị. Chọn một tùy chọn menu và sau đó chọn các nút định hướng để di chuyển nó đến một vị trí mới.

Điều khiển TV bằng bàn phím

MENU > **Hệ thống** > **Trình quản lý thiết bị.** > **Cài đặt bàn phím** Thử ngay

Một số kiểu máy không tương thích với bàn phím loại USB HID.

Kết nối một bàn phím

Kết nối một bàn phím USB

Cắm cáp bàn phím vào cổng USB của TV.

Kết nối một Bàn phím Bluetooth

1. Để bàn phím Bluetooth vào trạng thái chờ.
2. Chọn **MENU** > **Hệ thống** > **Trình quản lý thiết bị.** > **Cài đặt bàn phím** > **Thêm bàn phím Bluetooth**. TV sẽ tự động quét tìm bàn phím khả dụng. Thử ngay

   Nếu bàn phím của bạn không được tìm thấy, hãy để bàn phím gần với TV, sau đó chọn **Làm mới**. TV sẽ quét tìm bàn phím khả dụng một lần nữa.
3. Chọn bàn phím Bluetooth từ danh sách quét và sau đó chọn **Ghép nối và kết nối**. Một con số sẽ xuất hiện trên màn hình.
4. Hãy nhập số bằng bàn phím Bluetooth. Thao tác này sẽ kết nối bàn phím Bluetooth với TV.

Sử dụng bàn phím

Bạn có thể sử dụng các tính năng điều khiển từ xa sau đây bằng bàn phím USB hoặc Bluetooth đã kết nối với TV.

Bàn phím	Các chức năng điều khiển từ xa
Phím chỉ hướng	Di chuyển điểm chọn
Phím Windows	Hiển thị menu
Phím liệt kê menu	Hiển thị Điều khiển từ xa trên màn hình
Phím Enter	Lựa chọn hoặc kích hoạt một mục đặt tâm điểm
Phím ESC	Trở về màn hình trước đó.
Phím F1 / F2 / F3 / F4	A / B / C / D
Phím F5	Khởi chạy nút .
Phím F6	Hiển thị màn hình nguồn
Phím F7	Khởi chạy **Danh sách kênh**
Phím F8	Tắt tiếng
Phím F9 / F10	Điều chỉnh âm lượng
Phím F11 / F12	Thay đổi kênh

Thay đổi các thiết lập bàn phím

Chọn **MENU** > **Hệ thống** > **Trình quản lý thiết bị.** > **Cài đặt bàn phím** > **Tùy chọn bàn phím**. Thử ngay

- **Ngôn ngữ bàn phím**

  Hiển thị các ngôn ngữ mà bạn có thể sử dụng trên bàn phím và cho phép bạn chọn ngôn ngữ.

- **Loại bàn phím**

  Hiển thị một danh sách các loại bàn phím và cho phép bạn lựa chọn một kiểu phù hợp với ngôn ngữ bàn phím bạn đã chọn.

   Danh sách các loại bàn phím sẽ khác nhau tùy theo ngôn ngữ bạn đã chọn trong **Ngôn ngữ bàn phím**.

- **Ch.sang Ngôn ngữ nhập**

  Hiển thị một danh sách các phím mà bạn có thể sử dụng để chuyển đổi giữa các ngôn ngữ và cho phép bạn chọn một phím.

Điều khiển TV bằng Chuột

MENU > **Hệ thống** > **Trình quản lý thiết bị.** > **Cài đặt chuột** Thử ngay

Một số kiểu máy không tương thích với chuột loại USB HID.

Kết nối chuột USB

Cắm cáp chuột vào cổng USB của TV.

Kết nối chuột Bluetooth

1. Để chuột Bluetooth ở trạng thái chờ.
2. Chọn **MENU** > **Hệ thống** > **Trình quản lý thiết bị.** > **Cài đặt chuột** > **Thêm chuột Bluetooth**. Thử ngay
3. Chọn chuột Bluetooth trong danh sách quét và sau đó chọn **Ghép nối và kết nối**. Thao tác này sẽ kết nối chuột Bluetooth với TV.

Sử dụng chuột

Bạn có thể sử dụng một con trỏ để điều khiển TV theo cách giống như khi bạn dùng con trỏ trên máy tính.

- **Chọn và kích hoạt một mục**

  Nhấp chuột trái.

- **Cuộn Menu TV hoặc màn hình**

  Cuộn bánh xe của chuột lên hoặc xuống.

- **Thoát khỏi menu hoặc tính năng TV**

  Đặt con trỏ ở bất kỳ điểm đen nào trên màn hình và sau đó nhấp trái chuột.

Thay đổi các nút chuột và tốc độ con trỏ

MENU > **Hệ thống** > **Trình quản lý thiết bị.** > **Cài đặt chuột** > **Tùy chọn chuột** Thử ngay

- **Nút chính**

  Chọn nút (trái hoặc phải) để sử dụng khi lựa chọn và kích hoạt các mục.

- **Tốc độ con trỏ**

  Điều chỉnh tốc độ di chuyển của con trỏ.

Kết nối tay cầm chơi game Bluetooth

MENU > **Hệ thống** > **Trình quản lý thiết bị.** > **Cài đặt tay cầm chơi game Bluetooth** Thử ngay

Bạn có thể chạy các trò chơi đã tải về và cài đặt trong dịch vụ Smart Hub bằng cách sử dụng tay cầm Bluetooth.

Chọn **Cài đặt tay cầm chơi game Bluetooth**, sau đó đặt gamepad Bluetooth gầnTV. TV sẽ tự động quét tìm các gamepad Bluetooth khả dụng (khuyến khích sử dụng DualShock®4, một gamepad tối ưu cho PlayStation.) Sau khi quét, bạn có thể sử dụng gamepad Bluetood.

- Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số kiểu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.
- Nếu TV không tìm thấy máy chơi game Bluetooth, hãy đặt nó gần hơn với TV và sau đó chọn **Làm mới**. Để biết thêm thông tin về việc kết nối, hãy tham khảo hướng dẫn vận hành máy chơi game Bluetooth.

Nhập văn bản bằng cách sử dụng bàn phím QWERTY ảo trên màn hình

Sử dụng các chức năng bổ sung

Chọn ⚙ trên màn hình bàn phím QWERTY. Sau đây là các tùy chọn khả dụng:

- **Nội dung được đề nghị**

  Bật hoặc tắt tính năng văn bản khuyến nghị. Bàn phím sẽ hiển thị các từ khuyến nghị để bạn có thể nhập văn bản dễ dàng hơn.

- **Đặt lại dữ liệu văn bản được đề nghị**

  Xóa cả các từ được khuyến nghị và các từ đã ghi nhớ để xóa danh sách.

- **Dự đoán ký tự tiếp theo (khi sử dụng các nút hướng điều khiển)**

  Bật hoặc tắt tính năng dự đoán văn bản.

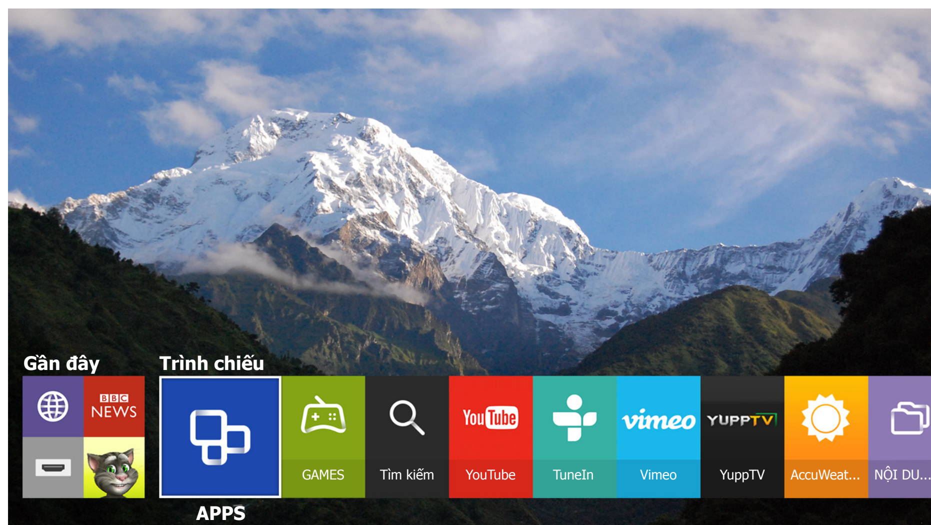
- **Ngôn ngữ**

  Chọn một ngôn ngữ trong danh sách.

  - Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

Smart Hub

MENU > **Smart Hub** > **Mở Smart Hub** Thử ngay



Hình ảnh có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực cụ thể.

Bạn có thể lướt web, tải về các ứng dụng với Smart Hub. Ngoài ra, bạn có thể thưởng thức các tập tin hình ảnh, video và âm nhạc được lưu trên các thiết bị lưu trữ ngoại vi.

Để chạy **Smart Hub** trong khi bạn đang sử dụng dịch vụ được cung cấp bởi Smart Hub, hãy làm theo đường dẫn như đã mô tả ở trên.

Thiết lập Smart Hub tự động

MENU > **Smart Hub** > **Cài đặt tự khởi động** > **Smart Hub** Thử ngay

Bạn có thể bắt đầu Smart Hub tự động khi bạn bật TV.

Thêm hoặc xóa một mục trong nhóm Gần đây

Để thêm hoặc xóa một mục trong nhóm **Gần đây**, nhấn nút ^ trên điều khiển từ xa. Sau đây là các biểu tượng khả dụng.

: Xóa các mục. Tuy bạn đã xóa một mục khỏi nhóm **Gần đây**, nó vẫn chưa bị xóa khỏi TV.

: Thêm một mục vào vị trí đầu tiên. Để bỏ mục này, chọn lần nữa.

Kiểm tra các kết nối Smart Hub

MENU > Hỗ trợ > Tự chẩn đoán > Kiểm tra kết nối Smart Hub Thử ngay

Khi Smart Hub không hoạt động, hãy chọn **Kiểm tra kết nối Smart Hub**. Kiểm tra kết nối chẩn đoán sự cố bằng cách kiểm tra kết nối internet, ISP của bạn, máy chủ Samsung và dịch vụ Ứng dụng.

- Nếu Smart Hub sự cố vẫn tiếp diễn sau khi hoàn thành việc kiểm tra, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn hoặc Trung tâm Dịch vụ Samsung.

Sử dụng Hướng dẫn Smart Hub

MENU > Hỗ trợ > Hướng dẫn Smart Hub

Bạn có thể tìm hiểu các chức năng cơ bản khi sử dụng dịch vụ Smart Hub và Smart Hub chi tiết.

Thiết lập lại Smart Hub

MENU > Smart Hub > Đặt lại Smart Hub Thử ngay

Bạn có thể xóa bỏ các tài khoản Samsung đã lưu trong TV và tất cả mọi thứ liên quan đến chúng, bao gồm cả các ứng dụng.

- Một số dịch vụ Smart Hub là dịch vụ trả phí. Để sử dụng dịch vụ trả phí, bạn phải có tài khoản nhà cung cấp dịch vụ hoặc tài khoản Samsung. Để biết thêm thông tin, tham khảo "Sử dụng Smart Hub bằng tài khoản Samsung".
- Để sử dụng tính năng này thì TV phải được kết nối với Internet.
- Một số tính năng Smart Hub có thể không khả dụng tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ, ngôn ngữ hoặc khu vực.
- Dịch vụ Smart Hub ngừng có thể do dịch vụ Internet của bạn bị ngắt.
- Để sử dụng Smart Hub, bạn phải đồng ý với thỏa thuận người dùng cuối và chính sách bảo mật. Nếu không, bạn sẽ không thể truy cập vào các tính năng và dịch vụ liên quan. Bạn có thể xem toàn bộ nội dung của **Điều khoản & chính sách** bằng cách chuyển đến **MENU > Smart Hub > Điều khoản & chính sách**. Nếu bạn muốn ngừng sử dụng Smart Hub, bạn có thể hủy thỏa thuận. Thử ngay
- Để xem thông tin hỗ trợ về Smart Hub, chọn nút ? trên màn hình **Gần đây**.

Sử dụng Smart Hub bằng tài khoản Samsung

Tạo tài khoản Samsung

MENU > **Smart Hub** > **Tài khoản Samsung** Thử ngay

Một số dịch vụ là dịch vụ trả phí. Để sử dụng dịch vụ trả phí, bạn phải có tài khoản nhà cung cấp dịch vụ hoặc tài khoản Samsung.

Bạn có thể tạo một tài khoản Samsung bằng cách sử dụng địa chỉ email của mình làm ID.

- Để tạo mới tài khoản Samsung, bạn phải đồng ý với với thỏa thuận người dùng cuối và chính sách bảo mật của Samsung. Nếu không bạn sẽ không thể tạo tài khoản Samsung. Bạn có thể xem toàn bộ nội dung của thỏa thuận bằng cách chuyển đến **MENU** > **Smart Hub** > **Tài khoản Samsung** > **Điều khoản và Điều kiện, Chính sách riêng tư**.
- Bạn cũng có thể tạo một tài khoản Samsung tại http://content.samsung.com. Khi bạn có một tài khoản, bạn có thể sử dụng cùng một ID trên cả TV và trang web của Samsung.

Tạo tài khoản Samsung

MENU > **Smart Hub** > **Tài khoản Samsung** > **Tạo tài khoản** > **Tạo tài khoản Samsung**

Bạn có thể tạo tài khoản Samsung bằng cách làm theo các hướng dẫn trên màn hình. Khi một tài khoản Samsung được tạo ra, bạn sẽ được tự động đăng nhập vào tài khoản Samsung của bạn.

- Nếu bạn muốn xem lại các Điều khoản và Điều kiện, hãy chọn**Xem chi tiết**.
- Nếu bạn muốn tài khoản mình được bảo vệ, chọn **M.khẩu (Độ bảo mật: Cao)** trong trường bên dưới trường mật khẩu.
- Nếu bạn muốn TV tự động đăng nhập vào tài khoản của bạn khi bạn bật TV lên, hãy đánh dấu vào **Đăng nhập tự động**.

Tạo Tài khoản Samsung bằng Tài khoản Facebook

MENU > Smart Hub > Tài khoản Samsung > Tạo tài khoản > Tạo một tài khoản Samsung sử dụng Facebook

Nhập ID và mật khẩu Facebook của bạn và sau đó làm theo các hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất thiết lập tài khoản. Khi một tài khoản Samsung được tạo ra, bạn sẽ được tự động đăng nhập vào tài khoản Samsung của bạn.

Tài khoản Samsung và tài khoản Facebook sẽ tự động kết nối khi bạn tạo một tài khoản Samsung với tài khoản Facebook của bạn.

Đăng nhập vào tài khoản Samsung

MENU > Smart Hub > Tài khoản Samsung > Đăng nhập

Bạn có thể tự động đăng nhập vào tài khoản Samsung của bạn và sử dụng tính năng Smart Hub.

Đăng ký tài khoản Samsung của bạn với TV

Nếu bạn đã có tài khoản Samsung, bạn có thể đăng ký tài khoản này với TV. Chọn **+ > Đăng nhập** trên màn hình tài khoản Samsung và làm theo các hướng dẫn trên màn hình.

Đăng nhập vào tài khoản Samsung đã đăng ký được lưu trên TV

Nếu bạn đăng ký tài khoản Samsung, nó sẽ được lưu trên TV. Để đăng nhập vào tài khoản Samsung đã đăng ký, chỉ cần chọn nó trên TV.

Liên kết tài khoản Samsung của bạn với các tài khoản dịch vụ bên ngoài

Bạn có thể tự động đăng nhập vào các tài khoản của các ứng dụng liên kết khi bạn đăng nhập vào tài khoản Samsung của mình bằng cách kết nối tài khoản Samsung của bạn với các tài khoản dịch vụ bên ngoài.

Để sử dụng **Liên kết tài khoản dịch vụ**, trước tiên bạn phải đăng nhập vào tài khoản Samsung của mình.

Kết nối hoặc ngắt kết nối một tài khoản dịch vụ

MENU > Smart Hub > Tài khoản Samsung > Liên kết tài khoản dịch vụ

- **Liên kết tài khoản dịch vụ**

  Chọn một tài khoản trong danh sách và đăng nhập vào tài khoản bằng cách làm theo các hướng dẫn trên màn hình. Tài khoản dịch vụ sẽ được liên kết với tài khoản Samsung.

- **Ngắt kết nối một tài khoản liên kết**

  Chọn một tài khoản trong danh sách và hủy liên kết tài khoản bằng cách làm theo các hướng dẫn trên màn hình.

Thay đổi và thêm thông tin vào một tài khoản Samsung

MENU > Smart Hub > Tài khoản Samsung > Chỉnh sửa hồ sơ

Bạn có thể quản lý tài khoản Samsung của mình. Dùng bàn phím hiển thị trên màn hình TV để nhập mật khẩu, sau đó chọn **Xong**. Bạn có thể thực hiện các chức năng sau đây trên màn hình.

Để xóa thông tin tài khoản, bạn phải đăng nhập vàoSamsung Account của mình.

- **Thay đổi Hình ảnh Hồ sơ cá nhân**
- **Lựa chọn một phương pháp đăng nhập Tài khoản Samsung**
- **Bật hoặc tắt chế độ tự động đăng nhập**
- **Nhập Thông tin Người dùng Cơ bản**
- **Đăng ký với Samsung e-Newsletter**

Xóa tài khoản Samsung khỏi TV

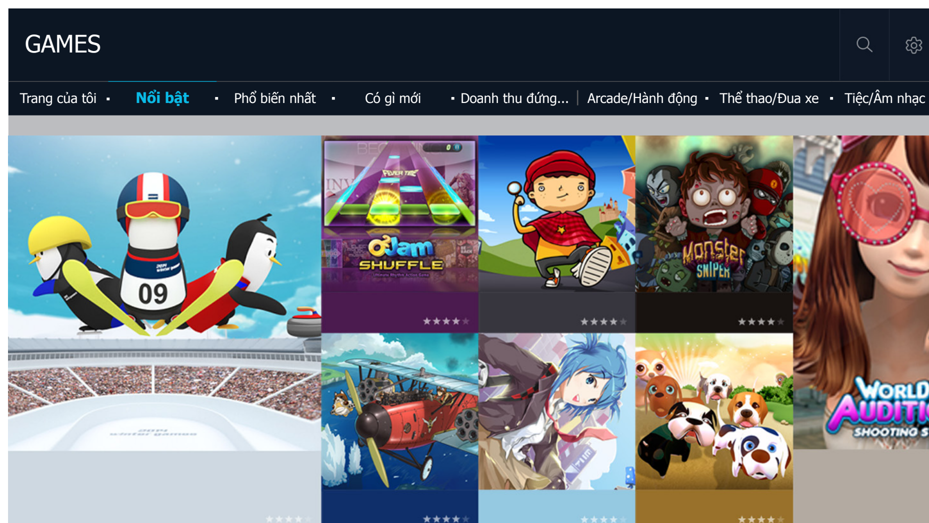
MENU > Smart Hub > Tài khoản Samsung > Xóa tài khoản khỏi TV

Bạn có thể xóa thông tin về mật khẩu và tài khoản Samsung khỏi TV. Thông tin tài khoản cho các tài khoản bên ngoài bất kỳ đã liên kết với tài khoản này cũng bị xóa khỏi TV.

Để xóa thông tin tài khoản, bạn phải đăng nhập vào tài khoản Samsung của bạn.

Sử dụng dịch vụ GAMES

> Trình chiếu > GAMES



Hình ảnh có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực cụ thể.

Bạn có thể tải và phát các ứng dụng trò chơi được tối ưu hóa cho TV của bạn. Chọn một thể loại từ phía trên cùng màn hình. Bạn có thể cài đặt và chạy các ứng dụng được sắp xếp theo thể loại. Bạn cũng có thể quản lý các ứng dụng trò chơi đã tải về trong **Trang của tôi**.

Để sử dụng tính năng này thì TV phải được kết nối với Internet.

Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

Quản lý trò chơi với menu các Tùy chọn bật mở

Di chuyển tiêu điểm vào một ứng dụng và nhấn và giữ nút Enter. Bạn có thể sử dụng các chức năng sau đây:

- **Tải xuống / Xóa**
- **Xem chi tiết**
- **Cập nhật**

Menu pop-up có thể khác với ứng dụng bạn đã chọn.

Xem màn hình thông tin chi tiết

Di chuyển tâm điểm đến trò chơi và sau đó nhấn nút Enter. Bạn cũng có thể chọn chức năng Xem chi tiết. Xem phần trên.

Cài đặt và chạy một trò chơi

Cài đặt trò chơi

Chọn trò chơi mà bạn muốn cài đặt và nhấn và giữ nút Enter. Chọn **Tải xuống** chọn trong cửa sổ ngữ cảnh hoặc cài đặt trò chơi trong màn hình thông tin trò chơi chi tiết.

- Để nhận được thông tin về bộ điều khiển trò chơi tương thích với trò chơi đã tải về, chọn **GAMES** > **Tùy chọn** > **Hướng dẫn đ.khiển trò chơi**. Ngoài ra, chọn 🎮 trên màn hình thông tin chi tiết của trò chơi.
- Khi bộ nhớ trong của TV không đủ, bạn có thể cài đặt một trò chơi trên một thiết bị USB.
- Bạn có thể chơi một trò chơi cài đặt trên một thiết bị USB chỉ khi thiết bị USB đó đã được kết nối với TV. Nếu thiết bị USB bị ngắt kết nối trong khi đang chơi trò chơi thì trò chơi này sẽ bị ngừng.
- Bạn không thể chơi trò chơi được cài đặt trên thiết bị USB này trên máy tính hoặc TV khác.

Khởi chạy một trò chơi đã cài đặt

Để chạy trò chơi, bạn cần đăng nhập vào tài khoản Samsung trước. Sau khi đăng nhập, chọn trò chơi trên **GAMES** > **Trang của tôi** trên màn hình **GAMES**. Màn hình thông tin chi tiết về trò chơi đã chọn sẽ xuất hiện. Chọn **Phát**. Trò chơi sẽ bắt đầu

Quản lý các trò chơi đã tải về hoặc đã mua

Chọn **Trang của tôi** trên dịch vụ **GAMES**.

Cập nhật một trò chơi

Chọn **Trang của tôi** > **Tùy chọn** > **Cập nhật trò chơi của tôi**. Bạn có thể cập nhật các trò chơi đã cài đặt trên TV.

Chỉnh sửa tên

1. Chọn ⚙ trên màn hình dịch vụ **GAMES**, rồi chọn **Chỉnh sửa biệt danh**.
2. Nhập tên bằng bàn phím trên màn hình, rồi chọn **Xong**.
   - Tên của bạn được hiển thị trên màn hình **Trang của tôi**.

Cho phép tự động cập nhật trò chơi

MENU > **Smart Hub** > **Tự động cập nhật ứng dụng & trò chơi** hoặc **Tự động cập nhật ứng dụng**

Để cập nhật trò chơi một cách tự động, thiết lập **Tự động cập nhật ứng dụng & trò chơi** hoặc **Tự động cập nhật ứng dụng** thành **Bật**. Trò chơi sẽ được cập nhật một cách tự động khi có bản cập nhật mới.

- Trên thực tế có thể khác so với các khu vực địa lý cụ thể.

Xóa một trò chơi

1. Chọn ⚙ tại màn hình **Trang của tôi** và sau đó lựa chọn **Xóa trò chơi của tôi**.
2. Chọn trò chơi cần xóa, sau đó nhấn nút Enter. Để chọn tất cả các trò chơi, hãy chọn **Chọn tất cả**.
   - Bạn có thể xóa trò chơi bằng cách nhấn và giữ nút Enter đối với trò chơi đã chọn.
3. Khi chọn xong, hãy chọn **Xóa**.

Đánh giá trò chơi

Bạn có thể đánh giá trò chơi trên màn hình thông tin chi tiết.

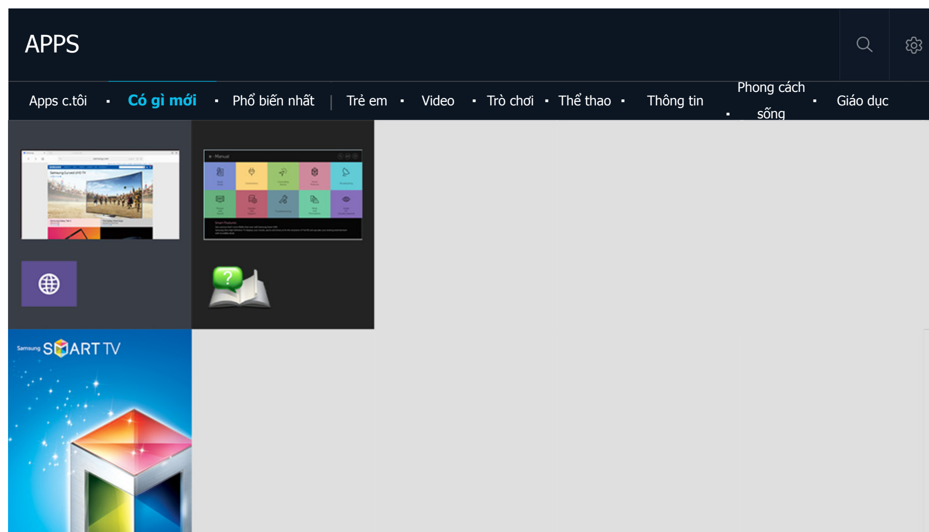
- Tính năng này chỉ khả dụng khi trò chơi được cài trên TV của bạn.

Đăng ký một phiếu giảm giá

Nhập mã số phiếu giảm giá trong màn hình **Trang của tôi** để đăng ký nó.

Sử dụng dịch vụ Ứng dụng

> **Trình chiếu** > **Ứng dụng**



Hình ảnh có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực cụ thể.

Bạn có thể thưởng thức hàng loạt các nội dung bao gồm tin tức, thể thao, thời tiết và các trò chơi miễn phí bằng cách cài đặt các ứng dụng tương ứng trên TV của bạn. Bạn có thể tải về các ứng dụng từ Smart Hub. Chọn một thể loại từ phía trên cùng màn hình. Bạn cài đặt và chạy các ứng dụng được sắp xếp theo thể loại, chẳng hạn như **Có gì mới**, **Phổ biến nhất**.

Để sử dụng tính năng này thì TV phải được kết nối với Internet.

Khi Smart Hub khởi chạy lần đầu tiên, các ứng dụng mặc định sẽ được cài đặt tự động. Các ứng dụng mặc định có thể khác nhau tùy theo khu vực.

Quản lý Ứng dụng với menu các Tùy chọn bật mở

Di chuyển tiêu điểm vào một ứng dụng ở hàng thứ hai hoặc bên dưới, sau đó nhấn và giữ nút Enter. Menu tùy chọn sẽ xuất hiện để hiển thị các chức năng sau.

- **Xóa**
- **Xem chi tiết**
- **Cài đặt lại**

Menu pop-up có thể khác với các ứng dụng.

Cài đặt một ứng dụng

Cài đặt nhanh một ứng dụng

1. Chọn một danh mục trên màn hình **Ứng dụng**.
2. Di chuyển tiêu điểm vào một ứng dụng rồi nhấn và giữ nút Enter. Một menu ngữ cảnh sẽ xuất hiện.
3. Chọn **Tải xuống**. Ứng dụng đã chọn được cài đặt trên TV.

Bạn có thể xem các ứng dụng đã cài đặt trên **Ứng dụng**.

Bạn cũng có thể, cài đặt ứng dụng từ màn hình thông tin chi tiết.

Khi bộ nhớ trong của TV không đủ, bạn có thể cài đặt một ứng dụng trên thiết bị USB.

Bạn chỉ có thể chạy một ứng dụng đã cài đặt trên thiết bị USB chỉ khi thiết bị USB đó đã được kết nối với TV. Nếu thiết bị USB này bị ngắt kết nối trong khi ứng dụng đang chạy, ứng dụng này sẽ ngừng hoạt động.

Bạn không thể chạy một ứng dụng đã cài đặt trên thiết bị USB này trên máy tính hoặc TV khác.

Khởi chạy một ứng dụng

Bạn có thể khởi chạy một ứng dụng bằng cách chọn một ứng dụng trên màn hình **Ứng dụng**. Các biểu tượng bên dưới sẽ xuất hiện trong các ứng dụng đã chọn và cho biết các thông tin sau:

- : Ứng dụng được cài đặt trên một thiết bị USB.
- : Ứng dụng được cài đặt trên một thiết bị USB.
- : Ứng dụng đã được cài đặt.

Cho phép tự động cập nhật các ứng dụng

MENU > **Smart Hub** > **Tự động cập nhật ứng dụng**

Để cập nhật các ứng dụng tự động, thiết lập **Tự động cập nhật ứng dụng** là **Bật**. Các ứng dụng sẽ được cập nhật tự động khi có bản cập nhật mới.

Xóa một ứng dụng khỏi TV

Chọn ứng dụng cần xóa trên màn hình **Ứng dụng** rồi nhấn và giữ nút Enter để xác nhận. Nếu bạn muốn xóa nhiều ứng dụng, hãy chọn tất cả các ứng dụng để xóa và lựa chọn **Tùy chọn** ở phía trên cùng màn hình, sau đó chọn **Xóa Ứng dụng của tôi**.

 Đảm bảo rằng dữ liệu ứng dụng liên quan cũng được xóa khi bạn xóa một ứng dụng.

Khóa và mở khóa các ứng dụng

Chọn **Tùy chọn** > **Khóa/Mở khóa Ứng dụng của tôi** trên màn hình **Ứng dụng**. Màn hình nhập mật khẩu sẽ xuất hiện. Nhập mật khẩu và sau đó chọn các ứng dụng để khóa hoặc mở khóa. Khi hoàn tất, chọn **Lưu**. Tất cả các ứng dụng đã chọn sẽ bị khóa hoặc mở khóa.

Cập nhật các ứng dụng

Chọn **Tùy chọn** > **Cập nhật ứng dụng** trên màn hình **Ứng dụng**. TV sẽ tìm kiếm các bản cập nhật ứng dụng và sau đó hiển thị danh sách. Sau khi quét tìm, bạn có thể cập nhật một số ứng dụng hoặc tất cả các ứng dụng.

Sắp xếp lại các ứng dụng

Chọn **Tùy chọn** > **Sắp xếp theo** trên màn hình **Ứng dụng** và sau đó sắp xếp các ứng dụng theo ngày, thời gian hoặc các yếu tố khác theo yêu cầu lựa chọn.

Đánh giá và chia sẻ nội dung đã mua

Đánh giá nội dung

Bạn có thể thiết lập theo điểm số ngôi sao bằng cách sử dụng nút định hướng trái hoặc phải trên màn hình thông tin chi tiết.

Sử dụng các tính năng và chức năng khác của ứng dụng

MENU > Smart Hub > Cài đặt tự khởi động > Ứng dụng giới hạn kênh & Ticker

Bạn có thể cấu hình các tính năng và chức năng bổ sung của ứng dụng.

Sử dụng các ứng dụng giới hạn kênh

Bạn có thể nhận được thông tin về các chương trình truyền hình và các dịch vụ khác có liên quan trong khi xem TV bằng cách sử dụng một ứng dụng được cài đặt trên TV và liên kết với một kênh cụ thể.

Thiết lập **Ứng dụng giới hạn kênh & Ticker** là **Bật**.

 Chức năng này chỉ khả dụng khi có ứng dụng hỗ trợ **Ứng dụng giới hạn kênh & Ticker** được cài đặt vào TV.

Sử dụng e-Manual

Thiết lập e-Manual

MENU > **Hỗ trợ** > **e-Manual**

Bạn có thể xem e-Manual chứa thông tin về các tính năng chính của TV. Nhấn nút **e-Manual**.

1. Chọn thể loại từ màn hình e-Manual. Nội dung của thể loại đã chọn sẽ xuất hiện trên màn hình.
2. Chọn một mục trong danh sách. Các chủ đề e-Manual tương ứng sẽ xuất hiện.

 Ngoài ra, bạn có thể tải về một bản sao của e-Manual từ website của Samsung.

 Các từ màu xanh (ví dụ **Chế độ hình ảnh**) chỉ ra một mục trình đơn.

Sử dụng các nút trong e-Manual

(**Tìm kiếm**): Hiển thị màn hình tìm kiếm. Nhập thuật ngữ cần tìm, sau đó chọn **Xong**. Chọn một mục trong kết quả tìm kiếm để tải trang tương ứng.

(**Chỉ mục**): Hiển thị lên màn hình chỉ số. Chọn một chủ đề trong danh sách để chuyển hướng đến trang liên quan.

Tùy theo khu vực hoặc ngôn ngữ.

(**Trang đã mở**): Hiển thị danh sách các trang đã đọc trước đó. Chọn một trang. e-Manual sẽ nhảy đến trang đã chọn.

Truy cập vào màn hình menu liên quan từ một trang chủ đề e-Manual

(**Thử ngay**): Cho phép bạn truy cập vào mục menu tương ứng và thử các tính năng ngay lập tức.

(**Liên kết**): Cho phép bạn truy cập vào trang tài liệu tham khảo tương ứng.

e-Manual không thể truy cập vào từ một số màn hình menu.

Cập nhật e-Manual lên phiên bản mới nhất

Bạn có thể cập nhật e-Manual theo cách giống như khi cập nhật các ứng dụng.

Sử dụng trình duyệt web

Bạn có thể lướt Internet trên TV giống như khi bạn sử dụng máy tính cá nhân, ngay cả khi đang xem một chương trình TV trên PIP. Chọn **Help** để xem thông tin về trình duyệt web Internet.

- Để có trải nghiệm duyệt web thuận tiện hơn, hãy sử dụng một bàn phím và chuột.
- Trang trình duyệt có thể khác biệt so với trang trình duyệt trên máy tính.

Trình duyệt yêu thích

Chọn ☰ > **Cài đặt**. Cấu hình thiết lập trình duyệt phù hợp với nhu cầu của bạn.

- **Tổng quát**

  Ẩn các thẻ hoặc thanh menu tự động sau một chu kỳ không hoạt động, hoặc thiết lập lại tất cả các thiết lập người dùng.

  - Các đánh dấu trang và lịch sử duyệt trang bạn đã thực hiện sẽ không được thiết lập lại.

- **Trang chủ**

  Thiết lập trang chủ khi bạn khởi chạy trình duyệt web.

- **C.cụ tìm kiếm**

  Tìm kiếm thông tin mà bạn đã nhập vào và hiển thị các trang web kết quả.

- **Riêng tư & Bảo mật**

  Ngăn không cho bạn truy cập vào các trang web không phù hợp hoặc thiết lập để không lưu lịch sử duyệt web.

- **Các trang bị chặn**

  Chặn hoặc bỏ chặn các trang web. Bạn có thể quản lý danh sách các trang cần chặn.

- **Các trang được chấp thuận**

  Giới hạn chỉ sử dụng các trang mà bạn đã cho phép. Để sử dụng tùy chọn này, hãy thiết lập một mật khẩu. Bạn có thể thêm hoặc xóa các trang đã được cho phép.

- **Mã hóa**

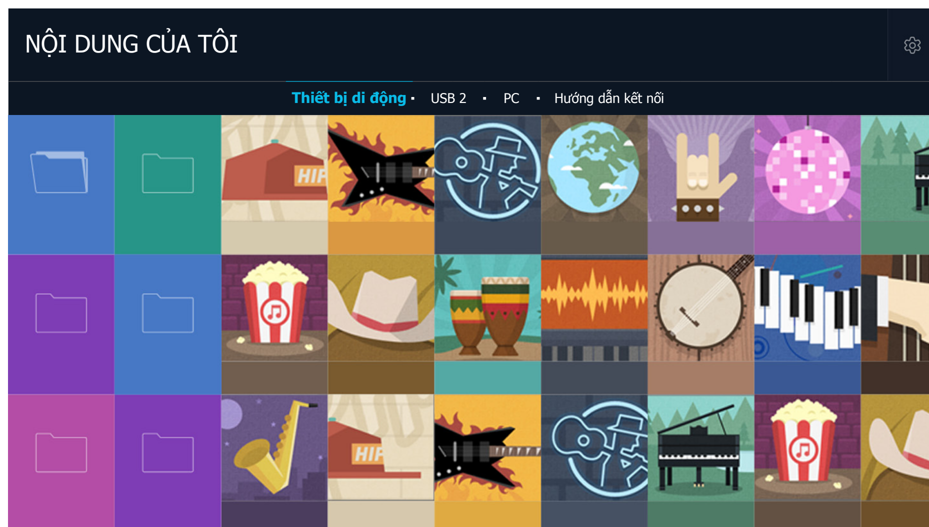
  Thiết lập mã hóa cho **Tự động**, hoặc chọn một phương pháp mã hóa trong danh sách.

- **Khoảng**

  Hiển thị phiên bản hiện tại của Web Browser.

Sử dụng dịch vụ NỘI DUNG CỦA TÔI

> **Trình chiếu** > **NỘI DUNG CỦA TÔI** Thử ngay



Hình ảnh có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực cụ thể.

Bạn có thể phát nội dung đa phương tiện được lưu trên thiết bị lưu trữ, chẳng hạn như thiết bị USB, thiết bị di động và camera gắn vào TV. Khi bạn kết nối thiết bị lưu trữ vào TV, TV hiển thị một thẻ có tên của thiết bị đã kết nối. Chọn thẻ để xác nhận nội dung đã lưu trên thiết bị lưu trữ.

Sao lưu các tập tin quan trọng trước khi kết nối một thiết bị USB. Samsung không chịu trách nhiệm cho các tập tin bị hư hỏng hoặc bị mất.

Đọc trước khi phát nội dung đa phương tiện

Để kết nối TV với máy tính, hãy tham khảo phần "Kết nối với Máy tính."

Để kết nối TV với một USB hoặc thiết bị lưu trữ ngoại vi, hãy cắm thiết bị với cổng USB của TV.

Để kết nối TV với một thiết bị di động, hãy tham khảo phần "Kết nối Thiết bị Di động."

Phát nội dung đa phương tiện trên một máy tính hoặc thiết bị di động

Trước khi kết nối với một máy tính hoặc thiết bị di động, hãy cấu hình các thiết lập mạng.

Phát nội dung đa phương tiện được lưu trên máy tính hoặc thiết bị di động

> **Trình chiếu** > **NỘI DUNG CỦA TÔI**

Để phát nội dung đa phương tiện nằm trong máy tính hoặc thiết bị di động trên TV, bạn cần phải cho phép kết nối với máy tính hoặc thiết bị di động trên TV.

1. Kết nối máy tính hoặc thiết bị di động. TV sẽ hiển thị tên thiết bị và liệt kê các nội dung đa phương tiện trong thiết bị.
2. Chọn nội dung đa phương tiện để phát từ danh sách. Nội dung đa phương tiện được chọn sẽ phát.
3. Để ngừng phát nội dung đa phương tiện, nhấn nút ■ hoặc nút **RETURN**.

Ngoài ra, hãy di chuyển đến nội dung đa phương tiện mà bạn muốn phát và nhấn nút ▶ để phát nội dung đó.

Để kết nối máy tính thông qua mạng gia đình, tham khảo "Kết nối với Máy tính".

Nội dung do một máy tính hoặc thiết bị di động chia sẻ có thể không được phát tùy thuộc vào kiểu mã hóa và định dạng tập tin của nội dung này.

Nội dung có thể không được phát trôi chảy, tùy theo trạng thái của mạng. Nếu điều này xảy ra, hãy chuyển nội dung vào một thiết bị lưu trữ USB, sau đó phát nội dung từ thiết bị này.

Để kết nối với thiết bị di động thông qua Smart View 2.0, tham khảo "Kết nối Thiết bị Di động."

Phát nội dung đa phương tiện đã lưu trên một thiết bị USB

1. Chọn tên thiết bị USB trên màn hình **NỘI DUNG CỦA TÔI**. TV sẽ hiển thị danh sách hình thu nhỏ của các nội dung đa phương tiện được lưu trên thiết bị USB.
2. Chọn nội dung đa phương tiện để phát từ danh sách. Nội dung đa phương tiện được chọn sẽ phát.
3. Để ngừng phát nội dung đa phương tiện, nhấn nút ■ hoặc nút **RETURN**.

Ngoài ra, nếu bạn chọn một thiết bị USB trên màn hình **Nguồn**, TV sẽ tự động nhảy vào màn hình **NỘI DUNG CỦA TÔI**.

Tháo thiết bị USB một cách an toàn

1. Nhấn nút **SOURCE**. Màn hình Nguồn sẽ xuất hiện.
2. Chọn thiết bị USB mà bạn muốn tháo rồi nhấn và giữ nút Enter.
3. Chọn **Gỡ bỏ thiết bị USB** trong danh sách.

Các nút và chức năng khả dụng khi xem ảnh

Nhấn nút Enter trong khi xem hình ảnh để hiển thị các tùy chọn khả dụng. Bạn cũng có thể xem hình thu nhỏ của ảnh đã lưu trên TV khi xem ảnh. Các tùy chọn sẽ biến mất khi bạn nhấn nút **RETURN**.

- **Tạm dừng** / **Phát**

  Bắt đầu hoặc ngừng trình chiếu. Bằng cách sử dụng trình chiếu, bạn có thể phát tất cả các hình ảnh trong một một thư mục từng cái một.

- **Trước đó** / **Tiếp theo**

  Xem bức ảnh trước hoặc tiếp theo.

- **Tạm dừng BGM** / **Phát BGM**

  Bắt đầu hoặc kết thúc nhạc nền.

- **Tùy chọn**

Chức năng	Mô tả
Tốc độ trình chiếu	Thiết lập tốc độ trình chiếu.
Hiệu ứng trình chiếu	Áp dụng các hiệu ứng chuyển tiếp cho nội dung trình chiếu.
Xoay & Phóng	Phóng to tới 4 lần. Xoay ảnh.
Nhạc nền	Phát nhạc nền khi TV hiển thị hình ảnh. Các tập tin âm nhạc phải được lưu trong cùng một thiết bị USB giống như tập tin hình ảnh. Khi phát nhạc nền, một biểu tượng âm nhạc sẽ xuất hiện trên màn hình. Bạn có thể tạm dừng tập tin âm nhạc hiện tại hoặc phát một tập tin âm nhạc khác bằng cách sử dụng biểu tượng âm nhạc.
Chế độ âm thanh	Hiển thị danh sách Chế Độ Âm Thanh và cho phép bạn chọn chế độ. Chế độ này chỉ được hỗ trợ khi phát nhạc nền.
Danh sách loa	Chọn loa để phát âm thanh thông qua. Chức năng này chỉ khả dụng khi bạn có một rạp hát tại nhà hoặc bộ thu đã kết nối với với TV. **Loa TV**: Phát nhạc nền thông qua loa TV. **Đầu ra âm thanh**: Phát nhạc nền thông qua loa ngoài. **Cài đặt loa**: Phát nhạc nền thông qua loa mà bạn muốn. **Chế độ âm thanh**: Thay đổi chế độ âm thanh trong khi phát lại khi bạn phát nhạc qua loa TV. **Bộ lọc âm thanh**: Cho phép bạn điều chỉnh độ lớn của dãy tần số cụ thể để kiểm soát độ đa dạng của âm lượng. Để khôi phục các mặc định, chọn **Reset**.
Chế độ hình ảnh	Hiển thị danh sách Chế Độ Hình Ảnh và cho phép bạn chọn chế độ.
Thông tin	Hiển thị thông tin chi tiết về hình ảnh hiện tại.

Các nút và chức năng khả dụng khi xem video

Nhấn nút Enter khi xem video để hiển thị các tùy chọn khả dụng. Xem trước khung hình vào cùng khoảng thời gian được hiển thị để bạn có thể chuyển đến khung hình cụ thể một cách dễ dàng. Các tùy chọn sẽ biến mất khi bạn nhấn nút **RETURN**.

- **Tạm dừng** / **Phát**

  Tạm dừng hoặc phát video. Bạn có thể sử dụng các chức năng sau đây khi video tạm dừng. Khi video dừng lại, TV sẽ không phát âm thanh.

  – **Từng bước**: Quét tạm video đã tạm dừng mỗi lần một khung hình bằng cách nhấn nút ❚❚.

  – **Chuyển động chậm**: Phát video ở tốc độ phát lại chậm (1/8, 1/4, 1/2) bằng cách nhấn nút ▶▶.

- **Tua lại** / **Chuyển tiếp nhanh**

  Tua lại hoặc tua đi nhanh video. Để tăng tốc độ tua lại hoặc tua đi nhanh hơn đến 3 lần bình thường, chọn lặp lại nút. Để khôi phục tốc độ phát lại bình thường, nhất nút ▶.

- **Trước đó** / **Tiếp theo**

  Phát video trước hoặc sau. Nhấn nút |◀◀ hai lần để phát video trước đó. Nhấn nút |◀◀ một lần để phát từ đầu video hiện tại.

  Nhấn nút ▶▶| để phát video tiếp theo.

- **Lặp lại**

  Phát tập tin video hiện hành nhiều lần hoặc toàn bộ các tập tin video trong cùng thư mục nhiều lần.

- **Tùy chọn**

Chức năng	Mô tả
Kích cỡ h.ảnh	Thay đổi kích thước của màn hình. Các kích thước hình ảnh được hỗ trợ sẽ thay đổi tùy theo video.
Phụ đề	Điều khiển phụ đề của video. **Phụ đề**: Bật hoặc tắt phụ đề. **Ngôn ngữ**: Thiết lập ngôn ngữ phụ đề. **Đồng bộ**: Điều chỉnh đồng bộ khi video và phụ đề không được đồng bộ. **Đặt lại đồng bộ**: Thiết lập lại điều chỉnh đồng bộ phụ đề về 0. **Kích thước**: Thay đổi kích thước phông chữ cho phụ đề. **Mã hóa**: Thay đổi ngôn ngữ mã hóa khi các phụ đề được hiển thị không chính xác.
Xoay	Xoay video.
Chế độ hình ảnh	Hiển thị danh sách Chế Độ Hình Ảnh và cho phép bạn chọn chế độ.
Chế độ âm thanh	Hiển thị danh sách Chế Độ Âm Thanh và cho phép bạn chọn chế độ.
Danh sách loa	**Loa TV**: Phát nhạc nền thông qua loa TV. **Đầu ra âm thanh**: Phát nhạc nền thông qua loa ngoài. **Cài đặt loa**: Phát nhạc nền thông qua loa mà bạn muốn. **Chế độ âm thanh**: Thay đổi chế độ âm thanh trong khi phát lại khi bạn phát nhạc qua loa TV. **Bộ lọc âm thanh**: Cho phép bạn điều chỉnh độ lớn của dãy tần số cụ thể để kiểm soát độ đa dạng của âm lượng. Để khôi phục các mặc định, chọn **Reset**.
Ngôn ngữ âm thanh	Chọn một ngôn ngữ âm thanh. Chức năng này chỉ khả dụng khi video hỗ trợ âm thanh nhiều định dạng.
Thông tin	Hiển thị thông tin chi tiết về video.

Các nút và chức năng khả dụng khi phát nhạc

- **Tạm dừng** / **Phát**

  Tạm dừng hoặc tiếp tục phát nhạc.

- **Trước đó** / **Tiếp theo**

  Phát tập tin âm nhạc trước hoặc sau. Nhấn nút ⏮ để phát các tập tin nhạc trước. Nhấn nút ⏮ một lần để phát từ đầu tập tin âm nhạc hiện tại.

  Nhấn nút ⏭ hai lần để phát tập tin nhạc trước.

- **Lặp lại**

  Phát tập tin nhạc hiện tại nhiều lần hoặc tất cả các tập tin nhạc trong cùng thư mục nhiều lần.

- **Ng.nhiên**

  Phát các tập tin âm nhạc theo thứ tự ngẫu nhiên.

- **Danh sách loa**

  – **Loa TV**: Phát nhạc nền thông qua loa TV.

  – **Đầu ra âm thanh**: Phát nhạc nền thông qua loa ngoài.

  – **Cài đặt loa**: Phát nhạc nền thông qua loa mà bạn muốn.

  – **Chế độ âm thanh**: Thay đổi chế độ âm thanh trong khi phát lại khi bạn phát nhạc qua loa TV.

  – **Bộ lọc âm thanh**: Cho phép bạn điều chỉnh độ lớn của dãy tần số cụ thể để kiểm soát độ đa dạng của âm lượng. Để khôi phục các mặc định, chọn **Reset**.

- **Tắt hình ảnh**

  Phát các tập tin nhạc với màn hình tắt.

Nghe nhạc ở chất lượng HD

Bạn có thể thưởng thức âm nhạc HD có chất lượng HD gốc. Chuyển đến dịch vụ **NỘI DUNG CỦA TÔI** và chọn một tập tin nhạc để phát với chất lượng HD.

Thiết lập **Âm thanh HD** (**MENU** > **Âm thanh** > **Cài đặt bổ sung** > **Âm thanh HD**) là **Bật** trước khi phát nhạc trong định dạng Âm thanh HD.

- Tín hiệu âm thanh tiêu chuẩn được lấy mẫu tại tần số 48 kHz trong khi tín hiệu âm thanh HD được lấy mẫu tại tần số 96 kHz.
- Một số bộ thu S/PDIF có thể không tương thích. Đối với các bộ thu không tương thích như vậy, hãy ngừng kích hoạt chế độ **Âm thanh HD** và sử dụng chế độ âm thanh bình thường để thay thế.
- Một số đầu thiết bị phát âm thanh ngoại viđược kết nối qua cổng HDMI, Bluetooth, hoặc các mạng Wi-Fi không thể phát các tín hiệu âm thanh HD.
- Nếu tập tin nhạc hỗ trợ định dạng âm thanh HD, biểu tượng HD sẽ xuất hiện trong danh sách.
- Chuyển đến tập tin âm nhạc và chọn ▶ để phát.
- Khi bạn thiết lập chế độ **Âm thanh HD** là **Tắt** khi phát lại, tập tin âm nhạc tiếp theo sẽ được phát với tín hiệu âm thanh tiêu chuẩn.

Các chức năng trên màn hình danh sách nội dung đa phương tiện

Bạn có thể sử dụng các chức năng sau đây trong màn hình danh sách nội dung đa phương tiện của một thiết bị lưu trữ.

- **Bộ lọc theo**

  Lọc nội dung đa phương tiện để hiển thị loại đa phương tiện bạn muốn.

- **Sắp xếp theo**

  Sắp xếp danh sách nội dung. Các phương pháp phân loại thay đổi tùy thuộc vào loại nội dung mà bạn đã chọn.

  - Chức năng này không khả dụng khi **Bộ lọc theo** được thiết lập là **Tất cả**.

- **Xóa**

  Xóa các nội dung đa phương tiện đã ghi ra khỏi danh sách nội dung đa phương tiện.

  - Chức năng này không khả dụng khi **Bộ lọc theo** được thiết lập là **Tất cả**.

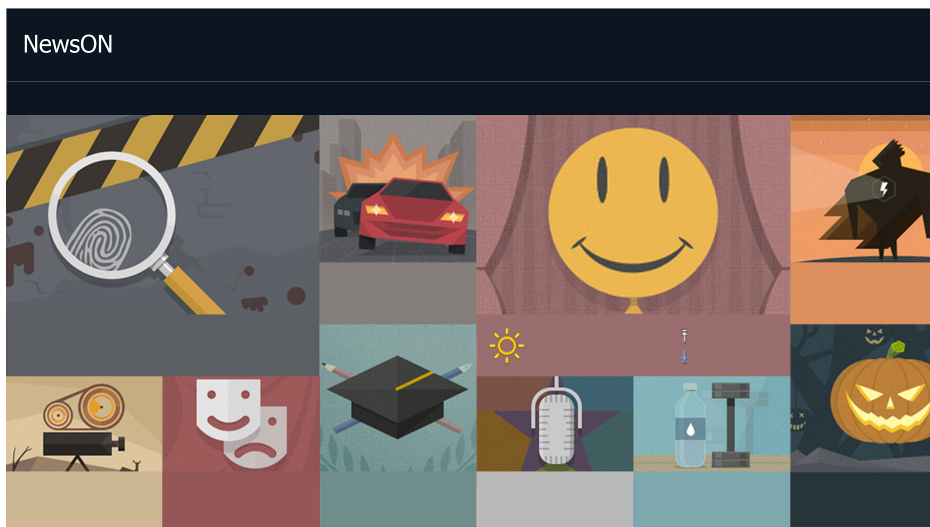
- **Phát đã chọn**

  Phát nội dung đa phương tiện đã chọn trong danh sách nội dung đa phương tiện.

  - Chức năng này không khả dụng khi **Bộ lọc theo** được thiết lập là **Tất cả**.

Sử dụng dịch vụ NewsON

> Trình chiếu > NewsON



Hình ảnh có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực cụ thể.

Bạn có thể tìm thấy các thông tin hàng ngày về nhiều chủ đề khác nhau một cách thuận tiện và thông minh, cập nhật theo thời gian thực **NewsON** mang đến cho bạn các tiêu đề mới nhất, các câu chuyện hàng đầu, các vấn đề phổ biến và dự báo thời tiết.

- Trước khi bạn sử dụng dịch vụ **NewsON**, hãy kiểm tra xem TV đã kết nối Internet chưa.
- Hình ảnh hiển thị có thể khác nhau tùy theo kiểu máy.
- Dịch vụ này hoặc một số chức năng không khả dụng trên tất cả các quốc gia hay khu vực.

Tin tức

Chọn một bài báo trên màn hình. Bài báo được chọn sẽ hiển thị trên màn hình một cách chi tiết. Các bài báo sẽ được cập nhật theo thời gian thực.

Thời tiết

Chọn một mục có liên quan đến thời tiết trên màn hình. Mục được chọn sẽ được hiển thị một cách chi tiết.

- Thông tin thời tiết của các thành phố lớn trong đất nước của bạn sẽ được cung cấp.

Xem Thông tin Phát sóng kỹ thuật số trong nháy mắt

Sử dụng hướng dẫn

MENU > **Phát sóng** > **Hướng dẫn** Thử ngay Thử ngay

Bạn có thể nhận được một cái nhìn tổng quan về danh sách chương trình của mỗi kênh kỹ thuật số từ **Hướng dẫn**.

Bạn có thể di chuyển qua Hướng dẫn trong 24 giờ nhảy trong hai hướng mỗi khi bạn nhấn nút ◀◀ hoặc ▶▶.

 Thông tin trong **Hướng dẫn** chỉ dành cho các kênh kỹ thuật số. Các kênh tương tự không được hỗ trợ.

 Để xem **Hướng dẫn**, trước tiên bạn phải thiết lập đồng hồ của TV (**MENU** > **Hệ thống** > **Thời gian** > **Đồng hồ**).

Để truy cập các chức năng **Hướng dẫn** sau khi khởi chạy Hướng dẫn, bấm và giữ nút Enter trên điều khiển từ xa. Một cửa sổ bật mở liệt kê các chức năng sau sẽ xuất hiện.

- **Bộ lọc kênh**

  Lọc các kênh hiển thị trong **Hướng dẫn** theo các phân loại sau đây: **Tất cả**, **TV**, **Radio**, **M.phí**, **Mã hóa** và **Mục ưa thích 1** - **Mục ưa thích 5**.

   Các tùy chọn khả dụng có thể khác với tín hiệu phát sóng.

- **Quản lý lịch biểu**

  Hiển thị quản lý lịch biểu.

   Để biết thêm thông tin về quản lý lịch biểu, hãy tham khảo phần "Thiết lập Xem lịch biểu."

- **Chỉnh sửa các kênh mục ưa thích**

  Cho phép bạn thiết lập một kênh mà bạn chọn trong **Hướng dẫn** làm mục ưa thích.

- **Xem chi tiết**

  Hiển thị thông tin chi tiết về chương trình đã chọn. Thông tin chương trình có thể khác với tín hiện phát sóng và có thể không khả dụng đối với một số chương trình nhất định.

  – Chọn một chương trình hiện thời trên kênh khác và sau đó **Xem chi tiết** đến **Xem** hoặc **Ghi**chương trình.

  – Chọn một chương trình sắp phát sóng, sau đó chọn **Xem chi tiết** để thiết lập **Xem lịch biểu** hoặc **Ghi lịch biểu**.

   Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn, nhấn nút **INFO**.

   Để biết thêm thông tin về xem hoặc **Xem lịch biểu** tham khảo phầnThiết lập Xem lịch biểu."

   Bạn chỉ có thể xem các chương trình đã lập lịch sau thời gian hiện tại.

   Để biết thêm thông tin **Ghi lịch biểu**, hãy tham khảo Ghi chương trình."

- **Ghi**

  Bắt đầu ghi âm ngay các chương trình đã chọn.

Kiểm tra thông tin chương trình hiện tại

Để có được thông tin về một chương trình mà bạn đang xem, hãy nhấn nút Enter hoặc **INFO**.

Để xem thông tin về, hãy bắt đầu ghi ngay cho, hoặc áp dụng chức năng Timeshift trên một chương trình hiện tại, chọn nó trong cửa sổ Thông tin Chương trình.

Để xem thông tin về các chương trình sắp tới, sử dụng nút định hướng trái hoặc phải. Để thiết lập **Xem lịch biểu** hoặc **Ghi lịch biểu** cho một chương trình, chọn chương trình đó.

- Để xem thông tin chương chình, trước tiên bạn phải thiết lập đồng hồ của TV (**MENU** > **Hệ thống** > **Thời gian** > **Đồng hồ**).
- Để biết thêm thông tin **Ghi lịch biểu**, hãy tham khảo Ghi chương trình."
- Thông tin chương trình có thể khác với loại tín hiệu vào và có thể không khả dụng đối với một số chương trình nhất định.
- Để biết thêm thông tin **Xem lịch biểu**, hãy tham khảo Thiết lập Xem lịch biểu."

Thay đổi tín hiệu phát sóng

MENU > **Phát sóng** > **Ăng-ten** Thử ngay

Bạn có thể chọn phương pháp ưa thích để nhận các chương trình phát sóng kỹ thuật số.

- Chức năng này là không cần thiết nếu TV của bạn được kết nối với bộ giải mã tín hiệu truyền hình cáp hoặc vệ tinh.

Kiểm tra thông tin và cường độ tín hiệu kênh kỹ thuật số

MENU > **Hỗ trợ** > **Tự chẩn đoán** > **Thông tin tín hiệu** Thử ngay

Bạn có thể kiểm tra cường độ và thông tin tín hiệu của kênh kỹ thuật số.

- Nếu TV của bạn được gắn với ăng-ten rời theo sóng ăng-ten, bạn có thể sử dụng thông tin độ mạnh tín hiệu để điều chỉnh ăng-ten cho tín hiệu mạnh hơn và mức độ tiếp nhận kênh HD được cải thiện.
- Chức năng này chỉ khả dụng đối với các kênh kỹ thuật số.

Ghi chương trình

sẽ xuất hiện bên cạnh cách chương trình và kênh đã thiết ghi lịch biểu.

 Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

 Hãy đọc tất cả các biện pháp phòng ngừa trước khi sử dụng tính năng ghi. Tham khảo phần "Trước khi sử dụng các chức năng Ghi và Timeshift" để biết thêm thông tin.

Ghi chương trình

Bạn có thể ghi lại các chương trình đang phát và sắp phát sóng.

Ghi ngay

Để bắt đầu ghi chương trình hiện thời ngay lập tức, hãy nhấn nút ● trên bộ điều khiển từ xa tiêu chuẩn.

Sử dụng các tùy chọn ghi ngay lập tức và theo lịch từ các hướng dẫn

Để bắt đầu ghi ngay một chương trình hiện tại, hãy chọn chương trình đó từ **Hướng dẫn**, sau đó chọn **Ghi**. Để bắt đầu ghi lại một chương trình theo lịch biểu sẽ lên sóng trong tương lai, hãy chọn chương trình đó từ **Hướng dẫn**, nhấn và giữ nút Enter, chọn **Xem chi tiết** và sau đó chọn **Ghi lịch biểu**.

Sử dụng các tùy chọn ghi ngay và ghi theo lịch từ cửa sổ thông tin chương trình

Để bắt đầu ghi ngay hoặc ghi theo lịch một chương trình, hãy nhấn nút Enter. Cửa sổ Thông tin chương trình sẽ xuất hiện. Để bắt đầu ghi ngay chương trình hiện tại, chọn . Để bắt đầu ghi theo lịch của một chương trình sẽ phát sóng trong tương lai, nhấn nút định hướng trái hoặc phải để di chuyển đến chương trình, nhấn nút Enter, sau đó chọn .

Trên điều khiển từ xa chuẩn, nhấn nút Enter hoặc nút **INFO**.

Sử dụng ghi lịch biểu để ghi lại vào một ngày và thời điểm quy định

MENU > **Phát sóng** > **Quản lý lịch biểu** > **Lịch biểu**

1. Chọn **Ghi lịch biểu**.
2. Xác định các tùy chọn **Nguồn**, **Kênh**, **Lặp lại**, **Thời gian bắt đầu**, và **Thời gian kết thúc** cho chương trình bạn muốn ghi lại, và sau đó chọn **OK** để kết thúc.

Sử dụng các chức năng khả dụng khi ghi một chương trình

Nhấn nút Enter khi ghi một chương trình. Các nút và thanh tiến trình ghi sau đây sẽ xuất hiện trên màn hình.

- **Thông tin thêm**

  Hiển thị thông tin chi tiết về chương trình đã được ghi lại.

   Thông tin chương trình có thể khác với tín hiệu phát sóng và có thể không khả dụng đối với một số chương trình nhất định.

- **Thời gian Ghi**

  Thiết lập thời gian ghi.

- **Dừng ghi** / **Chuyển đến TV trực tiếp**

  Ngừng ghi. / Chuyển sang xem TV trực tiếp.

Sử dụng các nút trên điều khiển từ xa trong khi ghi lại chương trình

- **Tạm dừng** / **Phát**

  Nhấn nút ▶ hoặc ❚❚ trên điều khiển từ xa để tạm dừng màn hình ghi hoặc tiếp tục màn hình ghi đang tạm dừng.

  Khi ghi hình bị tạm dừng, bạn có thể sử dụng các chức năng sau. Tuy nhiên, không nghe được âm thanh khi ghi hình bị tạm dừng.

  – **Từng bước**: Nhấn nút ❚❚ trên điều khiển từ xa để quét qua khung hình video cùng lúc.

  – **Chuyển động chậm**: Nhấn nút ▶▶ trên điều khiển từ xa để phát video lại với tốc độ bằng 1/2 tốc độ bình thường.

- **Tua lại** / **Chuyển tiếp nhanh**

  Nhấn nút ◀◀ hoặc ▶▶ để tua lại nhanh hoặc chuyển tiếp nhanh với tốc độ tối đa trong 7 bước.

  Chức năng này không khả dụng khi bạn đang xem một chương trình hiện đang được phát sóng.

Quản lý lịch biểu danh sách ghi

MENU > **Phát sóng** > **Quản lý lịch biểu**

Bạn có thể thay đổi các thiết lập của các phiên ghi đã đặt lịch hoặc hủy bỏ hoàn toàn các phiên đã đặt lịch.

Xem chương trình ghi

> **Trình chiếu** > **NỘI DUNG CỦA TÔI**

1. Chọn một thiết bị ghi USB. Thư mục NỘI DUNG xuất hiện.
2. Chọn một tập tin chương trình đã ghi từ thư mục NỘI DUNG để phát các tập tin đã được chọn.

Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

Sử dụng các chức năng khả dụng khi phát một bản ghi

Nhấn nút Enter. Các nút sau sẽ xuất hiện. Để ẩn các nút, hãy nhấn nút **RETURN**.

Các nút xuất hiện sẽ khác nhau tùy thuộc vào các tập tin được phát.

- **Tạm dừng** / **Phát**

  Tạm dừng tập tin (chương trình đã ghi) hoặc tiếp tục phát tập tin nếu đã tạm dừng.

  Khi video bị tạm dừng , bạn có thể sử dụng các chức năng sau. Tuy nhiên, sẽ không nghe thấy âm thanh khi video bị tạm dừng.

  – **Từng bước**: Chọn nút ❚❚ để lướt qua video mỗi lần một khung.

  – **Chuyển động chậm**: Chọn nút ▶▶ để phát lại video với tốc độ chỉ bằng 1/2 bình thường.

- **Trước đó** / **Tiếp theo**

  Để khởi động lại video hiện tại từ đầu, nhấn nút ❙◀◀ một lần.

  Để phát tập tin âm nhạc đã ghi tiếp theo, chọn nút ▶▶❙.

- **Lặp lại**

  Phát tập tin hiện tại nhiều lần hoặc tất cả các tập tin trong cùng thư mục nhiều lần.

- **Tua lại** / **Chuyển tiếp nhanh**

  Tăng tốc độ tua lại/tua đến đạt tốc độ tối đa trong 3 bước. Để khôi phục tốc độ phát lại bình thường, chọn ▶.

 Chức năng này không khả dụng khi bạn đang xem một chương trình hiện đang được phát sóng.

- **Tô sáng cầu thủ**

  Hiển thị những điểm nổi bật của bản ghi hiện tại.

 Chức năng này chỉ khả dụng khi những điểm nổi bật của một chương trình được ghi lại trong **C.độ thể thao** đã được lưu.

- **Tùy chọn**

Chức năng	Mô tả
Kích cỡ h.ảnh	Thay đổi kích thước của màn hình. Các kích thước hình ảnh được hỗ trợ sẽ thay đổi tùy theo video.
Phụ đề	**Phụ đề**: Bật hoặc tắt phụ đề. **Ngôn ngữ phụ đề**: Thay đổi ngôn ngữ.
Chế độ hình ảnh	Thay đổi chế độ hình ảnh.
Chế độ âm thanh	Thay đổi chế độ âm thanh.
Danh sách loa	Cho phép bạn chọn loa để phát ra âm thanh. Chức năng này chỉ khả dụng khi bạn có một rạp hát tại nhà hoặc bộ thu đã kết nối với với TV.
Ngôn ngữ âm thanh	Cho phép bạn chọn một ngôn ngữ âm thanh khác. Chức năng này chỉ khả dụng với các tập tin hỗ trợ nhiều định dạng âm thanh.
Thông tin	Hiển thị thông tin chi tiết về tập tin hiện tại.

Quản lý các tập tin đã ghi

> **Trình chiếu** > **NỘI DUNG CỦA TÔI**

Chọn một thiết bị USB có chứa các tập tin đã ghi. Một danh sách các bản ghi sẽ xuất hiện.

Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

Sử dụng các chức năng cho danh sách tập tin đã lưu

- **Bộ lọc theo**

  Chỉ hiển thị các tập tin phù hợp với bộ lọc đã chọn.

- **Sắp xếp theo**

  Sắp xếp các tập tin theo các chế độ xem đã chọn.

  Chức năng này không khả dụng khi được **Bộ lọc theo** thiết lập là **Tất cả**.

- **Xóa**

  Xóa các tập tin đã chọn, trừ những tập tin bị khóa.

  Chức năng này không khả dụng khi được **Bộ lọc theo** thiết lập là **Tất cả**.

- **Phát đã chọn**

  Phát các tập tin đã chọn. Chọn các tập tin trong danh sách tập tin và sau đó chọn **Phát**.

  Nếu chế độ xem được thiết lập là xem **Thư mục**, bạn chỉ có thể chọn các tập tin có trong cùng thư mục. Thay đổi chế độ xem để thêm tập tin đã có trong các thư mục khác vào danh sách phát.

  Chức năng này không khả dụng khi được **Bộ lọc theo** thiết lập là **Tất cả**.

Thiết lập Xem lịch biểu

sẽ xuất hiện bên cạnh các chương trình đã được cấu hình cho Xem lịch biểu.

Để thiết lập Xem lịch biểu, trước tiên bạn phải thiết lập đồng hồ của TV (**MENU** > **Hệ thống** > **Thời gian** > **Đồng hồ**).

Thiết lập xem lịch biểu cho một kênh

Thiết lập xem lịch biểu cho kênh kỹ thuật số

Bạn có thể thiết lập xem lịch biểu cho một kênh kỹ thuật số trên **Hướng dẫn** hoặc màn hình thông tin.

- **Màn hình Hướng dẫn**

  Trên màn hình **Hướng dẫn**, nhấn nút định hướng trái hoặc phải để di chuyển đến chương trình bạn muốn xem và sau đó nhấn và giữ nút Enter. Chọn **Xem lịch biểu** trên menu pop-up vừa xuất hiện. Chương trình được lên lịch để xem. Màn hình Hướng dẫn sẽ xuất hiện trở lại.

- **Màn hình thông tin**

  Nhấn nút Enter trong khi bạn đang xem TV. Cửa sổ Thông tin chương trình sẽ xuất hiện. Nhấn nút định hướng trái hoặc phải để di chuyển tới một chương trình bạn muốn xem và sau đó Nhấn nút Enter. Chọn xuất hiện trên cửa sổ Thông tin Chương trình. Chương trình sẽ được lập lịch xem.

Thiết lập xem lịch biểu cho kênh analogue

MENU > Phát sóng > Quản lý lịch biểu Thử ngay

Bạn có thể thiết lập xem lịch biểu cho một kênh tương tự. Chọn **Lịch biểu > Xem lịch biểu**.

Xác định các tùy chọn **Nguồn**, **Kênh**, **Lặp lại** và **Thời gian bắt đầu** cho chương trình bạn muốn xem và sau đó chọn **OK** để kết thúc.

Chỉnh sửa Xem lịch biểu

MENU > Phát sóng > Quản lý lịch biểu

Trên màn hình **Đã lập biểu**, chọn Xem lịch biểu. Một menu pop-up sẽ xuất hiện. Chọn **Chỉnh sửa**. Thay đổi thời gian, ngày, hoặc kênh. Chọn **OK** khi thực hiện xong.

Hủy bỏ Xem lịch biểu

MENU > Phát sóng > Quản lý lịch biểu

Trên màn hình **Đã lập biểu**, chọn Xem lịch biểu. Một menu pop-up sẽ xuất hiện. Chọn **Xóa**. Chọn **OK** trong menu pop-up. Xem lịch biểu sẽ bị xóa.

 Bạn có thể thiết lập tổng cộng tối đa 30 chỉ mục **Xem lịch biểu** và **Ghi lịch biểu**.

Sử dụng Timeshift

Bạn có thể tạm dừng và tua lại chương trình TV trực tiếp như khi bạn làm với đĩa DVD bằng cách sử dụng **Timeshift**.

Việc kích hoạt chức năng này sẽ vô hiệu hóa chức năng **Phát sóng**.

- Đọc tất cả các biện pháp phòng ngừa trước khi sử dụng chức năng Timeshift. Để biết thêm thông tin, tham khảo "Trước khi sử dụng các chức năng Ghi và Timeshift".
- Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

Để kích hoạt chức năng Timeshift trong khi xem TV, nhấn nút Enter và sau đó chọn trên cửa sổ Thông tin Chương trình. TV sẽ hiển thị một thanh tiến trình và các nút sau đây ở phía trên cùng màn hình:

- **Thông tin thêm**

  Hiển thị thông tin chi tiết về chương trình hiện tại.

  - Thông tin chương trình có thể khác với loại tín hiệu vào và có thể không khả dụng đối với một số chương trình nhất định.
  - Nút này chỉ khả dụng khi bạn đang xem một chương trình trực tiếp.

- **Ghi**

  Bắt đầu ghi lại ngay chương trình hiện tại.

- **Chuyển đến TV trực tiếp** / **Dừng Timeshift**

  Chuyển sang chương trình TV trực tiếp hoặc thoát khỏi chức năng Timeshift.

Sử dụng các nút trên điều khiển từ xa trong khi sử dụng Timeshift

- **Tạm dừng** / **Phát**

  Tạm dừng màn hình.

  Nhấn nút ▶ hoặc ❚❚ trên điều khiển từ xa để tạm dừng hoặc tiếp tục chương trình hiện tại trong khi sử dụng chức năng Timeshift. Các chức năng sau đây khả dụng khi chương trình hiện tại đang bị tạm dừng. Tuy nhiên, không có đầu ra âm thanh trong khi chương trình hiện tại đang bị tạm dừng.

  – **Từng bước**: Nhấn nút ❚❚ trên điều khiển từ xa để quét qua một khung hình chương trình hiện tại cùng lúc.

  – **Phát Lại Chậm**: Nhấn nút ◀◀ / ▶▶ để phát lại chương trình hiện tại với tốc độ chỉ bằng 1/2 tốc độ bình thường.

- **Tua lại** / **Chuyển tiếp nhanh**

  Nhấn nút ◀◀ hoặc ▶▶ để tua lại nhanh hoặc chuyển tiếp nhanh với tốc độ tối đa trong 7 bước.

  Chức năng Chuyển tiếp nhanh không khả dụng trong khi bạn đang xem chương trình đang được phát sóng.

Sử dụng Danh sách kênh

MENU > Phát sóng > Danh sách kênh Thử ngay

Bằng việc sử dụng **Danh sách kênh**, bạn có thể thay đổi kênh hoặc kiểm tra các chương trình trên các kênh kỹ thuật số khác trong khi xem TV.

Màn hình **Danh sách kênh** bao gồm các biểu tượng sau đây:

– A: Kênh Analog
– ♥: Kênh ưa thích
– 🔒: Kênh bị khóa

Nhấn nút định hướng trái. Sau đây là các tùy chọn khả dụng:

✎ Các tùy chọn khả dụng có thể khác với tín hiệu phát sóng.

- **Lịch sử**

  Hiển thị một danh sách các kênh bạn đã xem gần đây.

- **Thêm Danh sách mới**

  Cho phép bạn tạo một danh sách kênh mới bằng cách thêm các kênh từ danh sách yêu thích.

  ✎ Tùy chọn này chỉ khả dụng khi bạn đã đăng ký một hoặc nhiều kênh hơn để được ít nhất một danh sách yêu thích.

- **Tất cả** / **M.phí** / **Analog** / **Dữ liệu/Khác** / **Mục ưa thích 1** ~ **Mục ưa thích 5**

  Hiển thị danh sách kênh đã chọn.

  ✎ Các tùy chọn khả dụng có thể khác với tín hiệu phát sóng.

- **Tùy chọn**

Tùy chọn	Mô tả
Ăng-ten	Cho phép bạn chọn giữa **Vô tuyến**, **Cáp** và **Vệ tinh**. ✎ Tùy chọn này khả dụng ở một số mẫu sản phẩm ở các khu vực địa lý cụ thể.
Sắp xếp	Sắp xếp danh sách theo Kênh **Số** hoặc theo **Tên**.
Chỉnh sửa danh sách kênh	Cho phép bạn sắp xếp lại thứ tự các kênh trong danh sách kênh hoặc xóa các kênh từ danh sách kênh.
Chỉnh sửa kênh	Cho phép bạn xóa các kênh khỏi mục lục, khôi phục các kênh đã xóa và đổi tên các kênh analog.
Ch.sửa ưa thích	Thiết lập các kênh ưa thích. ✎ Để biết thêm thông tin, tham khảo "Tạo ra một danh sách ưa thích riêng".

Đăng ký, Xóa, và Chỉnh sửa kênh

MENU > **Phát sóng** > **Chỉnh sửa kênh** Thử ngay

Các biểu tượng trên màn hình **Chỉnh sửa kênh** biểu thị các kênh sau đây:

- A : Kênh Analog
- : Kênh ưa thích
- : Kênh bị khóa

Đăng ký và xóa các kênh

Xóa các kênh đã đăng ký

Bạn có thể xóa một kênh đã đăng ký hoặc tất cả các kênh khỏi danh mục kênh. Để xóa một kênh, hãy chọn kênh đó, sau đó chọn **Xóa**. Để xóa tất cả các kênh, chọn **Tùy chọn** > **Chọn tất cả** và sau đó chọn **Xóa**.

Chỉnh sửa các kênh đã đăng ký

Các tùy chọn khả dụng có thể khác với tín hiệu phát sóng.

Bạn có thể truy cập vào các tùy chọn sau đây bằng cách chọn **Tùy chọn** trên màn hình.

- **Chọn tất cả** / **Bỏ chọn tất cả**

  Chọn hoặc bỏ chọn tất cả các kênh hiển thị trên màn hình **Chỉnh sửa kênh**.

- **Sắp xếp**

  Sắp xếp danh sách theo yêu cầu của **Số** hoặc **Tên**.

  Tùy chọn này chỉ khả dụng cho các kênh kỹ thuật số.

- **Ăng-ten**

  Cho phép bạn chọn giữa **Vô tuyến**, **Cáp** hoặc **Vệ tinh**.

  Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

- **Danh mục**

  Hiển thị các kênh của một danh mục đã chọn trong danh sách. Các kênh được lưu trong TV được phân nhóm thành các danh mục sau đây: **Tất cả**, **TV**, **Radio**, **Analog**, **M.phí**, và **Mã hóa**.

- **Ch.sửa ưa thích**

  Thiết lập các kênh ưa thích.

  Để biết thêm thông tin, tham khảo "Tạo ra một danh sách ưa thích riêng".

- **Đổi tên kênh**

  Đổi tên các kênh analog. Tên mới có thể dài tối đa 5 ký tự.

- **Thông tin**

  Hiển thị thông tin chi tiết về chương trình hiện tại.

Cho phép/vô hiệu hóa mật khẩu bảo vệ các kênh

MENU > Phát sóng > Chỉnh sửa kênh

Bạn có thể kích hoạt chức năng bảo vệ bằng mật khẩu trên các kênh mà bạn không muốn cho con mình xem.

- Trước khi bật mật khẩu bảo vệ, đảm bảo rằng **Khóa kênh** (**MENU > Phát sóng > Khóa kênh**) được thiết lập là **Bật**.

Khóa/mở khóa kênh

Bạn có thể khóa hoặc mở khóa các kênh. Chọn các kênh trong màn hình **Chỉnh sửa kênh** và sau đó chọn **Khóa** hoặc **Mở khóa** ở dưới cùng màn hình. Khi cửa sổ nhập mật khẩu xuất hiện, hãy nhập mật khẩu.

Bật/Tắt chức năng Chỉnh sửa số của kênh

MENU > Phát sóng > Chỉnh sửa số của kênh

Sử dụng để thay đổi số kênh. Khi số kênh bị thay đổi, thông tin kênh sẽ không được tự động cập nhật.

- Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

Tạo ra một danh sách ưa thích riêng

Các kênh ưa thích được tô sáng trong màn hình **Chỉnh sửa kênh** và **Danh sách kênh** cùng với ký hiệu ♥. Bạn có thể tạo đến 5 danh sách kênh ưa thích.

Đăng ký các kênh là kênh ưa thích

MENU > **Phát sóng** > **Ch.sửa ưa thích** Thử ngay

Bạn có thể đăng ký nhiều kênh là kênh ưa thích cùng lúc.

1. Chọn các kênh mà bạn muốn thêm vào danh sách Yêu thích của bạn (s) từ danh sách trên màn hình.
2. Chọn **Tđ m.ư.thích** trên màn hình để chọn danh sách ưa thích.
3. Chọn **Thêm** trên màn hình. TV sẽ thêm các kênh bạn đã chọn vào danh sách Yêu thích mà bạn đã chọn.

Xem và lựa chọn các kênh trong danh sách yêu thích

MENU > **Phát sóng** > **Danh sách kênh**

Bạn có thể chỉ lướt qua các kênh trong danh sách yêu thích và chọn một kênh bằng cách sử dụng nút kênh lên/xuống.

1. Nhấn nút định hướng trái. Một danh sách yêu thích sẽ xuất hiện.
2. Đánh dấu một kênh trong danh sách ưa thích đã chọn bằng cách sử dụng các nút kênh lên/xuống, sau đó chọn nó. Kênh sẽ thay đổi.

   Danh sách yêu thích chỉ có thể được chọn khi nó chứa ít nhất một kênh ưa thích.

Chỉnh sửa một danh sách ưa thích

MENU > **Phát sóng** > **Ch.sửa ưa thích**

Sử dụng các mục trong menu màn hình Chỉnh sửa ưa thích

Bạn có thể truy cập vào các tùy chọn sau đây bằng cách chọn **Tùy chọn** trên màn hình **Ch.sửa ưa thích**.

- **Chọn tất cả** / **Bỏ chọn tất cả**

  Chọn hoặc bỏ chọn tất cả các kênh đã lưu trên TV.

- **S.chép sang ư.thích**

  Sao chép các kênh từ một danh sách các kênh ưa thích sang danh sách khác.

  Để biết thêm thông tin, tham khảo "Sao chép các kênh từ một danh sách các kênh ưa thích sang danh sách khác.".

  Tùy chọn này chỉ khả dụng nếu bạn đã đăng ký một hoặc nhiều kênh với ít nhất một danh sách yêu thích.

- **Đổi tên mục ưa thích**

  Đổi tên một danh sách các kênh ưa thích hiện có.

  Để biết thêm thông tin, tham khảo "Đổi tên danh sách ưa thích".

  Tùy chọn này chỉ khả dụng nếu bạn đã đăng ký một hoặc nhiều kênh với ít nhất một danh sách yêu thích.

- **Sắp xếp**

  Sắp xếp danh sách theo yêu cầu của **Số** hoặc **Tên**.

  Tùy chọn này chỉ khả dụng cho các kênh kỹ thuật số.

- **Ăng-ten**

  Cho phép bạn chọn giữa **Vô tuyến**, **Cáp** và **Vệ tinh**.

  Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

- **Chỉnh sửa kênh**

  Bạn có thể quản lý các kênh đã lưu trên TV.

  Để biết thêm thông tin, tham khảo "Đăng ký, Xóa, và Chỉnh sửa kênh".

Xóa các kênh đã đăng ký khỏi một danh sách ưa thích

Chọn **Ch.sửa ưa thích** > **Tđ m.ư.thích** để di chuyển đến danh sách ưa thích có các kênh bạn muốn xóa. Chọn các kênh và sau đó chọn **Xóa**.

Sắp xếp lại một danh sách ưa thích

Chọn **Ch.sửa ưa thích** > **Tđ m.ư.thích** để di chuyển đến danh sách ưa thích có các kênh bạn muốn sắp xếp lại. Chọn các kênh và sau đó chọn Th.đổi thứ tự. Vùng sáng Th.đổi thứ tự sẽ xuất hiện. Nhấn nút mũi tên lên/xuống để chỉ định vị trí đặt mới cho các kênh này. Nhấn nút Enter để đặt các kênh này vào vị trí mới.

Đổi tên danh sách ưa thích

Chọn **Ch.sửa ưa thích** > **Tùy chọn** > **Đổi tên mục ưa thích**. Chọn danh sách ưa thích bạn muốn đặt tên lại. Nhập tên mới bằng cách sử dụng bàn phím trên màn hình sẽ xuất hiện và sau đó chọn **Xong**. Chọn **OK**.

Sao chép các kênh từ một danh sách các kênh ưa thích sang danh sách khác.

Chọn **Ch.sửa ưa thích** > **Tđ m.ư.thích** để di chuyển đến danh sách ưa thích nguồn và sau đó chọn các kênh để sao chép. Chọn **Tùy chọn** > **S.chép sang ư.thích**. Chọn danh sách các kênh ưa thích cần chuyển đến và sau đó chọn **OK**. Chọn **OK** lần nữa.

 **S.chép sang ư.thích** chỉ khả dụng khi có các kênh truyền hình trong danh sách ưa thích.

Các chương trình Thể thao trở nên Thực tế hơn với chế độ Thể thao

MENU > Hệ thống > C.độ thể thao Thử ngay

Bạn có thể sử dụng **C.độ thể thao** để kích hoạt các thiết lập hình ảnh và âm thanh tối ưu cho các sự kiện thể thao, làm cho chúng xuất hiện và phát ra âm thanh như thể bạn đang thực sự ở đó. Ngoài ra, nếu một thiết bị ghi âm được kết nối với TV khi bạn đang sử dụng **C.độ thể thao**, bạn có thể sử dụng cả hai quay video và các chức năng Timeshift cùng một lúc trong khi xem các trò chơi thể thao, cũng như xem những điểm nổi bật được chiết xuất từ các trò chơi thể thao ghi lại tự động hoặc thủ công.

- Để biết thêm thông tin về việc ghi một chương trình và sử dụng một thiết bị ghi âm, hãy tham khảo phần "Ghi chương trình."
- Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.
- Để biết thêm thông tin về chức năng Timeshift, tham khảo "Sử dụng Timeshift."

Kích hoạt chế độ thể thao

MENU > Hệ thống > C.độ thể thao > C.độ thể thao

Bạn có thể thiết lập **C.độ thể thao** là **Bật** để tạo ra chế độ hình ảnh và âm thanh của TV được tối ưu hóa tự động cho các sự kiện thể thao.

- Kích hoạt **C.độ thể thao** thay đổi **Chế độ hình ảnh** là **Sân v.động** và **Chế độ âm thanh** là **Sân v.động**, và vô hiệu hóa một số menu **Hình ảnh** và **Âm thanh**.

Chọn loại thể thao

MENU > Hệ thống > C.độ thể thao > Loại thể thao Thử ngay

Bạn có thể thưởng thức các thiết lập hình ảnh và âm thanh tối ưu cho loại thể thao đã chọn.

- Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

Giải nén Tự động các phần được đánh dấu

MENU > **Hệ thống** > **C.độ thể thao** > **Tô sáng Tự động** Thử ngay

Bạn có thể thiết lập **Tô sáng Tự động** là **Bật** để trích xuất nội dung của một trận đấu thể thao tự động.

Tuy nhiên, **Tô sáng Tự động** sẽ không khả dụng đối với các hoạt động sau của TV:

- Chuyển đổi tín hiệu đầu vào bằng cách sử dụng nút **SOURCE**
- Khi **Mô tả âm thanh** đang mở
- Khi bạn đang xem nội dung trong **NỘI DUNG CỦA TÔI**
- Khi chức năng **Screen Mirroring** đang chạy

 Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

 Hiệu xuất của **Tô sáng Tự động** tùy thuộc vào đặc tính của tính hiệu được chuyển đổi.

 Chúng tôi khuyến khích chỉ sử dụng **Tô sáng Tự động** trong khi xem bóng đá. Nếu bạn sử dụng chức năng này cho các sự kiện thể thao khác, nó có thể làm hiển thị khung hình không thích hợp.

Sử dụng các chức năng có sẵn khi xem thể thao trong chế độ thể thao

Bạn có thể sử dụng các chức năng sau khi bạn nhấn vào nút Enter ở chế độ thể thao.

- **Zoom**

  Tạm dừng màn hình hiện tại và phóng to bất cứ phần nào của màn hình bằng cách sử dụng 4 nút định hướng.

   Để khởi động chức năng này một cách dễ dàng, chọn hoặc nhấn nút A.

   Chức năng này không khả dụng khi **Dịch vụ dữ liệu** được thiết lập là.

- **Tô sáng thủ công**

  Lưu video từ 10 giây trước khi nhấn nút này đến 10 giây sau.

   Để khởi động chức năng này một cách dễ dàng, chọn hoặc nhấn nút B.

   Chức năng này chỉ khả dụng khi đang trong quá trình ghi.

   Bạn có thể thiết lập TV để tự động lưu các giây phút quan trọng mà không cần sự can thiệp của người dùng. Chọn **MENU** > **Hệ thống** > **C.độ thể thao** và sau đó thiết lập **Tô sáng Tự động** là **Bật**.

- **Thời gian Ghi**

  Thiết lập thời gian ghi.

   Chức năng này chỉ khả dụng khi đang trong quá trình ghi.

- **Dừng ghi** / **Chuyển đến TV trực tiếp**

  – Dừng ghi âm khi bạn đang xem một chương trình trực tiếp.

  – Chuyển sang một chương trình trực tiếp khi bạn đang xem một chương trình ghi lại.

   Chức năng này chỉ khả dụng khi đang trong quá trình ghi.

- **Ghi**

  Ghi lại ngay lập tức trận đấu mà bạn đang xem trên TV.

  Chức năng này chỉ khả dụng khi chức năng ghi đã được hỗ trợ

- **Tua lại** / **Chuyển tiếp nhanh**

  Nhấn nút ◀◀ hoặc ▶▶ trên điều khiển từ xa để tăng tốc độ tua lại hoặc tua tới.

  Chức năng này chỉ khả dụng khi đang trong quá trình ghi.

  Chức năng này không khả dụng khi bạn đang xem một chương trình hiện đang được phát sóng.

- **Tạm dừng** / **Phát**

  Tạm dừng hoặc phát lại video.

  Chức năng này chỉ khả dụng khi đang trong quá trình ghi.

- **Tô sáng cầu thủ**

  Hiển thị màn hình **Tô sáng cầu thủ** và chơi tự động hoặc bằng tay những điểm nổi bật được lưu trong các tập tin ghi lại. Tuy nhiên, **Tô sáng cầu thủ** sẽ không khả dụng đối với các hoạt động sau của TV:

  – Chuyển đổi tín hiệu đầu vào bằng cách sử dụng nút **SOURCE**

  – Khi **Mô tả âm thanh** đang mở

  Chức năng này chỉ khả dụng khi đang trong quá trình ghi.

- **Xem TV trực tiếp cùng lúc**

  Cho phép bạn xem chương trình hiện tại trong một cửa sổ PIP trong khi xem một chương trình ghi lại. Để thoát chế độ PIP nhấn nút một lần nữa. Tuy nhiên, **Xem TV trực tiếp cùng lúc** sẽ không khả dụng đối với các hoạt động sau của TV:

  – Chuyển đổi tín hiệu đầu vào bằng cách sử dụng nút **SOURCE**

  – Khi **Mô tả âm thanh** đang mở

   Chức năng này chỉ khả dụng khi đang trong quá trình ghi.

   Nút này chỉ khả dụng trong khi bạn đang xem một chương trình được ghi lại.

- **Thông tin thêm**

  Hiển thị thông tin chi tiết về chương trình hiện tại.

   Nút này chỉ khả dụng trong khi bạn đang xem một chương trình được trực tiếp.

Xem một trận đấu đã ghi lại trong chế độ thể thao

Bạn có thể xem trận đấu được ghi lại bằng cách dùng **TV đã ghi** trên màn hình **NỘI DUNG CỦA TÔI**.

 Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

 Để biết thêm thông tin, tham khảo "Xem chương trình ghi".

Các tính năng Hỗ trợ xem TV

Hiển thị phụ đề

MENU > Hệ thống > Khả năng truy cập > Phụ đề Thử ngay

Bạn có thể xem chương trình phát sóng TV với phụ đề.

Phụ đề có thể không được hiển thị bởi các chương trình không hỗ trợ phụ đề.

Kích hoạt phụ đề

MENU > Hệ thống > Khả năng truy cập > Phụ đề > Phụ đề Thử ngay

TV không thể điều khiển hoặc sửa đổi các phụ đề DVD hoặc Blu-ray. Để điều khiển các phụ đề DVD hoặc Blu-ray, hãy sử dụng tính năng phụ đề của đầu đĩa DVD hoặc Blu-ray và điều khiển từ xa của đầu đĩa.

Thay đổi chế độ phụ đề.

MENU > Hệ thống > Khả năng truy cập > Phụ đề > Chế độ phụ đề Thử ngay

Bạn có thể chọn một chế độ phụ đề phù hợp với môi trường của bạn xem. Chọn **Bình thường** hoặc **Khiếm thính**.

Thiết lập ngôn ngữ phụ đề

MENU > Hệ thống > Khả năng truy cập > Phụ đề > Ngôn ngữ phụ đề Thử ngay

Bạn có thể xem phụ đề trong ngôn ngữ ưa thích của bạn. Chọn **Ưa thích** để xem phụ đề bằng ngôn ngữ mà bạn đặt làm **Phụ đề chính**.

Thiết lập ngôn ngữ ưa thích

MENU > Hệ thống > Khả năng truy cập > Phụ đề

Bạn có thể xem phụ đề bằng một ngôn ngữ mà bạn thiết lập như là Phụ đề chính hoặc Phụ đề phụ. Thiết lập ngôn ngữ ưa thích nhất của bạn là **Phụ đề chính** và ngôn ngữ thứ hai của bạn là **Phụ đề phụ**.

 Ngôn ngữ hiển thị trên màn hình của TV có thể khác với các khu vực địa lý.

Dò tìm các kênh sẵn có

MENU > Phát sóng > Dò kênh tự động > Dò kênh tự động Thử ngay

TV có thể tự động dò kênh và chỉ ra tất cả các kênh nhận được thông qua đầu nối vào ăng-ten của TV. Chọn **Bắt đầu**.

 Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

 Nếu TV được kết nối với một bộ giải mã truyền hình cáp hoặc đầu thu vệ tinh, bạn không cần phải làm điều này.

Lựa chọn ngôn ngữ âm thanh phát sóng

MENU > Phát sóng > Tùy chọn âm thanh Thử ngay

Bạn có thể chọn một tùy chọn âm thanh phù hợp với nội dung phát sóng.

- **Ngôn ngữ âm thanh**

  Thay đổi giá trị mặc định cho các ngôn ngữ âm thanh.

  – **Âm thanh chính**: Thiết lập ngôn ngữ âm thanh chính

  – **Âm thanh phụ**: Thiết lập ngôn ngữ âm thanh phụ.

  Ngôn ngữ có sẵn có thể khác nhau tùy theo đài phát.

- **Định dạng âm thanh**

  Thay đổi định dạng âm thanh.

  Định dạng âm thanh được hỗ trợ có thể khác nhau, tùy theo chương trình phát sóng.

  Tùy chọn này chỉ khả dụng cho các kênh kỹ thuật số.

Mô tả âm thanh

MENU > Hệ thống > Khả năng truy cập > Mô tả âm thanh

Bạn có thể sử dụng Audio Stream cho Mô tả âm thanh (AD) được gửi cùng với âm thanh Chính từ đài phát. Điều chỉnh âm lượng mô tả âm thanh sử dụng **Âm lượng**.

Chức năng này chỉ khả dụng đối với các kênh kỹ thuật số.

- **Mô tả âm thanh**

  Bật hoặc tắt chức năng Mô tả âm thanh.

- **Âm lượng**

  Điều chỉnh âm lượng mô tả âm thanh.

Sử dụng các thiết lập kênh

Thiết lập quốc gia (khu vực)

MENU > Phát sóng > Cài đặt Kênh > Quốc gia (Vùng)

Bạn có thể chọn quốc gia để cho TV có thể tự động dò đúng các kênh đang phát.

1. Nhập số PIN của bạn.
2. Thay đổi khu vực. Để thay đổi quốc gia đối với các kênh kỹ thuật số, chọn **Kênh Digital**. Để thay đổi quốc gia đối với các kênh analogue, chọn **Kênh Analog**.

- Chức năng này không khả dụng ở tất cả các khu vực địa lý.
- Danh sách các quốc gia (khu vực) hiển thị trên màn hình của TV có thể khác với các khu vực địa lý.

Dò tìm tín hiệu phát sóng thủ công

MENU > Phát sóng > Cài đặt Kênh > Dò kênh thủ công Thử ngay

Bạn có thể dò tất cả các kênh thủ công và lưu các kênh được dò trong TV. Để dừng việc dò, chọn **Dừng**.

- Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.
- Chức năng này chỉ khả dụng khi **Ăng-ten** được thiết lập là **Vô tuyến** hoặc **Cáp**.

Dò các kênh kỹ thuật số

MENU > Phát sóng > Cài đặt Kênh > Dò kênh thủ công > Dò kênh Digital

Chọn **Mới > Tìm kiếm** để dò các kênh kỹ thuật số tự động và lưu các kênh được dò vào TV.

Dò các kênh analogue

MENU > Phát sóng > Cài đặt Kênh > Dò kênh thủ công > Dò kênh Analog

Chọn **Mới** và cấu hình **Chương trình**, **Hệ màu**, **Hệ tiếng**, **Kênh**, và **Tìm kiếm** để dò các kênh analogue. Sau đó, chọn **Lưu** để lưu các kênh được dò vào TV.

Chức năng này chỉ khả dụng cho các chương trình phát sóng analog.

Chế độ kênh

- **P** (chế độ chương trình)

  Khi hoàn tất dò kênh, các đài phát sóng trong vùng được gán cho các số hiệu vị trí từ P0 tới P99. Bạn có thể chọn kênh bằng cách nhập vào số hiệu vị trí trong chế độ này.

- **C** (chế độ kênh vô tuyến) / **S** (chế độ kênh cáp)

  Hai chế độ này cho phép bạn chọn kênh bằng cách nhập vào số hiệu đã được ấn định cho mỗi đài phát sóng vô tuyến hoặc kênh cáp.

Màn hình tinh chỉnh

MENU > Phát sóng > Cài đặt Kênh > Tinh chỉnh Thử ngay

Khi ảnh analogue rung và nhiễu, tinh chỉnh tín hiệu để làm rõ hình ảnh.

Chức năng này chỉ khả dụng cho các chương trình phát sóng analog.

Chuyển danh sách kênh

MENU > Phát sóng > Cài đặt Kênh > Chuyển d.sách kênh

Bạn có thể nhập hoặc trích xuất danh sách kênh vào thiết bị lưu trữ USB.

- **Nhập từ USB**: Nhập danh sách kênh từ USB.
- **Xuất sang USB**: Trích xuất danh sách kênh lưu trong TV vào USB.

 Chức năng này chỉ khả dụng khi đã kết nối USB.

 Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

Đọc văn bản kỹ thuật số

MENU > Phát sóng > Cài đặt Kênh > Văn bản số

Bạn có thể sử dụng chức năng này khi bạn xem chương trình phát sóng bao gồm cả văn bản và nội dung đa phương tiện.

 Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

 Tập đoàn các chuyên gia mã hóa thông tin đa phương tiện và siêu truyền thông (MHEG) là một tiêu chuẩn quốc tế về hệ thống mã hóa dữ liệu được sử dụng trong đa phương tiện và siêu truyền thông. Đây là một mức độ cao hơn so với hệ thống MPEG bao gồm dữ liệu siêu truyền thông liên kết như hình ảnh tĩnh, dịch vụ ký tự, ảnh động, các tập tin đồ họa và video cũng như dữ liệu đa phương tiện. MHEG là công nghệ tương tác thời gian hoạt động người dùng và đang được áp dụng cho các lĩnh vực khác nhau bao gồm Video theo yêu cầu (VOD), Truyền hình tương tác (ITV), Thương mại điện tử (EC), giáo dục từ xa, hội nghị từ xa, thư viện kỹ thuật số và các trò chơi qua mạng.

Thiết lập hệ thống vệ tinh

MENU > Phát sóng > Cài đặt Kênh > H.thống vệ tinh

Bạn có thể cấu hình một bộ thiết lập đĩa vệ tinh trước khi thực hiện quét kênh.

 Chức năng này khả dụng ở một số mẫu sản phẩm ở các khu vực địa lý cụ thể.

Thay đổi ngôn ngữ teletext

MENU > Phát sóng > Cài đặt Kênh > Ngôn ngữ teletext

Bạn có thể thiết lập hoặc thay đổi ngôn ngữ teletext. Để xem teletext phát sóng trong ngôn ngữ ưa thích, chọn một ngôn ngữ để sử dụng trong **Teletext chính**. Nếu ngôn ngữ này không được hỗ trợ, bạn có thể xem được teletext phát sóng bằng ngôn ngữ thứ hai được cài đặt **Teletext phụ**.

 Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

Điều chỉnh Chất lượng Hình ảnh

Chọn một chế độ ảnh

MENU > **Hình ảnh** > **Chế độ hình ảnh** Thử ngay

Bạn có thể chọn chế độ hình ảnh cung cấp trải nghiệm xem tối ưu nhất.

- **Sống động**

  Làm cho hình ảnh sắc nét hơn khi ánh sáng môi trường xung quanh quá sáng và làm cho màn hình khó thấy.

- **Chuẩn**

  Đây là chế độ mặc định phù hợp với hầu hết môi trường xem.

- **Tự nhiên**

  Giảm mỏi mắt.

- **Phim ảnh**

  Làm tối màn hình và giảm chói và không gây mỏi mắt. Sử dụng chế độ này khi đang xem TV trong phòng tối hoặc xem phim.

- **Giải trí**

  Làm sắc nét hình ảnh để có trải nghiệm xem sống động hơn.

   Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số kiểu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

   Khi nguồn đầu vào được thiết lập với PC thì chế độ **Chuẩn** và **Giải trí** mới khả dụng.

   Khi một PC được kết nối với TV, nhưng chế độ **Giải trí** không khả dụng, thiết lập **Chỉnh sửa loại thiết bị** là **DVI PC** hoặc **PC**.

- **Sân v.động**

  Khi bạn chuyển **C.độ thể thao** (**MENU** > **Hệ thống** > **C.độ thể thao**) thành **Bật**, **Chế độ hình ảnh** được thiết lập là **Sân v.động** tự động cấu hình các thiết lập hình ảnh phù hợp với các sự kiện thể thao.

Điều chỉnh chất lượng hình ảnh

MENU > Hình ảnh

Bạn có thể điều chỉnh thiết lập chất lượng hình ảnh bằng tay cho mỗi kết hợp nguồn vào và chế độ hình ảnh.

- **Đèn nền** Thử ngay

  Điều chỉnh độ sáng của từng điểm ảnh. Giảm độ sáng để giảm tiêu thụ điện năng.

- **Độ tương phản** Thử ngay

  Điều chỉnh độ tương phản của màn hình.

- **Độ sáng** Thử ngay

  Điều chỉnh độ sáng tổng thể.

- **Độ nét** Thử ngay

  Làm sắc nét hoặc làm mờ các cạnh của đối tượng.

- **Màu sắc** Thử ngay

  Điều chỉnh độ bão hòa màu sắc tổng thể.

- **Tint (X/Đỏ)** Thử ngay

  Điều chỉnh tỉ lệ màu xanh lá cây sang đỏ. Tăng mức độ màu xanh lá cây và màu đỏ để làm bão hòa các màu này.

Giá trị điều chỉnh được TV lưu vào nguồn tín hiệu và chế độ hình ảnh hiện tại, và vẫn có hiệu quả mỗi khi nguồn tín hiệu và chế độ hình ảnh được lựa chọn.

Thiết lập **Màu sắc** và **Tint (X/Đỏ)** không thể điều chỉnh khi TV được kết nối với một máy tính thông qua cáp chuyển đổi từ HDMI sang DVI.

Áp dụng Các thiết lập Hình ảnh Hiện tại cho Các nguồn Vào Khác

MENU > Hình ảnh > Chế độ hình ảnh áp dụng Thử ngay

Bạn có thể áp dụng thiết lập chất lượng hình ảnh với nguồn tín hiệu hiện tại và nguồn tín hiệu khác.

- **Tất cả nguồn**

  Áp dụng với thiết lập cho tất cả các thiết bị ngoại vi được kết nối với TV.

- **Nguồn hiện tại**

  Thiết lập được áp dụng cho nguồn hiện tại.

Điều chỉnh các thiết lập nâng cao

MENU > Hình ảnh > Cài đặt nâng cao Thử ngay

Bạn có thể tinh chỉnh cách thức các hình ảnh được hiển thị trên màn hình TV cho chế độ hình ảnh Chuẩn và Phim ảnh.

- **Độ tương phản động** Thử ngay

  Tự động điều chỉnh độ tương phản của màn hình cho thiết lập tương phản tối ưu.

- **Tông màu đen** Thử ngay

  Điều chỉnh độ đậm của màu đen.

- **Tông màu da** Thử ngay

  Làm tối hoặc làm sáng tông màu.

- **Chế độ RGB** Thử ngay

  Điều chỉnh từng mức màu đỏ, xanh lá cây và xanh dương.

- **Không gian màu** Thử ngay

  Điều chỉnh thang màu có thể được hiển thị trên màn hình.

  – **Tự động**: Tự động điều chỉnh Không gian màu để khớp tín hiệu đầu vào.

  – **Tự nhiên**: Áp dụng một phạm vi màu sắc rộng hơn tín hiệu đầu vào.

  – **Tùy chọn**: Cho phép bạn điều chỉnh Không gian màu thủ công. Chọn một màu, và sau đó thay đổi độ bão hòa **Đỏ**, **Xanh lá cây**, và **Xanh dương**. **Reset** cho phép bạn khôi phục giá trị mặc định cho **Không gian màu**.

    Bạn chỉ có thể cấu hình chức năng **Màu sắc** khi **Không gian màu** được thiết lập là **Tùy chọn**.

    Tính khả dụng của **Tùy chọn** tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực cụ thể.

- **Cân bằng trắng** Thử ngay

  Điều chỉnh nhiệt độ màu của hình ảnh để làm cho các đối tượng màu trắng trông đúng là màu trắng và hình ảnh tổng thể trông thật tự nhiên.

  – **2 điểm**: Bạn có thể điều chỉnh độ sáng của màu đỏ, xanh lá cây và xanh dương với menu offset và độ sáng với menu gain. Cho phép khôi phục các giá trị mặc định.

  – **10 điểm**: Chia màu đỏ, xanh lá cây và xanh dương thành 10 phần và cho phép bạn điều chỉnh cân bằng trắng bằng cách điều chỉnh độ sáng của từng phần. Mức độ cho phép bạn chọn phần được điều chỉnh.

 Bạn chỉ có thể sử dụng chức năng **10 điểm** chỉ khi **Chế độ hình ảnh** được thiết lập là **Phim ảnh**. Chức năng này không hỗ trợ một số các thiết bị ngoại vi.

 Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

- **Gamma** Thử ngay

  Điều chỉnh cường độ màu chính.

 **Cài đặt nâng cao** chỉ khả dụng khi **Chế độ hình ảnh** được thiết lập là **Chuẩn** hoặc **Phim ảnh**.

 **Cân bằng trắng** và **Gamma** chỉ khả dụng khi đã kết nối với máy tính qua cáp chuyển đổi từ HDMI sang DVI.

Điều chỉnh các tùy chọn hình ảnh

MENU > **Hình ảnh** > **Tùy chọn hình ảnh** Thử ngay

Bạn có thể điều chỉnh tùy chọn hình ảnh để tối ưu trải nghiệm xem. Chọn một chế độ hình ảnh và sau đó điều chỉnh tùy chọn hình ảnh.

- **Tông màu** Thử ngay

  Điều chỉnh tông màu. Tông màu bạn chọn được lưu vào bộ nhớ TV. Khi bạn thay đổi chế độ hình ảnh hiện tại, tông màu được lưu sẽ tự động áp dụng với chế độ hình ảnh mới.

 **Êm dịu** và **Chuẩn** chỉ khả dụng khi **Chế độ hình ảnh** được thiết lập là **Sống động**.

 **Tông màu** chỉ khả dụng khi TV đã kết nối với máy tính qua cáp chuyển đổi từ HDMI sang DVI.

- **Digital Clean View** Thử ngay

  Giảm hạt và bóng mờ do tín hiệu yếu. Khi bạn chọn **Tối ưu hóa**, sẽ làm hiển thị cường độ tín hiệu ở phía dưới màn hình. Màu xanh lá biểu thị tín hiệu tốt nhất.

  Chức năng này chỉ khả dụng cho các kênh analog.

- **Bộ lọc nhiễu MPEG** Thử ngay

  Giảm nhiễu MPEG và cải thiện chất lượng video.

- **Mức độ đen HDMI** Thử ngay

  Nâng cao hiệu ứng khi mức độ đen thấp, như độ tương phản thấp và hình ảnh bị mờ đi.

  Chức năng này chỉ khả dụng khi Tín hiệu Đầu vào, được kết nối với TV thông qua một bộ kết nối HDMI, được thiết lập là RGB444.

- **Chế độ xem phim** Thử ngay

  Tối ưu hóa chất lượng hình ảnh của phim ảnh.

  Tính năng này chỉ khả dụng khi tín hiệu đầu vào là TV, AV, Component (480i, 1080i), hoặc HDMI (1080i).

- **Analog Clean View**

  Giảm nhiễu từ theo đường chéo gây ra do can thiệp giữa các tín hiệu.

  Tính năng này chỉ khả dụng cho các chương trình phát sóng analog.

- **Auto Motion Plus** Thử ngay

  Loại bỏ mờ và rung khỏi những cảnh chuyển động nhanh. Nếu lựa chọn **Tùy chọn**, bạn có thể cấu hình **Giảm mờ** và **Giảm rung** thủ công và thiết lập **LED Clear Motion** là **Bật** để có hình ảnh LED sắc nét hơn. Để quay lại các thiết lập mặc định, chọn **Reset**.

  Khi **LED Clear Motion** được thiết lập là **Bật**, màn hình sẽ xuất hiện tối hơn khi nó tắt **Tắt**.

  Nếu **LED Clear Motion** được thiết lập là **Bật**, ở mức tín hiệu video 60 Hz, màn hình có thể bị nhấp nháy.

  Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

- **LED Clear Motion**

  Điều khiển đèn nền LED nhằm cho hình ảnh rõ ràng hơn.

  Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

Các chức năng Hỗ trợ Hình ảnh

Xem hình trong hình (PIP)

MENU > **Hình ảnh** > **PIP** Thử ngay

Khi xem video từ một thiết bị ngoại vi như đầu phát Blu-ray trên màn hình chính, bạn có thể xem chương trình phát sóng TV trong cửa sổ hình ảnh trong hình ảnh (PIP).

- **PIP**

  Kích hoạt/tắt PIP.

- **Ăng-ten**

  Chọn nguồn cho cửa sổ PIP.

- **Nguồn**

  Chọn nguồn ảnh phụ của **PIP**.

   Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

- **Kênh**

  Thiết lập kênh PIP.

- **Kích thước**

  Thiết lập kích thước cửa sổ PIP.

- **Vị trí**

  Thiết lập vị trí cửa sổ PIP.

- **Chọn âm thanh**

  Chọn nguồn âm thanh.

 Việc chơi game hoặc sử dụng tính năng karaoke trên màn hình chính có thể gây ra chất lượng hình ảnh PIP thấp.

 Chức năng PIP chỉ khả dụng với các điều kiện sau: 1) Màn hình chính của nguồn là kết nối Component hoặc HDMI. 2) Độ phân giải nguồn thấp hơn FHD (Full HD).

 Cửa sổ PIP sẽ chỉ hỗ trợ các kênh kỹ thuật số.

Thay đổi kích thước và vị trí hình ảnh

Thay đổi kích thước hình ảnh

MENU > Hình ảnh > Kích cỡ h.ảnh > Kích cỡ h.ảnh Thử ngay

Bạn có thể thay đổi kích thước hình ảnh hiển thị trên màn hình TV.

- **16:9**

  Thiết lập kích thước hình ảnh theo định dạng màn ảnh rộng 16:9.

- **Zoom**

  Phóng to hình ảnh 16:9 theo chiều dọc Một khung hình phóng đại có thể di chuyển lên xuống.

- **Tùy chọn**

  Phóng to hoặc thu nhỏ hình ảnh 16:9 theo chiều dọc và/hoặc chiều ngang. Một khung hình phóng to hoặc thu nhỏ có thể di chuyển trái, phải, lên và xuống.

- **4:3**

  Thiết lập khung hình về chế độ cơ bản 4:3.

⚠ **Không để TV hoạt động ở chế độ 4:3 trong thời gian kéo dài. Thao tác này có thể làm xuất hiện các thanh đen và xuất hiện một lúc ở phần đầu, dưới, trái và phải của màn hình. Lưu ý thông tin này sẽ không nằm trong phần Bảo hành.**

Các kích thước hình ảnh được hỗ trợ sẽ thay đổi tùy theo tín hiệu đầu vào. Để biết thêm thông tin về các kích thước ảnh được hỗ trợ, tham khảo "Kích cỡ hình ảnh và tín hiệu đầu vào."

Thay đổi kích thước hình ảnh tự động

MENU > Hình ảnh > Kích cỡ h.ảnh > Tự hiệu chỉnh

Khi thiết lập là Bật, TV của bạn sẽ tự động sử dụng kích thước hình ảnh khuyến nghị theo nhà cung cấp chương trình.

Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

Thay đổi kích thước hình ảnh trong chế độ 4:3 hoặc Vừa màn hình

MENU > **Hình ảnh** > **Kích cỡ h.ảnh** > **K.cỡ màn hình 4:3**

Bạn có thể chọn kích thước hình ảnh phù hợp cho khu vực địa lý của mình trong khi đang xem TV ở chế độ**4:3** hoặc **Vừa màn hình**. Kích thước màn hình hỗ trợ khác nhau ở từng quốc gia và chức năng này cho phép bạn điều chỉnh kích thước hình ảnh theo từng trường hợp.

- Chế độ **4:3** không khả dụng khi thiết bị ngoại vi được kết nối với TV qua cổng HDMI hoặc Component.
- Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

Hình ảnh phù hợp với màn hình

MENU > **Hình ảnh** > **Kích cỡ h.ảnh** > **Vừa màn hình** Thử ngay

Bạn có thể cấu hình TV để hình ảnh phù hợp với màn hình mà không cần giảm bớt kích thước bạn đã chọn.

- Chức năng này chỉ khả dụng khi bạn thiết lập chế độ **Kích cỡ h.ảnh** là **4:3**.

Điều chỉnh vị trí hình ảnh.

MENU > **Hình ảnh** > **Kích cỡ h.ảnh** > **Zoom/Vị trí** Thử ngay

Phóng to hoặc thu nhỏ hình ảnh 16:9 theo chiều dọc và/hoặc chiều ngang. Một khung hình phóng to hoặc thu nhỏ có thể di chuyển trái, phải, lên và xuống.

- Chức năng này chỉ khả dụng khi **Kích cỡ h.ảnh** được thiết lập là **Zoom** hoặc **Tùy chọn**. Tuy nhiên, bạn không thể thay đổi vị trí hình ảnh khi TV đang ở kênh kỹ thuật số và **Kích cỡ h.ảnh** được thiết lập là **Tùy chọn**.

Chỉ nghe âm thanh (Tắt hình ảnh)

MENU > **Hình ảnh** > **Tắt hình ảnh** Thử ngay

Bạn có thể tắt màn hình và phát âm thanh thông qua loa. Để bật lại màn hình, hãy nhấn bất kỳ nút nào ngoài nút Nguồn và Âm lượng.

Thiết lập lại các cài đặt chế độ hình ảnh

MENU > **Hình ảnh** > **Đặt lại H.ảnh** Thử ngay

Khôi phục chế độ hình ảnh hiện tại về cài đặt mặc định. Chức năng này không làm ảnh hưởng đến các chế độ hình ảnh khác

Điều chỉnh chất lượng âm thanh

Lựa chọn một chế độ âm thanh

MENU > **Âm thanh** > **Chế độ âm thanh** Thử ngay

Bạn có thể chọn một chế độ âm thanh để tối ưu trải nghiệm nghe.

- **Chuẩn**

  Đây là chế độ mặc định phù hợp với hầu hết môi trường xem.

- **Nhạc**

  Nhấn mạnh âm nhạc hơn giọng nói.

- **Phim ảnh**

  Cung cấp âm thanh tốt nhất cho các bộ phim.

- **Đối thoại**

  Nhấn mạnh giọng nói.

- **Khuếch đại**

  Tăng cường độ âm thanh cao tần tổng thể để tạo ra trải nghiệm tốt hơn cho người nghe.

- **Sân v.động**

  Khi bạn chuyển **C.độ thể thao** (**MENU** > **Hệ thống** > **C.độ thể thao**) thành **Bật**, **Chế độ âm thanh** được thiết lập là **Sân v.động** tự động để thiết lập âm thanh cố định ở các thiết lập phù hợp nhất với các sự kiện thể thao.

  - Chế độ này được thiết lập tự động bởi TV. Bạn không thể thiết lập chế độ này bằng tay.

- Chức năng này không khả dụng khi bạn đang nghe âm thanh qua loa ngoài.
- Tùy theo khu vực mà **Chế độ bóng đá** hoặc **C.độ thể thao** sẽ được hiển thị.

Áp dụng các hiệu ứng âm thanh

MENU > Âm thanh > H.ứng âm thanh Thử ngay

Bạn có thể áp dụng hiệu ứng âm thanh để thay đổi cách TV phát âm thanh.

- **Virtual Surround** Thử ngay

  Giúp tạo ra âm thanh để khi nghe, bạn sẽ cảm thấy như mình đang ngồi trong một rạp hát hoặc phòng hòa nhạc.

- **Dialog Clarity** Thử ngay

  Tăng cường độ giọng nói để làm cho đoạn hội thoại rõ ràng hơn.

- **Tai nghe âm thanh vòm**

  Tạo ra âm thanh qua tai nghe, bạn sẽ cảm giác như mình đang ngồi trong rạp chiếu phim tại nhà.

   Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số kiểu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

- **Cân bằng** Thử ngay

  Cho phép bạn điều chỉnh thiết lập âm thanh loa trái và phải để có cân bằng âm thanh tốt hơn. Để khôi phục các giá trị mặc định, hãy chọn **Reset**.

- **Bộ lọc âm thanh** Thử ngay

  Cho phép bạn điều chỉnh độ lớn của dãy tần số cụ thể để kiểm soát âm lượng. Để khôi phục các giá trị mặc định, hãy chọn **Reset**.

 Chức năng này không khả dụng khi bạn đang nghe âm thanh qua loa ngoài.

 Chức năng này chỉ khả dụng khi **Chế độ âm thanh** được thiết lập là **Chuẩn**.

Sử dụng các chức năng hỗ trợ âm thanh

Lựa chọn loa

MENU > Âm thanh > Cài đặt loa > Chọn loa Thử ngay

Cho phép bạn chọn loa mà TV sử dụng để phát âm thanh đầu ra.

- Khi **Chọn loa** được thiết lập là để âm thanh chỉ phát ra từ loa ngoại vi, nút Âm lượng và Im lặng và một số chức năng âm thanh khác sẽ bị vô hiệu.

Xác định kiểu cài đặt của TV

MENU > Âm thanh > Cài đặt loa > Loại cài đặt TV

Bạn có thể xác định kiểu lắp đặt TV, hoặc **Giá treo tường** hoặc**Giá đỡ**, để tối ưu hóa âm thanh TV một cách tự động.

Nghe âm thanh TV qua một thiết bị âm thanh Bluetooth của Samsung

MENU > Âm thanh > Cài đặt loa > Kết nối âm thanh TV

Bạn có thể kết nối thiết bị âm thanh bluetooth của Samsung với TV. Chúng phải được ghép nối bằng chức năng Bluetooth của TV Tham khảo hướng dẫn vận hành thiết bị âm thanh bluetooth của Samsung để biết thêm thông tin về cách ghép nối.

- Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số kiểu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

- **Thêm thiết bị mới**

  Thêm một thiết bị mới vào danh sách ghép đôi. Nếu **Thêm thiết bị mới** được thiết lập là **Tắt**, tín hiệu kết nối từ các thiết bị mới sẽ bị bỏ qua.

- **D.sách thiết bị âm thanh Samsung**

  Hiển thị một danh sách các thiết bị âm thanh Samsung đã ghép nối. Chọn một thiết bị để hiển thị các tùy chọn menu của nó. Bạn có thể kích hoạt/tắt thiết bị âm thanh hoặc loại bỏ thiết bị đó khỏi danh sách.

- Chức năng này chỉ khả dụng cho các thiết bị âm thanh Samsung được hỗ trợ **Kết nối âm thanh TV**.
- **Kết nối âm thanh TV**, **Âm thanh vòm**, và tai nghe Bluetooth không được sử dụng đồng thời.
- Trước khi sử dụng thiết bị Bluetooth, vui lòng tham khảo "Đọc trước khi sử dụng thiết bị Bluetooth."

Nghe TV qua tai nghe Bluetooth

MENU > Âm thanh > Cài đặt loa > Tai nghe Bluetooth

Bạn có thể kết nối TV với tai nghe Bluetooth. Chúng phải được ghép nối bằng chức năng Bluetooth của TV Để biết thêm thông tin về ghép nối, tham khảo hướng dẫn vận hành của Tai nghe Bluetooth.

Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

- **D.sách tai nghe Bluetooth**

  Hiển thị một danh sách các tai nghe Bluetooth có thể ghép nối với TV. Chọn một tai nghe Bluetooth để hiển thị các tùy chọn menu của nó. Từ trình đơn này, bạn có thể kích hoạt/tắt (ví dụ ghép đôi/bỏ ghép đôi) tai nghe Bluetooth hoặc loại bỏ nó khỏi danh sách.

  Nếu TV không tìm thấy tai nghe, hãy đặt tai nghe gần TV hơn và sau đó chọn **Làm mới**.

  Nếu bạn mở kết nối tai nghe Bluetooth, TV sẽ tự động phát hiện ra và sau đó hiển thị một cửa sổ pop-up. Sử dụng cửa sổ pop-up để kết nối tai nghe Bluetooth một cách dễ dàng.

- **Âm thanh nhiều đầu ra**

  Cho phép bạn nghe âm thanh thông qua loa TV và kết nối đồng thời với tai nghe Bluetooth.

Nếu TV không tìm thấy tai nghe, hãy đặt tai nghe gần TV hơn và sau đó chọn **Làm mới**.

Nếu bạn mở kết nối tai nghe Bluetooth, TV sẽ tự động phát hiện ra và sau đó hiển thị một cửa sổ pop-up. Sử dụng cửa sổ pop-up để kết nối tai nghe Bluetooth một cách dễ dàng.

Trước khi sử dụng thiết bị Bluetooth, vui lòng tham khảo “Đọc trước khi sử dụng thiết bị Bluetooth."

Nghe âm thanh TV qua một loa Multiroom Link tương thích của Samsung

MENU > Âm thanh > Cài đặt loa > Multiroom Link > Multiroom Link Settings

Bạn có thể kết nối một loa tương thích Samsung Multiroom Link để tận hưởng âm thanh sống động hơn.

- **Cài đặt**

  Thiết lập cấu hình các loa tương tích Samsung Multiroom Link với một trong các tùy chọn sau.

  – **Âm thanh vòm**

    Chọn tùy chọn này khi bạn muốn thưởng thức hệ thống âm thanh vòm dùng loa tương thích Samsung Multiroom Link trong một không gian hoặc phòng riêng lẻ.

  – **Multiroom**

    Chọn tùy chọn này khi bạn muốn phát đồng thời hệ thống loa tương thích Samsung Multiroom Link (các loa được lắp đặt trong một hoặc nhiều không gian hoặc phòng và kết nối với nhau bằng hệ thống mạng không dây).

  – **SoundBar+Surround**

    Chọn tùy chọn này khi bạn muốn thưởng thức hệ thống âm thanh vòm kết nối với dàn âm thanh và hai loa đến TV trong một không gian hoặc phòng riêng lẻ.

- **Mức âm lượng**

  Điều chỉnh âm lượng loa đã chọn trong danh sách.

- **Thử loa**

  Gửi âm thanh kiểm tra đến từng loa để chắc chắn rằng hệ thống Multiroom Link của bạn đang hoạt động đúng.

- **Chỉnh sửa tên**

  Bạn có thể đặt cho từng loa một cái tên.

Chức năng **Multiroom Link** chỉ khả dụng khi ít nhất một loa tương thích Samsung Multiroom Link kết nối với TV.

Chức năng **Multiroom Link** bị vô hiệu khi bạn kích hoạt **Screen Mirroring**.

Hệ thống loa có thể mất kết nối, tùy thuộc vào môi trường mạng của bạn.

Chất lượng âm thanh có thể bị ảnh hưởng bởi tình trạng của mạng không dây.

Âm thanh và video có thể mất đồng bộ tùy thuộc vào kiểu TV của bạn.

Âm thanh từ các thiết bị phụ có thể bị chậm hơn hình ảnh trong video và âm thanh của thiết bị chính đang phát các nội dung nguồn.

Để biết thêm thông tin chi tiết, tham khảo hướng dẫn sử dụng Multiroom Link trên trang web của Samsung. (www.samsung.com > SUPPORT > Thủ công & Tải xuống)

Kích hoạt đầu ra âm thanh kỹ thuật số

MENU > Âm thanh > Cài đặt bổ sung Thử ngay

Vì Smart TV cho phép định dạng giao diện kỹ thuật số như Sony/Philips (S/PDIF), bạn có thể chỉnh đầu ra âm thanh kỹ thuật số cung cấp cho TV đến nhiều thiết bị âm thanh khác nhau như loa, bộ thu A/V, nhà hát tại nhà, bằng cách điều chỉnh các thiết lập sau.

- **Mức âm thanh DTV**

  Cho phép điều chỉnh âm lượng khi bạn xem chương trình phát sóng kỹ thuât số trên TV thông qua bộ thu A/V.

   Chức năng này chỉ khả dụng đối với các kênh kỹ thuật số.

   Âm lượng có thể điều chỉnh giữa 0 db và 10 db. Tuy nhiên, định dạng âm thanh được hỗ trợ có thể khác nhau, tùy theo chương trình phát sóng.

   Đối với tín hiệu phát sóng MPEG/HE-AAC, âm lượng có thể điều chỉnh từ 0 tới 10 db.

- **Định dạng âm thanh HDMI**

  Thiết lập định dạng âm thanh tín hiệu đầu vào phù hợp với thiết bị ngoại vi kết nối với cổng HDMI của TV.

- **Định dạng âm thanh** Thử ngay

  Chọn định dạng đầu ra Âm thanh kỹ thuật số (SPDIF). Các định dạng khả dụng phụ thuộc vào nguồn tín hiệu vào.

- Trễ âm thanh Thử ngay

  Giúp chỉnh sửa sự sai lệch thời gian giữa các bản ghi âm thanh và video khi xem TV và nghe âm thanh qua thiết bị âm thanh kỹ thuật số. Bạn có thể điều chỉnh tạm dừng lên đến 250 ms.

- **Dolby Digital Comp** Thử ngay

  Thiết lập chế độ nén Dolby Digital.

- **Âm thanh HD**

  Cho âm thanh TV tượng tự như với chất lượng âm thanh HD.

  Tín hiệu âm thanh tiêu chuẩn được lấy mẫu tại tần số 48 kHz trong khi tín hiệu âm thanh HD được lấy mẫu tại tần số 96 kHz.

  Một số bộ thu S/PDIF có thể không tương thích. Đối với các bộ thu không tương thích như vậy, hãy ngừng kích hoạt chế độ này và sử dụng chế độ âm thanh bình thường để thay thế.

  Tín hiệu âm thanh HD có sẵn trên TV không khả dụng trên các đầu đọc âm thanh ngoại vi kết nối qua cổng HDMI, Bluetooth hoặc mạng Wi-Fi.

- **Âm lượng tự động** Thử ngay

  Tự động điều chỉnh mức âm lượng TV khi bạn thay đổi kênh, nguồn video hoặc nội dung sao cho mức âm lượng duy trì ổn định cho tất cả các nguồn. **Âm lượng tự động** có thể điều chỉnh âm lượng lên tới 12 dB để điều hòa âm thanh. **Bình thường** có thể áp dụng một mức điều chỉnh âm lượng bình thường và **Ban đêm** có thể áp dụng âm lượng thấp hơn một chút. Tùy chọn này lý tưởng cho việc xem TV về khuya.

  Nếu bạn muốn sử dụng việc kiểm soát âm lượng của một thiết bị nguồn được kết nối để kiểm soát âm thanh, hãy vô hiệu hóa **Âm lượng tự động**. Khi bạn sử dụng **Âm lượng tự động** với một thiết bị nguồn, chức năng điều khiển âm lượng của thiết bị có thể không hoạt động đúng.

Thiết lập lại tất cả các thiết lập âm thanh

MENU > **Âm thanh** > **Đặt lại â.thanh** Thử ngay

Khôi phục tất cả cài đặt âm thanh về giá trị mặc định của nhà sản xuất.

Thiết lập Thời gian và Sử dụng Bộ hẹn giờ

Thiết lập thời gian hiện tại

MENU > **Hệ thống** > **Thời gian** > **Đồng hồ** Thử ngay

Cài đặt đồng hồ tự động hoặc thủ công.

Để xem thời gian sau khi đồng hồ được thiết lập: Nhấn nút **INFO**.

Đồng hồ phải được cài đặt lại mỗi khi nguồn điện bị ngắt.

Thiết lập đồng hồ sử dụng thông tin phát sóng kỹ thuật số

MENU > **Hệ thống** > **Thời gian** > **Đồng hồ** > **Chế độ đồng hồ** Thử ngay

Bạn có thể điều chỉnh TV tự động tải thông tin thời gian từ một kênh kỹ thuật số và thiết lập thời gian hiện tại. Để kích hoạt chức năng này, thiết lập **Chế độ đồng hồ** là **Tự động**. Nếu TV đã nối với bộ giải mã truyền hình cáp hoặc đầu thu vệ tinh sử dụng kết nối HDMI hoặc Component, bạn phải cài đặt thời gian thủ công.

Chức năng này chỉ hoạt động khi khe cắm Ăng-ten của TV phải được kết nối với đầu ra của ăng-ten hoặc cáp và phải nhận được đài phát sóng kỹ thuật số.

Độ chính xác của thông tin thời gian nhận được có thể khác nhau tùy theo kênh và tín hiệu.

Thiết lập thời gian thủ công

MENU > **Hệ thống** > **Thời gian** > **Đồng hồ** > **Cài đặt giờ** Thử ngay

Bạn có thể cài đặt đồng hồ thủ công. Thiết lập **Chế độ đồng hồ** là **Thủ công** và sau đó nhập ngày và thời gian hiện tại.

Thiết lập đồng hồ tự động

MENU > **Hệ thống** > **Thời gian** > **Đồng hồ** > **Múi giờ**

Chọn múi giờ của bạn.

- Chức năng này chỉ khả dụng khi **Chế độ đồng hồ** được thiết lập là **Tự động**.
- Chức năng này chỉ khả dụng ở các khu vực địa lý cụ thể.

Nếu đồng hồ bị sai trong chế độ tự động...

MENU > **Hệ thống** > **Thời gian** > **Đồng hồ** > **Thời gian bù đắp** Thử ngay

Bạn có thể bù thêm giá trị 1 giờ và các giá trị khác trong vòng -/+ 12 giờ nếu TV hiển thị thời gian không chính xác, vì bất kỳ lý do gì.

- **Thời gian bù đắp** điều chỉnh thời gian thông qua kết nối mạng. Chức năng này chỉ có sẵn nếu **Chế độ đồng hồ** được thiết lập là **Tự động** và TV được kết nối Internet qua một mạng cục bộ.
- **Thời gian bù đắp** điều chỉnh thời gian nếu TV không nhận được thông tin thời gian thông qua tín hiệu truyền hình kỹ thuật số thông thường.

Sử dụng bộ hẹn giờ

Sử dụng bộ định giờ ngủ

MENU > **Hệ thống** > **Thời gian** > **Bộ định giờ ngủ** Thử ngay

Bạn có thể sử dụng chức năng này sẽ tự động tắt TV sau một khoảng thời gian định trước. Bạn có thể thiết lập bộ định giờ lên đến 3 giờ, mỗi lần tăng 30 phút.

Bật TV sử dụng bộ định giờ

MENU > **Hệ thống** > **Thời gian** > **Bộ đ.giờ bật** Thử ngay

Bạn có thể cài đặt **Bộ đ.giờ bật** để tắt TV tự động tại một thời điểm cụ thể. Bạn có thể cài đặt ba cấu hình riêng biệt: **Bộ đ.giờ bật 1**, **2**, và **3**. **Bộ đ.giờ bật** chỉ khả dụng khi **Đồng hồ** đã được cài đặt.

- **Thiết lập**

  Nếu bạn chọn **Thủ công**, bạn có thể tô đậm và chọn mỗi ngày để chọn các ngày cụ thể bạn muốn **Bộ đ.giờ bật** bật TV

- **Thời gian**

- **Âm lượng**

- **Nguồn**

  Từ danh sách này, chọn các nguồn tín hiệu cho TV sử dụng khi được bật. Nếu bạn muốn phát nội dung lưu trong thiết bị USB hoặc nội dung từ nguồn HDMI hoặc Component, như đầu phát DVD, đầu phát Bluray, hoặc bộ giải mã, kết nối thiết bị với TV trước khi bạn khởi động cài đặt Bật bộ định giờ. Sau đó, không ngắt kết nối thiết bị với TV.

- **Ăng-ten**

  Cho phép bạn chọn nguồn tín hiệu phát sóng, khi **Nguồn** được thiết lập là **TV**.

- **Kênh**

  Cho phép bạn chọn kênh, khi **Nguồn** được thiết lập là **TV**.

- **Nhạc** / **Hình ảnh**

  Cho phép quý vị xác định thư mục thiết bị USB có chứa tập tin âm nhạc trong nhóm âm nhạc và/hoặc một thư mục có chứa ảnh trong nhóm ảnh, khi **Nguồn** được thiết lập là **USB**. Nếu bạn chọn cả hai thư mục có chứa nhạc và ảnh, TV sẽ phát tập tin nhạc và hiển thị ảnh trong cùng một thời gian.

  - Nếu thư mục bạn chọn có thư mục con, bạn có thể chọn thư mục con theo cùng một cách thức.
  - Tính năng này sẽ không hoạt động đúng nếu thiết bị USB đã chọn không chứa các tập tin đa phương tiện hoặc thư mục không được chỉ định.
  - Chức năng trình chiếu sẽ không hoạt động nếu chỉ có một tập tin hình ảnh trong thiết bị USB.
  - Các thư mục có tên dài sẽ không được chọn.
  - Đảm bảo luôn dùng nhiều tên thư mục cho nhiều thiết bị USB.
  - Sử dụng thẻ nhớ USB hoặc đầu đọc thẻ đa năng. **Bộ đ.giờ bật** có thể không hoạt động với các thiết bị USB, máy nghe nhạc MP3 hoặc PMP sử dụng pin vì TV có thể mất nhiều thời gian để nhận dạng các thiết bị này.

Tắt TV sử dụng bộ định giờ tắt

MENU > **Hệ thống** > **Thời gian** > **Bộ đ.giờ tắt** Thử ngay

Bạn có thể thiết lập **Bộ đ.giờ tắt** để tắt TV tự động tại một thời điểm cụ thể. Bạn có thể cài đặt ba cấu hình riêng biệt **Bộ đ.giờ tắt 1**, **2** và **3**. **Bộ đ.giờ tắt** chỉ khả dụng khi **Đồng hồ** đã được cài đặt.

- **Thiết lập**

  Thiết lập các ngày trong tuần để TV tự động tắt. Nếu bạn chọn **Thủ công**, bạn có thể tô đậm và chọn ngày mà bạn muốn.

- **Thời gian**

  Cài đặt thời gian để TV tự động tắt.

Sử dụng các chức năng bảo vệ màn hình và Tiết kiệm điện năng

Ngăn ngừa "cháy màn hình"

MENU > Hệ thống > Thời gian tự động bảo vệ Thử ngay

Bạn chỉ có thể sử dụng chức năng bảo vệ màn hình để bảo vệ màn hình. Ảnh tĩnh có thể làm xuất hiện lưu ảnh trên màn hình nếu để trong thời gian dài. Hãy chọn thiết lập thời gian trong danh sách. Nếu một hình ảnh tĩnh nằm trên màn hình lâu hơn thời gian bạn đã chọn, TV sẽ tự động kích hoạt chức năng bảo vệ màn hình.

Giảm mức tiêu thụ năng lượng của TV

MENU > Hệ thống > Giải pháp tiết kiệm Thử ngay

Bạn có thể điều chỉnh độ sáng của TV và ngăn ngừa hiện tượng quá nhiệt để làm giảm toàn bộ điện năng tiêu thụ.

- **Tiết kiệm điện** Thử ngay

  Cho phép bạn chọn một thiết lập độ sáng từ danh sách để làm giảm điện năng tiêu thụ của TV.

- **Cảm biến Eco**

  Tự động điều chỉnh độ sáng của TV dựa trên độ sáng của môi trường xung quanh để giảm điện năng tiêu thụ. Nếu Cảm biến Eco đã điều chỉnh độ sáng màn hình, bạn có thể chọn **Đèn nền tối thiểu** điều chỉnh thủ công độ sáng tối thiểu của màn hình bằng cách điều chỉnh.

 Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số kiểu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

 Khi **Cảm biến Eco** được thiết lập là **Bật**, màn hình sẽ tối hơn bình thường.

- **Không có tín hiệu chờ** Thử ngay

  Cho phép bạn chọn thời gian trong danh sách Nếu không nhận được tín hiệu trong khoảng thời gian đã định, TV tự động tắt để giảm bớt lượng điện năng tiêu thụ.

- **Tự động tắt nguồn** Thử ngay

  Tự động tắt TV để ngăn ngừa quá nhiệt khi TV vẫn bật trong một khoảng thời gian cụ thể mà không có người dùng.

- **Motion Lighting** Thử ngay

  Điều chỉnh độ sáng theo chuyển động trên màn hình để giảm điện năng tiêu thụ.

 Chức năng này chỉ khả dụng khi **Chế độ hình ảnh** được thiết lập là **Chuẩn**.

 Chức năng này không được kích hoạt khi bạn điều chỉnh thiết lập chất lượng hình ảnh, chẳng hạn như **Độ tương phản** và **Độ sáng**

Sử dụng Anynet+ (HDMI-CEC)

Bạn có thể sử dụng điều khiển từ xa của TV để kiểm soát thiết bị ngoại vi được kết nối với TV bằng cáp HDMI và hỗ trợ Anynet+ (HDMI-CEC). Lưu ý rằng bạn chỉ được thiết lập và vận hành Anynet+ (HDMI-CEC) với điều khiển từ xa.

Thiết lập Anynet+ (HDMI-CEC)

MENU > **Hệ thống** > **Anynet+ (HDMI-CEC)** Thử ngay

- **Anynet+ (HDMI-CEC)** Thử ngay

  Bạn có thể cho phép hoặc vô hiệu Anynet+ (HDMI-CEC). Thiết lập **Tắt** hoặc **Bật** để vô hiệu hóa tất cả các tính năng liên quan đến Anynet+.

- **Tự động tắt** Thử ngay

  Khi thiết lập **Có**, tắt Anynet+ thiết bị ngoại vi tương thích khi TV được tắt.

   Chức năng này không hỗ trợ một số Anynet+ thiết bị tương thích.

- **Tìm kiếm thiết bị** Thử ngay

  Tự động tìm và nhận diện Anynet+ (HDMI-CEC) tương thích với các thiết bị ngoại vi kết nối với TV

Sử dụng Anynet+ (HDMI-CEC)

Chọn một thiết bị ngoại vi

Sau khi kết nối các thiết bị ngoại vi với TV, chọn **MENU** > **Hệ thống** > **Anynet+ (HDMI-CEC)** > **Tìm kiếm thiết bị**. TV hiển thị một danh sách các thiết bị tương thích Anynet+ (HDMI-CEC) mà bạn có thể thiết lập các thiết bị đã kích hoạt Anynet+ (HDMI-CEC) (ví dụ, các thiết bị có thể được điều khiển bằng điều khiển từ xa của TV). Để thiết lập một thiết bị tương thích Anynet+ (HDMI-CEC) như một thiết bị đã kích hoạt Anynet+ (HDMI-CEC), bạn phải chọn nó trên màn hình Gốc. Thực hiện theo các hướng dẫn trong phần tiếp theo.

Truy cập menu của thiết bị đã kết nối

1. Nhấn nút **SOURCE** trên điều khiển từ xa. Trên màn hình **Nguồn**, chọn thiết bị và nút định hướng xuống.
2. Chọn **Anynet+ (HDMI-CEC)** từ danh sách **Công cụ**. Thiết bị đã chọn được thiết lập như một thiết bị đã kích hoạt Anynet+ (HDMI-CEC). Các tùy chọn menu sau khả dụng.

 Tùy chọn menu khả dụng trong menu pop-up có thể khác nhau tùy vào thiết bị ngoại vi.

- **Anynet+ (HDMI-CEC)**

  Thiết lập thiết bị đã chọn như một thiết bị đã kích hoạt Anynet+ (HDMI-CEC) và sau đó sẽ hiển thị danh sách các thiết bị tương thích Anynet+ (HDMI-CEC) kết nối với TV. Chọn **Xem TV** để thoát ra Anynet+ (HDMI-CEC) và bắt đầu xem TV.

Đọc kỹ trước khi sử dụng Anynet+ (HDMI-CEC)

- Anynet+ không thể sử dụng để điều khiển các thiết bị ngoại vị không hỗ trợ HDMI-CEC.
- Các thiết bị Anynet+ phải được kết nối với TV với cáp HDMI. Một số cáp HDMI có thể không hỗ trợ Anynet+ (HDMI-CEC).
- Điều khiển từ xa của TV có thể không hoạt động trong một số điều kiện nhất định. Trong trường hợp này, hãy chọn lại thiết bị Anynet+.
- Anynet+ (HDMI-CEC) chỉ hoạt động với các thiết bị ngoại vi hỗ trợ HDMI-CEC và chỉ khi những thiết bị này ở chế độ chờ hoặc đã mở.
- Anynet+ (HDMI-CEC) có thể điều khiển tới 12 thiết bị ngoại vi tương thích (tối đa 3 thiết bị cùng loại). Với hệ thống rạp hát tại nhà, tuy nhiên, số lượng hệ thống được điều khiển chỉ còn một.
- Để nghe âm thanh kênh 5.1 từ một thiết bị ngoại vi, hãy kết nối thiết bị này với TV qua cáp HDMI và đầu ra âm thanh kỹ thuật số của thiết bị nối trực tiếp với hệ thống rạp hát tại nhà.
- Một hệ thống rạp hát tại nhà đã được kết nối với TV bằng cáp HDMI và (optical) chỉ hỗ trợ âm thanh kênh 2. Tuy nhiên, kênh âm thanh 5.1 khả dụng đối với các đài phát sóng kỹ thuật số có kênh âm thanh 5.1.

Nâng cấp phần mềm của TV

MENU > **Hỗ trợ** > **Bản cập nhật phần mềm** Thử ngay

Bạn có thể xem phiên bản phần mềm TV của bạn và nâng cấp nếu cần thiết.

Cập nhật phần mềm của TV lên phiên bản mới nhất.

MENU > **Hỗ trợ** > **Bản cập nhật phần mềm** > **Cập nhật ngay** Thử ngay

Bạn có thể cập nhật phần mềm của TV bằng cách tải về bản cập nhật từ Internet trực tiếp vào TV của bạn hoặc sao chép bản cập nhật từ thiết bị USB có chứa nó đến TV của bạn.

- Chức năng này đòi hỏi một kết nối Internet.
- Lưu gói cập nhật trong thư mục ngoài cùng của thiết bị USB. Nếu không, TV sẽ không thể xác định vị trí gói cập nhật.

⚠ **KHÔNG tắt nguồn TV cho đến khi quá trình cập nhật hoàn tất. TV sẽ tự động tắt và bật lại sau khi hoàn tất quá trình cập nhật phần mềm. Sau khi cập nhật phần mềm, tất cả các thiết lập cho video và âm thanh sẽ trở về thiết lập mặc định.**

Cập nhật TV tự động

MENU > **Hỗ trợ** > **Bản cập nhật phần mềm** > **Cập nhật tự động** Thử ngay

Nếu kết nối TV với Internet, bạn có thể nâng cấp phần mềm TV tự động trong khi vẫn đang xem TV. Khi màn hình cập nhật hoàn tất, TV sẽ áp dụng cho lần kế tiếp.

- Chức năng này có thể mất thời gian lâu hơn nếu mạng đang sử dụng cho chức năng khác
- Chức năng này đòi hỏi một kết nối Internet.
- Nếu bạn đồng ý với với các điều khoản và điều kiện của Smart Hub, **Cập nhật tự động** được thiết lập tự động là **Bật**. Nếu bạn không muốn phần mềm TV tự động cập nhật, thiết lập **Cập nhật tự động** là **Tắt**.

Bảo vệ TV khỏi các xâm nhập trái phép và mã độc

MENU > **Hệ thống** > **Bảo mật thông minh** Thử ngay

Bạn có thể sử dụng **Bảo mật thông minh** để bảo vệ TV khỏi xâm nhập trái phép và các mã độc hại khi kết nối Internet.

Kiểm tra TV và lưu trữ kết nối có bị mã độc hại không

MENU > **Hệ thống** > **Bảo mật thông minh** > **Quét** Thử ngay

Thao tác này sẽ quét TV và thiết bị lưu trữ đa phương tiện khỏi sự hiện diện của mã độc. Nếu không có mã độc nào được phát hiện, một cửa sổ thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

Nếu mã độc được phát hiện...

Nếu mã độc đã được phát hiện, kết quả của quá trình quét sẽ xuất hiện trên màn hình. Cửa sổ kết quả hiển thị tất cả mã độc đã tìm thấy. Bạn có thể cách ly (tách biệt) mã này bằng cách.

1. Chọn tất cả các mã độc để cách ly.
2. Chọn **Cách ly**. Các tùy chọn này sẽ di chuyển các mã độc đến **Danh sách bị cách ly**.

 **Danh sách bị cách ly** hiển thị các mã độc được cho phép.

Cấu hình các chức năng bổ sung

MENU > Hệ thống > Bảo mật thông minh > Cài đặt Thử ngay

- **Diệt vi rút**

  Quan sát TV trong một thời gian để ngăn chặn virus lây nhiễm TV.

- **Bảo mật mạng**

  Bảo vệ TV khỏi bị xâm nhập trái phép nhằm giảm thiểu sự rò rỉ thông tin riêng tư.

- **Camera**

  Cho phép máy quay kết nối với TV đã được sử dụng.

- **Micrô**

  Cho phép micro kết nối với TV đã được sử dụng.

- **Quét tự động**

  Thao tác này sẽ tự động quét TV và phương tiện lưu trữ được kết nối khi TV được bật.

- **Tự động cách ly**

  Mã độc được tìm thấy trong quá trình quét sẽ được tự động thêm vào Danh sách bị chặn.

Sử dụng chức năng khác

Kích hoạt nhanh các chức năng truy cập

MENU > **Hệ thống** > **Khả năng truy cập** Thử ngay

Bạn có thể sử dụng trình đơn **Phím tắt truy cập** một cách nhanh chóng để truy cập các chức năng dành cho người khiếm thị. Nhấn và giữ nút **AD/SUBT.** trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn. Menu **Phím tắt truy cập** liệt kê **Hướng dẫn giọng nói** và **Hiệu ứng Menu**, **Mô tả âm thanh**, **Độ tương phản cao**, **Mở rộng**, **Phụ đề**, **Tìm hiểu Điều khiển từ xa**, và các tùy chọn menu **Âm thanh nhiều đầu ra**.

- Thậm chí nếu **Hướng dẫn giọng nói** được thiết lập là **Tắt** hoặc chế độ Im lặng được kích hoạt, bạn có thể chạy chức năng Hướng dẫn giọng nói từ menu **Phím tắt truy cập**.
- Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

Bật các hướng dẫn bằng giọng nói cho người khiếm thị

MENU > **Hệ thống** > **Khả năng truy cập** > **Hướng dẫn giọng nói** Thử ngay

Bạn có thể kích hoạt Hướng dẫn bằng giọng nói để mô tả các tùy chọn menu nhằm hỗ trợ người khiếm thị. Để kích hoạt chức năng này, thiết lập **Hướng dẫn giọng nói** là **Bật**. Sau đó TV cung cấp Hướng Dẫn Giọng Nói để điều hướng cho tâm điểm, thay đổi kênh, thay đổi âm lượng, thông tin chương trình, xem chương trình theo lịch, ghi lại chương trình, các chức năng khác của TV và nhiều nội dung khác trên **Web Browser**, **Tìm kiếm** hoặc **NỘI DUNG CỦA TÔI**.

- Hướng dẫn giọng nói được cung cấp bằng ngôn ngữ cụ thể trên màn hình **Ngôn ngữ menu**. Tuy nhiên, một số ngôn ngữ không được hỗ trợ bởi Hướng dẫn giọng nói mặc dù chúng vẫn được liệt kê trên màn hình **Ngôn ngữ menu**. **English** Luôn luôn được hỗ trợ.

Thay đổi âm lượng, tốc độ và cường độ của Hướng dẫn giọng nói

Bạn có thể cấu hình âm lượng, tốc độ, cường độ và mức độ của Hướng dẫn giọng nói.

- **Âm lượng**

  Thay đổi mức âm lượng của Hướng dẫn giọng nói.

- **Cường độ**

  Điều chỉnh cường độ của Hướng dẫn giọng nói.

- **Tốc độ**

  Thay đổi nhịp độ của tùy chọn Hướng dẫn giọng nói.

Điều chỉnh độ trong suốt của menu

MENU > **Hệ thống** > **Khả năng truy cập** > **Hiệu ứng Menu** Thử ngay

Bạn có thể điều chỉnh độ trong suốt của menu.

✎ Thiết lập **Độ tương phản cao** là **Bật** sẽ tự động chuyển chế độ hiển thị menu sang dạng mờ. Bạn không thể thay đổi các thiết lập **Hiệu ứng Menu** bằng cách thủ công.

Chữ trắng trên nền đen (độ tương phản cao)

MENU > **Hệ thống** > **Khả năng truy cập** > **Độ tương phản cao** Thử ngay

Bạn có thể thay đổi các màn hình dịch vụ lớn thành chữ trắng trên nền đen hoặc thay đổi các menu TV trong suốt thành mờ đục để có thể đọc văn bản dễ dàng hơn. Để kích hoạt chức năng này, thiết lập **Độ tương phản cao** là **Bật**.

Phóng lớn phông chữ (dành cho người khiếm thị)

MENU > Hệ thống > Khả năng truy cập > Mở rộng Thử ngay

Bạn có thể phóng to phông chữ trong chế độ toàn màn hình. Để kích hoạt chức năng này, thiết lập **Mở rộng** là **Bật**.

Tìm hiểu về điều khiển từ xa (dành cho người khiếm thị)

MENU > Hỗ trợ > e-Manual > Tìm hiểu Điều khiển từ xa Thử ngay

Chức năng này giúp người khiếm thị tìm hiểu về vị trí các nút trên điều khiển từ xa. Khi chức năng này được bật, nhấn một nút trên điều khiển từ xa và TV sẽ giới thiệu cho bạn biết tên của nó. Để thoát **Tìm hiểu Điều khiển từ xa**, nhấn nút **RETURN** hai lần.

Nghe TV qua tai nghe Bluetooth (cho người khiếm thính)

MENU > Âm thanh > Cài đặt loa > Tai nghe Bluetooth > Âm thanh nhiều đầu ra

Bạn có thể bật loa TV và tai nghe Bluetooth cùng một lúc. Với chức năng này hoạt động, khi bạn muốn điều chỉnh âm lượng TV, bạn có thể thiết lập âm lượng cho tai nghe Bluetooth lớn hơn loa TV.

- Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số kiểu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.
- Khi bạn kết nối tai nghe Bluetooth với TV, **Âm thanh nhiều đầu ra** sẽ được kích hoạt. Để biết thêm thông tin về việc kết nối tai nghe Bluetooth với TV, tham khảo "Nghe TV qua tai nghe Bluetooth".

Sử dụng Chế độ Indian Cinema

MENU > Hệ thống > Indian Cinema Mode

Khi bạn thiết lập **Indian Cinema Mode** là **Bật**, TV sẽ cung cấp hình ảnh và âm thanh tối ưu cho nội dung phổ biến.

- Chức năng này chỉ khả dụng ở các khu vực địa lý cụ thể.

Thay đổi ngôn ngữ menu

MENU > Hệ thống > Ngôn ngữ menu Thử ngay

Bạn chỉ có thể sử dụng chức năng này để thay đổi ngôn ngữ menu. Chọn một ngôn ngữ trong danh sách.

Thiết lập mật khẩu

MENU > Hệ thống > Thay đổi mã PIN Thử ngay

Bạn có thể thiết lập Mã số Nhận dạng Cá nhân (PIN) để khóa các kênh, thiết lập lại TV và thay đổi thiết lập của TV.

Màn hình nhập mã PIN sẽ xuất hiện. Nhập mã PIN. Nhập lần nữa để xác nhận. PIN mặc định là 0000.

- Nếu bạn quên mã PIN, bạn có thể thiết lập lại bằng điều khiển từ xa. Khi đã bật TV, nhấn các nút sau trên điều khiển từ xa để thiết lập lại mã PIN thành 0000: **MUTE** → +(Tăng âm lượng) → **RETURN** → −(Giảm âm lượng) → **RETURN** → + → **RETURN**.

Kiểm tra Thông báo

MENU > Hệ thống > Thông báo Thử ngay

Bạn có thể xem danh sách các thông báo sự kiện do TV tạo ra. **Thông báo** xuất hiện trên màn hình khi các sự kiện ví dụ như một phiên bản cập nhật cho một ứng dụng Tài khoản Samsung đăng nhập/đăng xuất xảy ra.

- Để xóa tất cả các thông báo, hãy chọn **Xóa tất cả**.
- Chọn kiểm tra các thông báo dịch vụ SMART TV trong một trình duyệt web, chọn **Thông báo dịch vụ**.

Kích hoạt chế độ game

MENU > Hệ thống > Tổng quát > Chế độ Game Thử ngay

Bạn có thể cho phép chế độ thể thao để tối ưu thiết lập TV cho phát video trò chơi với tay cầm điều khiển, như PlayStation™hoặc Xbox™.

- Chế độ chơi game không được dùng để xem TV thông thường.
- Màn hình có thể rung nhẹ.
- Khi **Chế độ Game** được kích hoạt, **Chế độ hình ảnh** và **Chế độ âm thanh** được chuyển thành **Trò chơi** một cách tự động.
- Để sử dụng một thiết bị ngoại vi khác, đầu tiên hãy ngắt kết nối thiết bị chơi game và vô hiệu hóa **Chế độ Game**.

Màu sắc phong phú hơn và chất lượng hình ảnh vượt trội (BD Wise)

MENU > Hệ thống > Tổng quát > BD Wise Thử ngay

Việc kết nối đầu đọc DVD của Samsung, đầu đọc Blu-ray, hoặc hệ thống rạp hát tại nhà có hỗ trợ **BD Wise** sẽ kích hoạt chất lượng hình ảnh và màu sắc tốt nhất có thể . Việc kích hoạt BD Wise sẽ tự động tối ưu hóa độ phân giải của TV.

Tính năng này chỉ khả dụng khi thiết bị ngoại vi được kết nối qua cáp HDMI.

Bật/Tắt âm thanh phản hồi

MENU > Hệ thống > Tổng quát > Âm thanh phản hồi Thử ngay

Bạn có thể sử dụng Âm thanh phản hồi để cung cấp các tín hiệu âm thanh khi bạn điều hướng thông qua các menu và chọn các tùy chọn menu. Bạn có thể cài đặt **Thấp**, **Trung bình**, **Cao**, hoặc **Tắt**.

Khóa/Mở khóa Bộ điều khiển

MENU > Hệ thống > Tổng quát > Khóa bộ điều khiển Thử ngay

Bạn có thể khóa và mở khóa các nút bảng điều khiển (menu, kênh và âm lượng) của TV.

Hiện/Ẩn logo Samsung khi khởi động

MENU > Hệ thống > Tổng quát > Logo khởi động Thử ngay

Bạn có thể kích hoạt hoặc vô hiệu hóa màn hiển thị logo Samsung xuất hiện khi TV khởi động.

Chức năng này không khả dụng khi **Mở tức thời Samsung** được thiết lập là **Bật**.

Cho phép TV khởi động nhanh hơn

MENU > Hệ thống > Tổng quát > Mở tức thời Samsung Thử ngay

Bạn có thể thiết lập **Mở tức thời Samsung** là **Bật** để TV khởi động nhanh hơn.

- Khi **Mở tức thời Samsung** được thiết lập là **Bật**, việc sử dụng lịch sử của các ứng dụng mà bạn đã dùng trên TV có thể bị lưu lại trên TV.
- Chức năng **Mở tức thời Samsung** làm việc khi bạn bật TV trong khi dây nguồn vẫn còn kết nối sau khi bạn đã thiết lập **Mở tức thời Samsung** là **Bật**. Nếu bạn ngắt kết nối, kết nối lại dây nguồn và sau đó bật TV, chức năng này không hoạt động.
- Ngay cả khi chức năng **Mở tức thời Samsung** đang bật, lượng điện năng tiêu thụ trong khi TV đang bị tắt đáp ứng thông số kỹ thuật cho mức điện năng tiêu thụ ở chế độ chờ được thể hiện trên nhãn sản phẩm.

Kích hoạt/Tắt đèn báo ở mặt trước

MENU > Hệ thống > Tổng quát > Hiệu ứng đèn Thử ngay

Bạn có thể bật và tắt đèn báo phía trước TV. Khi bạn thiết lập **Hiệu ứng đèn** là **Tắt**, nó sẽ làm giảm tiêu thụ điện của TV.

- Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.
- Màu sắc TV có thể khác nhau tùy theo kiểu máy.

Chống rung

MENU > Hệ thống > Tổng quát > Chống rung

Thay đổi tần số điện để làm giảm rung cho camera.

- Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

Đăng ký TV là DivX-một thiết bị được chứng nhận (xem các bộ phim DivX trả phí)

MENU > Hệ thống > DivX® Video theo yêu cầu

Khi xem các bộ phim được bảo vệ DivX DRM trên TV, trước tiên cần đăng ký TV như một thiết bị DivX được chứng nhận.

- Chức năng Quản lý tác quyền kỹ thuật số như là một cơ chế kỹ thuật bảo vệ để bảo vệ tác quyền của nhà cung cấp nội dung.
- Bạn có thể xem các phim được quay lại hoặc phim DivX miễn phí mà không cần đăng ký.
- Truy cập trang web DivX (http://www.divx.com) và đăng nhập vào tài khoản người dùng của bạn trước khi đăng ký TV như một thiết bị DivX được chứng nhận. Nếu bạn chưa có tài khoản, hãy tạo một tài khoản.

Khôi phục lại TV về các thiết lập của nhà sản xuất

MENU > Hỗ trợ > Tự chẩn đoán > Reset Thử ngay

Bạn có thể khôi phục tất cả các thiết lập TV (không bao gồm thiết lập Internet và mạng) về các giá trị mặc định của nhà sản xuất.

1. Chọn **Reset**. Màn hình nhập mã bảo vệ PIN sẽ xuất hiện.
2. Nhập khóa bảo mật và chọn **Có**. Tất cả các thiết lập sẽ được khôi phục. TV sẽ tự động tắt và bật lại, sau đó hiển thị màn hình **Thiết lập**.

    Để biết thêm thông tin trong **Thiết lập**, vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng đi kèm với TV.

Sử dụng TV như một kiểu hiển thị (dành cho các cửa hàng bán lẻ)

MENU > Hỗ trợ > Chế độ sử dụng Thử ngay

Bạn có thể chuyển TV vào một kiểu hiển thị để sử dụng trong môi trường bán lẻ bằng cách thiết lập chế độ này thành **Trưng bày**.

 Đối với những người sử dụng khác, hãy chọn **Sử dụng tại nhà**.

 Với **Trưng bày**, một số chức năng sẽ bị vô hiệu hóa và TV sẽ tự động thiết lập lại sau một khoảng thời gian nhất định.

Kích hoạt/ Tắt chức năng Dịch vụ dữ liệu (HbbTV)

- Ở một số quốc gia, HbbTV là một dịch vụ dữ liệu.
- Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.
- Một số đài phát sóng có thể không hỗ trợ HbbTV.

Để sử dụng HbbTV, tải, cài đặt và chạy HbbTV Widget từ Ứng dụng, sau đó làm theo hướng dẫn trên màn hình.

HbbTV được tắt mặt định. Để sử dụng HbbTV, chuyển đến (**MENU** > **Hệ thống** > **Dịch vụ dữ liệu** và thiết lập nó là **Mở**. (Tùy theo quốc gia)

- HbbTV không khả dụng khi Timeshift đang chạy hoặc khi một đoạn video đã ghi được phát trở lại.
- Ứng dụng trên HbbTV có thể gặp trục trặc tạm thời tùy thuộc vào trạng thái của trạm phát sóng hoặc nhà cung cấp ứng dụng.
- Một ứng dụng chỉ khả dụng trên HbbTV khi mạng TV được kết nối với một mạng bên ngoài. Ứng dụng này có thể gặp trục trặc tùy theo điều kiện mạng.
- Nếu các kênh hiện tại tương thích với cả chế độ nhập văn bản HbbTV và non-HbbTV, hãy kích hoạt TTX bằng cách chọn phím TTX hai lần.

Sử dụng HbbTV:

- Khi màn hình cho thấy (cùng với A, v.v.) rằng HbbTV đang được truy cập.
- Sử dụng điều khiển từ xa để chọn TTX một lần để vào chế độ nhập văn bản HbbTV.
- Sử dụng điều khiển từ xa để chọn TTX hai lần để vào chế độ nhập văn bản không phải HbbTV.

Cắm vào khe cắm Thẻ Xem TV

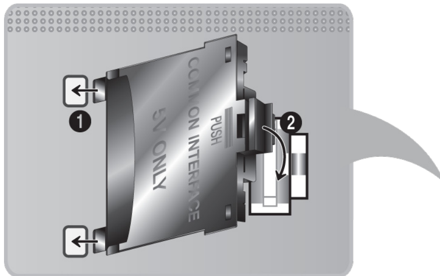
Chức năng này không khả dụng ở một số kiểu máy tại các khu vực địa lý cụ thể.

Để kết nối Bộ điều hợp CI CARD, hãy làm theo các bước sau:

Bạn nên gắn bộ điều hợp trước khi lắp đặt lên tường, hoặc cắm "CI hoặc CI+ CARD".

Tắt TV để kết nối hoặc ngắt kết nối bộ điều hợp thẻ CI.

<Mặt sau TV>



1. Lắp Bộ điều hợp CI CARD vào hai lỗ trên sản phẩm 1.

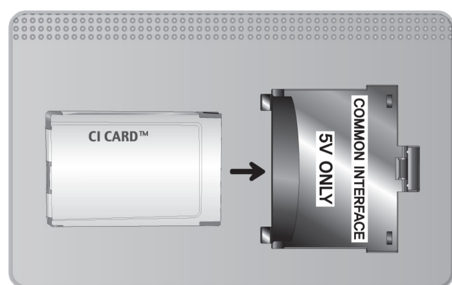
   Hãy tìm hai lỗ ở phía sau TV. Hai lỗ nằm bên cạnh cổng **COMMON INTERFACE**.

2. Kết nối Bộ điều hợp CI CARD vào cổng **COMMON INTERFACE** trên sản phẩm 2.

3. Cắm "CI hoặc CI+CARD"

⚠ **Bạn nên cắm thẻ CI trước khi treo TV lên tường. Có thể sẽ rất khó cắm thẻ sau khi đã treo TV. Cắm thẻ sau khi gắn mô-đun CI lên TV. Sẽ rất khó gắn mô-đun nếu bạn cắm thẻ trước khi gắn.**

Sử dụng “CI hoặc CI+CARD”



Để xem các kênh trả phí, bạn phải cắm "CI hoặc CI+ CARD".

- Nếu bạn không cắm “CI hoặc CI+ CARD”, một số kênh sẽ hiển thị thông báo “Tín hiệu Mã hóa”.
- Thông tin ghép nối chứa một số điện thoại, ID “CI hoặc CI+ CARD”, Host ID và thông tin khác sẽ hiển thị trong khoảng 2~3 phút. Nếu xuất hiện thông báo lỗi, vui lòng liên hệ nhà cung cấp dịch vụ của bạn.
- Khi việc cấu hình của thông tin kênh hoàn tất, thông báo “Cập nhật Hoàn tất” xuất hiện, cho biết danh sách kênh đã được cập nhật.

Yêu cầu:

- Bạn phải có “CI hoặc CI+ CARD” từ nhà cung cấp dịch vụ cáp tại địa phương.
- Khi tháo “CI hoặc CI+ CARD”, hãy dùng tay kéo ra cẩn thận vì làm rơi “CI hoặc CI+ CARD” có thể làm hỏng thẻ.
- Cắm “CI hoặc CI+ CARD” theo chiều đánh dấu trên thẻ.
- Vị trí của khe cắm **COMMON INTERFACE** có thể khác nhau tùy theo kiểu máy.

Tính năng Teletext

Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

Trang mục lục của dịch vụ Teletext cung cấp thông tin về cách sử dụng Dịch vụ. Để thông tin Teletext được hiển thị đúng, tín hiệu của kênh đang thu phải ổn định. Nếu không, thông tin có thể bị thiếu hoặc một số trang có thể không được hiển thị.

Bạn có thể thay đổi các trang Teletext bằng cách chọn số bằng điều khiển từ xa.

Teletext trên / **mix** / **tắt**: Kích hoạt chế độ Teletext cho kênh hiện tại. Nhấn hai lần để chồng lên chế độ Teletext với màn hình phát sóng hiện tại. Nhấn một lần nữa để thoát khỏi teletext.

Lưu trữ: Lưu các trang Teletext.

Kích thước: Hiển thị teletext ở nửa trên của màn hình trong chế độ kích thước lớn gấp đôi. Nhấn lần nữa để di chuyển nội dung văn bản xuống nửa dưới của màn hình. Nhấn lần thứ ba để hiển thị bình thường.

Giữ: Giữ trang hiện tại trên màn hình hiển thị, trong trường hợp có nhiều trang thứ cấp tự động theo sau. Nhấn nút lần nữa để hủy bỏ tính năng này.

Các nút màu (**đỏ**, **xanh lá cây**, **vàng**, **xanh dương**): Nếu đài phát sử dụng hệ thống FASTEXT, các chủ đề khác trên trang Teletext sẽ được mã hóa theo màu và có thể được lựa chọn bằng các nút màu. Nhấn phím màu tương ứng với chủ đề mà bạn muốn chọn. Một trang mới được mã hóa theo màu sẽ xuất hiện. Bạn có thể chọn các mục theo cùng cách nói trên. Để hiển thị trang trước hoặc trang kế tiếp, hãy chọn nút màu tương ứng.

Chế độ: Chọn chế độ Teletext (LIST/FLOF). Nếu được nhấn trong chế độ LIST (danh sách), sẽ chuyển sang chế độ lưu danh sách. Trong chế độ lưu Danh sách, bạn có thể lưu trang Teletext vào một danh sách bằng nút (lưu).

Trang phụ: Hiển thị trang phụ có sẵn.

Trang trên: Hiển thị trang Teletext kế tiếp.

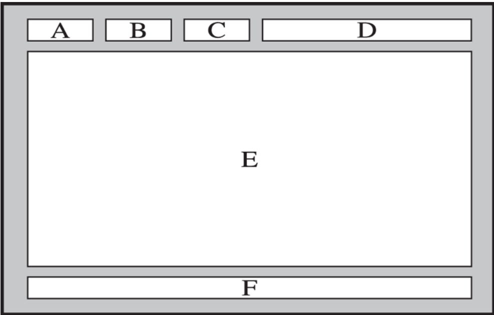
Trang dưới: Hiển thị trang Teletext trước đó.

Danh mục: Hiển thị trang chỉ mục (nội dung) ở bất cứ lúc nào khi bạn đang xem Teletext.

Hiển thị: Hiển thị nội dung văn bản ẩn (ví dụ như đáp án của các trò chơi đố vui). Nhấn nút lần nữa để hiển thị màn hình bình thường.

Hủy: Dồn phần Teletext hiển thị để phát sóng hiện tại che khuất màn hình.

Trang Teletext riêng



Phần	Nội dung
A	Số trang được chọn.
B	Nhận diện kênh đang phát sóng.
C	Số trang hiện tại hoặc ký hiệu tìm kiếm.
D	Ngày giờ.
E	Văn bản
F	Thông tin trạng thái. Thông tin FASTEXT.

Hỗ trợ

Hỗ trợ Quản lý từ xa

(**MENU** > **Hỗ trợ** > **Quản lý từ xa** Thử ngay

Nếu bạn cần hỗ trợ cho TV của mình, bạn có thể sử dụng tính năng này để Samsung Electronics chẩn đoán TV của bạn từ xa. Bạn cần phải đọc và đồng ý với thỏa thuận của dịch vụ trước khi sử dụng tính năng này. Sau đó, một kỹ thuật viên của Samsung Electronics sẽ chẩn đoán, sửa chữa và cập nhật TV của bạn từ xa.

 Tùy chọn này đòi hỏi một kết nối Internet.

Dịch vụ Từ xa thực hiện việc gì?

Dịch vụ Hỗ trợ từ xa của Samsung sẽ đưa một Kỹ thuật viên của Samsung hỗ trợ bạn trực tiếp qua phương tiện từ xa.

- **Chẩn đoán** TV của bạn
- **Điều chỉnh các thiết lập** cho TV của bạn
- **Thực hiện việc khôi phục TV** về mặc định
- Cài đặt **các cập nhật phần cứng** được đề nghị

Hoạt động như thế nào?

Việc sửa chữa TV của bạn sẽ trở nên dễ dàng khi bạn có dịch vụ Samsung Tech từ xa.



Hãy gọi tới Trung tâm chăm sóc khách hàng của Samsung để yêu cầu hỗ trợ từ xa.



Mở menu trên TV của bạn và chuyển đến phần Hỗ trợ.



Chọn Quản lý từ xa và sau đó đọc và đồng ý với thỏa thuận dịch vụ. Khi màn hình PIN xuất hiện, hãy cung cấp số PIN cho đại lý.



Đại lý sẽ truy cập vào TV của bạn.

Tìm kiếm thông tin liên hệ của dịch vụ

(**MENU** > **Hỗ trợ** > **Liên hệ với Samsung**

Bạn có thể xem địa chỉ các trang web dịch vụ hỗ trợ và số liên lạc trung tâm, mã hiệu TV của bạn, phiên bản phần mềm của TV, các thông tin Smart Hub và các thông tin khác mà bạn cần để nhận được sự hỗ trợ dịch vụ từ trung tâm Samsung hoặc trang web Samsung.

 Để xem giấy phép mã nguồn mở, nhấn nút A.

Có Vấn đề với Hình ảnh

Kiểm tra hình ảnh

MENU > **Hỗ trợ** > **Tự chẩn đoán** > **Kiểm tra hình ảnh** Thử ngay

Trước khi bạn xem lại danh sách các vấn đề và giải pháp dưới đây, hãy sử dụng **Kiểm tra hình ảnh** để xác định có phải vấn đề là do TV không. **Kiểm tra hình ảnh** sẽ hiển thị hình ảnh có độ phân giải cao để kiểm tra những sai sót hoặc lỗi.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Rung hình và mờ	Nếu TV Samsung của bạn thỉnh thoảng nhấp nháy hoặc mờ, bạn cần phải vô hiệu hóa một số tính năng tiết kiệm năng lượng. Vô hiệu hóa **Tiết kiệm điện** (**MENU** > **Hệ thống** > **Giải pháp tiết kiệm** > **Tiết kiệm điện**) hoặc **Cảm biến Eco** (**MENU** > **Hệ thống** > **Giải pháp tiết kiệm** > **Cảm biến Eco**).
Kết nối Component/Màu màn hình	Nếu màu trên màn hình TV Samsung không đúng hoặc các màu đen và trắng bị tắt, chạy **Kiểm tra hình ảnh** (**MENU** > **Hỗ trợ** > **Tự chẩn đoán** > **Kiểm tra hình ảnh**). Nếu kết quả kiểm tra cho thấy vấn đề không phải là do TV, hãy làm như sau: • Xác nhận là đầu nối vào video của TV được nối đúng với đầu nối ra video của thiết bị ngoại vi. • Hãy kiểm tra các kết nối khác. Nếu TV được kết nối với một thiết bị ngoại vi thông qua cáp component, hãy kiểm tra xem các giắc cắm Pb, Pr và Y có được cắm vào đúng đầu nối hay không.
Độ sáng màn hình	Nếu bạn thấy màu sắc trên TV Samsung của bạn đã chính xác, chỉ có điều là quá tối hoặc quá sáng, trước tiên hãy thử điều chỉnh các thiết lập sau đây. • Vào menu **Hình ảnh** và điều chỉnh **Đèn nền**, **Độ tương phản**, **Độ sáng**, **Độ nét**, **Màu sắc**, và các thiết lập**Tint (X/Đỏ)**.
Có bóng mờ, Độ nhòe hoặc Rung	Nếu bạn nhận thấy có bóng mờ hoặc độ nhòe trên màn hình, sử dụng chức năng **Auto Motion Plus** (**MENU** > **Hình ảnh** > **Tùy chọn hình ảnh** > **Auto Motion Plus**) để giải quyết vấn đề.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Tắt nguồn ngoài ý muốn	Nếu TV Samsung của bạn tự tắt, hãy thử vô hiệu hóa một số tính năng tiết kiệm năng lượng của TV. Hãy xem **Bộ định giờ ngủ** (**MENU** > **Hệ thống** > **Thời gian** > **Bộ định giờ ngủ**) đã được bật chưa **Bộ định giờ ngủ** sẽ tự động tắt TV sau một thời gian nhất định. Nếu Bộ định giờ ngủ chưa được kích hoạt, hãy xem **Không có tín hiệu chờ** (**MENU** > **Hệ thống** > **Giải pháp tiết kiệm** > **Không có tín hiệu chờ**) hoặc **Tự động tắt nguồn** (**MENU** > **Hệ thống** > **Giải pháp tiết kiệm** > **Tự động tắt nguồn**) đã được bật và hãy vô hiệu hóa chúng
Sự cố khi bật nguồn	Khi TV đang bật, bộ thu của điều khiển từ xa sẽ nhấp nháy 5 lần trước khi màn hình bật. Nếu bạn gặp vấn đề với việc cấp nguồn cho ti vi Samsung thì bạn cần kiểm tra một số thứ trước khi gọi điện đến bộ phận dịch vụ. Xác nhận rằng dây điện của TV được kết nối đúng ở cả hai đầu và điều khiển từ xa đang hoạt động bình thường. Hãy chắc chắn rằng dây cáp ăng-ten hoặc dây cáp truyền hình cáp được kết nối vững chắc. Nếu bạn có bộ giải mã truyền hình cáp/bộ thu vệ tinh, hãy xác nhận rằng chúng đã được cắm điện và được bật lên.
Không thể tìm thấy kênh	Nếu TV của bạn không được kết nối với hộp giải mã truyền hình cáp hoặc đầu thu vệ tinh, chạy **Thiết lập** (**MENU** > **Hệ thống** > **Thiết lập**) hoặc **Dò kênh tự động** (**Phát sóng** > **Dò kênh tự động**).
Hình ảnh trên TV trông không đẹp như lúc ở cửa hàng.	Các màn hình ở cửa hàng đều được chuyển sang các kênh kỹ thuật số, HD (độ phân giải cao). Nếu bạn đang sử dụng hộp giải mã/cáp analog, hãy nâng cấp lên thành hộp giải mã kỹ thuật số. Hãy sử dụng cáp HDMI hoặc Component để có được chất lượng hình ảnh HD (độ phân giải cao). Nhiều kênh HD được nâng cấp từ nội dung SD (Độ phân giải tiêu chuẩn). Hãy tìm một kênh phát sóng đúng nội dung HD. ● Người dùng thuê bao truyền hình cáp/vệ tinh: Hãy thử các kênh HD trong gói kênh của bạn. ● Kết nối vô tuyến/cáp ăng ten: Hãy thử các kênh HD sau khi thực hiện Dò kênh tự động. Điều chỉnh độ phân giải ngõ ra video của hộp giải mã truyền hình cáp/vệ tinh về 1080i hoặc 720p.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Hình ảnh bị biến dạng.	Việc nén nội dung video có thể gây biến dạng hình ảnh, nhất là với những hình ảnh chuyển động nhanh như các chương trình thể thao và phim hành động. Tín hiệu yếu hoặc chất lượng tín hiệu kém có thể gây biến dạng hình ảnh. Đây không phải là vấn đề của TV. Sử dụng điện thoại di động gần TV (trong phạm vi 1m) có thể gây nhiễu ở các kênh analog và kỹ thuật số.
Sai màu hoặc thiếu màu.	Nếu bạn đang dùng kết nối Component, hãy chắc rằng các cáp component được nối với đúng giắc cắm. Kết nối sai hoặc lỏng có thể gây ra các vấn đề về màu hoặc màn hình trắng xóa.
Chất lượng màu kém hoặc hình ảnh không đủ sáng.	Vào menu **Hình ảnh** và điều chỉnh **Chế độ hình ảnh**, **Độ sáng**, **Độ nét**, và các thiết lập **Màu sắc**. Hãy xem **Tiết kiệm điện** (**MENU** > **Hệ thống** > **Giải pháp tiết kiệm** > **Tiết kiệm điện**) đã được bật chưa Hãy thử thiết lập lại hình ảnh. (**MENU** > **Hình ảnh** > **Đặt lại H.ảnh**)
Có một đường kẻ chấm trên các cạnh của màn hình.	Thay đổi **Kích cỡ h.ảnh** thành **16:9**. Thay đổi độ phân giải của hộp giải mã truyền hình cáp/vệ tinh.
Hình ảnh chỉ có màu trắng đen.	Nếu bạn đang sử dụng ngõ vào AV composite, hãy nối cáp video (màu vàng) với đầu cắm component màu xanh lá cây trên TV.

- Nếu hình ảnh kiểm tra không xuất hiện hoặc hình ảnh bị nhiễu hoặc biến dạng thì có thể đã xảy ra vấn đề với TV. Hãy liên lạc với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung để được giúp đỡ.
- Nếu hình ảnh kiểm tra hiển thị rõ ràng thì có thể có trục trặc đối với thiết bị ngoại vi. Vui lòng kiểm tra các kết nối.
- Nếu sự cố vẫn còn, hãy kiểm tra cường độ tín hiệu hoặc tham khảo hướng dẫn sử dụng của thiết bị ngoại vi.

Tôi không thể nghe rõ âm thanh

Kiểm tra âm thanh

MENU > **Hỗ trợ** > **Tự chẩn đoán** > **Kiểm tra âm thanh.** Thử ngay

Nếu TV phát giai điệu Kiểm tra âm thanh. mà không bị biến dạng thì có thể thiết bị ngoại vi có vấn đề hoặc độ mạnh tín hiệu phát sóng.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Không có âm thanh hoặc âm thanh quá nhỏ khi đã chỉnh âm lượng tối đa.	Vui lòng kiểm tra âm lượng của thiết bị (hộp giải mã truyền hình cáp/vệ tinh, đầu đĩa DVD, Blu-ray, v.v.) được nối với TV.
Hình ảnh đẹp nhưng không có âm thanh.	Thiết lập **MENU** > **Âm thanh** > **Cài đặt loa** > **Chọn loa** là **Loa TV**. Nếu bạn đang sử dụng thiết bị ngoại vi, hãy kiểm tra tùy chọn kết xuất âm thanh của thiết bị. (Ví dụ, có thể bạn cần phải thay đổi tùy chọn âm thanh của hộp giải mã truyền hình cáp thành HDMI nếu hộp giải mã kết nối với TV bằng cáp HDMI.) Để nghe âm thanh máy tính, hãy kết nối loa ngoài với đầu nối ra âm thanh của máy tính. Nếu TV của bạn có đầu cắm tai nghe, hãy chắc rằng không có gì cắm vào đó. Khởi động lại thiết bị kết nối bằng cách rút ra rồi cắm lại dây điện nguồn của thiết bị.
Loa phát ra tiếng ồn kỳ lạ.	Hãy chắc rằng cáp âm thanh được kết nối với đúng đầu nối ra âm thanh của thiết bị ngoại vi. Đối với các kết nối ăng-ten hoặc truyền hình cáp, hãy kiểm tra thông tin tín hiệu. Mức tín hiệu yếu có thể gây biến dạng âm thanh. Chạy **Kiểm tra âm thanh.** (**MENU** > **Hỗ trợ** > **Tự chẩn đoán** > **Kiểm tra âm thanh.**).

Tín hiệu phát sóng có vấn đề.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
TV không nhận được tất cả các kênh.	• Hãy xác nhận rằng cáp đồng trục được kết nối chắc chắn với TV. • Chạy **Thiết lập** (**MENU** > **Hệ thống** > **Thiết lập**) hoặc **Dò kênh tự động** (**MENU** > **Phát sóng** > **Dò kênh tự động**). • Nếu bạn đang sử dụng một ăng-ten, hãy xác minh nó đã được định vị đúng và tất cả các kết nối đều chắc chắn.
Không có Phụ đề trên các kênh kỹ thuật số.	Chuyển đến **Phụ đề** (**MENU** > **Hệ thống** > **Khả năng truy cập** > **Phụ đề**) và thay đổi thành **Chế độ phụ đề**. Mộ số kênh có thể không có dữ liệu phụ đề.
Hình ảnh bị biến dạng.	Việc nén nội dung video có thể gây biến dạng hình ảnh. Điều này đặc biệt đúng với những hình ảnh chuyển động nhanh như thể thao và phim hành động. Tín hiệu yếu có thể gây biến dạng hình ảnh. Đây không phải là sự cố của TV.

Máy tính của tôi không thể kết nối.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Thông báo "Chế độ không được hỗ trợ" xuất hiện.	Thiết lập độ phân giải ngõ ra của PC phù hợp với độ phân giải được TV hỗ trợ.
Hình ảnh video tốt nhưng không có âm thanh.	Nếu bạn đang sử dụng kết nối HDMI, hãy kiểm tra việc thiết lập ngõ ra âm thanh trên PC của bạn. Nếu đang sử dụng cáp chuyển đổi từ DVI sang HDMI, bạn cần phải có một sợi cáp âm thanh riêng.

Tôi không thể kết nối với Internet.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Không thể kết nối mạng không dây.	Xác nhận bộ định tuyến/modem không dây đang bật và được kết nối với Internet.
Không thực hiện được Cập nhật phần mềm qua mạng.	Kiểm tra tình trạng kết nối mạng (**MENU** > **Mạng** > **Trạng thái mạng**). Nếu TV chưa được nối mạng thì hãy kết nối TV vào mạng. Việc nâng cấp sẽ không được tiến hành nếu bạn đã có phiên bản phần mềm mới nhất.

Chức năng Ghi lịch biểu/Điều chỉnh thời gian không hoạt động

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Không thể sử dụng **Ghi lịch biểu**.	Kiểm tra xem có thiết bị USB nào đã kết nối với TV không. Quá trình ghi sẽ tự động dừng lại nếu tín hiệu trở nên quá yếu. Chức năng Timeshift sẽ không hoạt động nếu không có đủ bộ nhớ trên thiết bị USB.

Anynet+ (HDMI-CEC) không hoạt động.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Anynet+ không hoạt động.	Kiểm tra xem thiết bị có phải là thiết bị Anynet+ hay không. Hệ thống Anynet+ chỉ hỗ trợ các thiết bị Anynet+. Kiểm tra xem dây điện nguồn của thiết bị Anynet+ đã được cắm đúng cách chưa. Kiểm tra các kết nối cáp của thiết bị Anynet+. Chuyển đến **Anynet+ (HDMI-CEC)** (**MENU** > **Hệ thống** > **Anynet+ (HDMI-CEC)**) và xem **Anynet+ (HDMI-CEC)** đã được thiết lập là **Bật** chưa Kiểm tra xem điều khiển từ xa của TV có đang ở chế độ TV không. Kiểm tra xem điều khiển từ xa có tương thích với Anynet+ hay không. Anynet+ có thể không chạy khi một số các chức năng khác đang hoạt động, bao gồm Tìm kênh, Smart Hub, Plug & Play, etc. Nếu bạn đã rút cáp HDMI và sau đó cắm trở lại, hãy dò tìm lại thiết bị hoặc tắt TV rồi bật lại.
Tôi muốn khởi động Anynet+.	Kiểm tra xem thiết bị Anynet+ được kết nối với TV chưa và sau đó chọn menu **Anynet+ (HDMI-CEC)** (**MENU** > **Hệ thống** > **Anynet+ (HDMI-CEC)**) để xem **Anynet+ (HDMI-CEC)** được thiết lập là **Bật** chưa.
Tôi muốn thoát khỏi Anynet+.	Chọn **Xem TV** trong menu Anynet+. Hãy chọn một thiết bị không phải Anynet+ từ danh sách **Nguồn**.
Thông báo "Đang kết nối với thiết bị Anynet+..." hoặc "Đang ngắt kết nối khỏi thiết bị Anynet+" xuất hiện trên màn hình.	Bạn không thể sử dụng điều khiển từ xa khi bạn đang cấu hình Anynet+ hoặc đang chuyển sang một chế độ xem. Sử dụng điều khiển từ xa sau khi TV đã cấu hình xong Anynet+ hoặc đã chuyển sang chế độ xem.
Thiết bị Anynet+ không phát.	Bạn không thể sử dụng chức năng phát khi đang tiến hành **Thiết lập**.
Thiết bị đã kết nối không được hiển thị.	Kiểm tra xem thiết bị có hỗ trợ Anynet+ hay không. Kiểm tra xem cáp HDMI đã được kết nối đúng cách chưa. Chuyển đến **Anynet+ (HDMI-CEC)** (**MENU** > **Hệ thống** > **Anynet+ (HDMI-CEC)**) và xem **Anynet+ (HDMI-CEC)** đã được thiết lập là **Bật** chưa Dò tìm lại các thiết bị Anynet+. Các thiết bị Anynet+ phải được kết nối với TV bằng cáp HDMI. Hãy đảm bảo rằng thiết bị được kết nối với TV bằng cáp HDMI. Một số cáp HDMI có thể không hỗ trợ Anynet+. Nếu kết nối gián đoạn vì bị mất điện hoặc cáp HDMI bị tháo, vui lòng lặp lại quá trình dò tìm thiết bị.
Âm thanh của TV không được phát qua bộ thu.	Hãy kết nối cáp quang với TV và bộ thu. ARC cho phép âm thanh kỹ thuật số được phát ra từ TV thông qua cổng HDMI (ARC). Tuy nhiên, ARC chỉ khả dụng khi TV được kết nối với một bộ thu âm thanh có hỗ trợ ARC.

Tôi gặp rắc rối khi Khởi chạy/Sử dụng các ứng dụng

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Tôi đã khởi chạy một ứng dụng, nhưng ngôn ngữ của nó là tiếng Anh. Tôi phải làm thế nào để thay đổi ngôn ngữ?"	Các ngôn ngữ mà ứng dụng hỗ trợ có thể khác với ngôn ngữ giao diện người dùng. Khả năng thay đổi ngôn ngữ phụ thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ.
Ứng dụng của tôi không hoạt động.	Kiểm tra với nhà cung cấp dịch vụ đó. Tham khảo phần Trợ giúp trên trang web của nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng.

Tập tin của tôi không phát.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Một số tập tin không thể phát lại.	Vấn đề này có thể xảy ra với các tập tin có tốc độ bit cao. Hầu hết các tập tin có thể được phát lại, nhưng bạn có thể gặp vấn đề với các tập tin có tốc độ bit cao.

Tôi muốn khởi động lại TV.

Khôi phục	Đường dẫn	Mô tả
Khởi động lại các thiết lập	**MENU** > **Hỗ trợ** > **Tự chẩn đoán** > **Reset**	Khôi phục **Hình ảnh**, **Âm thanh**, **Kênh**, **Smart Hub**, và tất cả cài đặt về mặc định ban đầu ngoại trừ các cài đặt mạng.
Đặt lại Smart Hub	**MENU** > **Smart Hub** > **Đặt lại Smart Hub**	Cài đặt lại tất cả các thiết lập Smart Hub về mặc định của nhà sản xuất và xóa tất cả các thông tin liên quan đến tài khoản Samsung, tài khoản dịch vụ liên kết Smart Hub thỏa thuận dịch vụ và ứng dụng Smart Hub.

Các vấn đề khác

Vấn đề	Hãy thử cách này!
TV bị nóng.	Xem TV trong khoảng thời gian dài sẽ khiến cho bảng điều khiển phát nhiệt. Nhiệt từ bảng điều khiển tỏa ra thông qua các lỗ thông hơi bên trong chạy dọc theo phần trên của TV. Tuy nhiên, nếu sử dụng trong thời gian dài thì phần bên dưới có thể sẽ nóng khi chạm vào. Trẻ em khi xem TV cần có người lớn giám sát liên tục để ngăn chúng chạm vào TV. Tuy nhiên, lượng nhiệt này không phải là nhược điểm và không ảnh hưởng đến chức năng của TV.
Hình ảnh sẽ không hiển thị toàn màn hình.	Các kênh HD sẽ có các dải màu đen nằm ở hai bên cạnh màn hình khi hiển thị nội dung SD nâng cấp với tỉ lệ (4:3). Các dải màu đen sẽ xuất hiện ở phía trên và dưới màn hình khi bạn xem phim có tỉ lệ khung hình khác với TV. Điều chỉnh các tùy chọn kích thước hình ảnh trên thiết bị ngoại vi hoặc cài đặt cho TV hiển thị toàn màn hình.
Thông báo "Chế độ không được hỗ trợ" xuất hiện.	Độ phân giải đầu ra của thiết bị đính kèm không được TV hỗ trợ. Kiểm tra lại độ phân giải được hỗ trợ của TV và điều chỉnh độ phân giải ngõ ra của thiết bị ngoại vi tương ứng.
Mục Phụ đề trong menu TV chuyển sang màu xám.	Bạn không thể chọn menu **Phụ đề** nếu bạn đã chọn một nguồn kết nối với TV qua HDMI hay Component. Để xem phụ đề, hãy bật chức năng phụ đề của thiết bị ngoại vi.
TV có mùi nhựa.	Mùi này là bình thường và sẽ phai dần theo thời gian.
Tùy chọn **Thông tin tín hiệu** trong **Tự chẩn đoán** sẽ không được kích hoạt.	Kiểm tra để chắc rằng kênh hiện tại là kênh kỹ thuật số. Tuy nhiên, **Thông tin tín hiệu** chỉ khả dụng đối với các kênh kỹ thuật số.
TV bị nghiêng về một bên.	Tháo chân máy ra khỏi TV rồi lắp trở lại.
Tùy chọn **Phát sóng** đã bị ngừng hoạt động.	**Phát sóng** chỉ khả dụng khi **Nguồn** được thiết lập là **TV**. Không thể truy cập vào menu **Phát sóng** khi đang xem TV bằng hộp giải mã truyền hình cáp hoặc đầu thu vệ tinh. Menu **Phát sóng** không thể được truy cập trong khi đang ghi hình hoặc chức năng timeshift đang chạy.

Vấn đề	Hãy thử cách này!
Các thiết lập này bị mất sau 5 phút hoặc mỗi lần tắt TV.	Nếu **Chế độ sử dụng** được thiết lập là **Trưng bày**, các thiết lập video và âm thanh của TV sẽ tự động thiết lập lại mỗi 5 phút. Đổi **Chế độ sử dụng** (**MENU** > **Hỗ trợ** > **Chế độ sử dụng**) thành **Sử dụng tại nhà**.
Thỉnh thoảng TV bị mất âm thanh hoặc hình ảnh video.	Hãy kiểm tra các kết nối cáp và kết nối lại. Việc mất âm thanh hoặc hình ảnh video có thể do dùng cáp quá cứng hoặc dày. Hãy chắc rằng dây cáp đủ mềm dẻo để sử dụng lâu dài. Nếu treo TV lên tường, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng dây cáp với đầu nối 90 độ.
Có các hạt nhỏ trên khung TV.	Đây là một phần trong thiết kế sản phẩm, không phải nhược điểm.
Menu PIP không khả dụng.	**PIP** chức năng chỉ khả dụng khi bạn đang sử dụng nguồn HDMI hoặc Component.
POP (bảng quảng cáo nội tại của TV) xuất hiện trên màn hình.	Đổi **Chế độ sử dụng** (**MENU** > **Hỗ trợ** > **Chế độ sử dụng**) thành **Sử dụng tại nhà**.
TV phát ra âm thanh lốp bốp.	Sự co dãn của vỏ bọc bên ngoài TV có thể phát ra tiếng kêu lốp bốp. Đây không phải là lỗi của sản phẩm. TV an toàn để sử dụng.
TV phát ra tiếng kêu o o.	TV của bạn sử dụng các mạch điện chuyển đổi tốc độ cao và dòng điện mức cao. Tùy thuộc vào độ sáng của TV, TV có thể có vẻ hơi ồn hơn so với một TV thông thường. TV của bạn đã trải qua các thủ tục kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt và đáp ứng các yêu cầu về độ tin cậy và hiệu suất của chúng tôi. Một số tiếng ồn từ TV được xem là bình thường và không phải là nguyên nhân để chúng tôi đồng ý đổi hoặc hoàn lại tiền.

Trước khi sử dụng các chức năng Ghi và Timeshift

 Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

Trước khi sử dụng các chức năng ghi và Ghi lịch biểu

- Để thiết lập Ghi lịch biểu, trước tiên bạn phải thiết lập đồng hồ của TV. Thiết lập **Đồng hồ** (**MENU** > **Hệ thống** > **Thời gian** > **Đồng hồ**).
- Bạn có thể thiết lập tổng cộng tối đa 30 chỉ mục **Xem lịch biểu** và **Ghi lịch biểu**.
- Các bản ghi được bảo vệ DRM nên không thể phát lại trên máy tính hoặc trên một TV khác. Ngoài ra, các tập tin này không thể được phát lại trên TV của bạn nếu mạch video bị thay thế.
- Chúng tôi khuyến khích bạn sử dụng ổ đĩa cứng USB có tốc độ 5.400 vòng/phút hoặc cao hơn. Tuy nhiên, các ổ đĩa cứng USB loại RAID không được hỗ trợ.
- Không hỗ trợ các thẻ nhớ USB.
- Tổng dung lượng ghi có thể thay đổi tùy theo dung lượng ổ cứng sẵn có và chất lượng ghi.

- **Ghi lịch biểu** yêu cầu thiết bị lưu trữ USB phải còn ít nhất 100MB dung lượng trống. Hoạt động ghi sẽ dừng lại nếu dung lượng lưu trữ giảm xuống còn dưới 50MB trong quá trình ghi.
- Nếu dung lượng lưu trữ giảm xuống còn dưới 500MB trong khi các chức năng Ghi lịch biểu và Timeshift đang cùng hoạt động, chỉ hoạt động ghi sẽ dừng lại.
- Thời gian ghi tối đa là 720 phút.
- Một video sẽ được chạy theo cài đặt của TV.
- Nếu thay đổi tín hiệu đầu vào khi đang ghi, màn hình sẽ trở nên trống cho đến khi quá trình thay đổi hoàn tất. Trong trường hợp này, quá trình ghi sẽ tiếp tục, nhưng ● sẽ không khả dụng.
- Khi sử dụng chức năng Ghi hoặc Ghi lịch biểu hoạt động ghi thực tế có thể bắt đầu sau một hoặc hai giây so với thời gian đã định.
- Nếu chức năng Ghi lịch biểu đang hoạt động trong khi thực hiện tiến trình ghi trên một thiết bị ngoại vi HDMI-CEC, ưu tiên được dành cho Ghi lịch biểu.
- Việc kết nối một thiết bị ghi với TV sẽ tự động xóa các tập tin ghi bất thường đã lưu.
- Nếu **Bộ đ.giờ tắt** hoặc **Tự động tắt nguồn** đã được thiết lập,TV sẽ ghi đè lên các thiết lập này, tiếp tục ghi và tắt sau khi đã ghi xong.

Trước khi sử dụng chức năng Timeshift

- Chúng tôi khuyến khích bạn sử dụng ổ đĩa cứng USB có tốc độ 5.400 vòng/phút hoặc cao hơn. Tuy nhiên, các ổ đĩa cứng USB loại RAID không được hỗ trợ.
- Không hỗ trợ thẻ nhớ USB hoặc ổ đĩa flash.
- Tổng dung lượng ghi có thể thay đổi tùy theo dung lượng ổ cứng sẵn có và chất lượng ghi.
- Nếu dung lượng lưu trữ giảm xuống còn dưới 500MB trong khi các chức năng Ghi lịch biểu và Timeshift đang cùng hoạt động, chỉ hoạt động ghi sẽ dừng lại.
- Lượng thời gian tối đa dành cho chức năng Timeshift là 90 phút.
- Chức năng Timeshift không khả dụng đối với các kênh bị khóa.
- Một video được thay đổi thời gian sẽ được phát theo các thiết lập TV.
- Chức năng Timeshift có thể tự động ngừng khi đã đạt đến dung lượng tối đa.
- Chức năng Timeshift yêu cầu phải có ít nhất 1,5 GB dung lượng trống trên thiết bị lưu trữ USB.

Đọc kỹ trước khi sử dụng Ứng dụng

- Do các đặc tính sản phẩm được tích hợp trên Smart Hub của Samsung, cũng như các giới hạn trong nội dung có sẵn, các tính năng, ứng dụng và dịch vụ nhất định có thể sẽ không khả dụng trên mọi thiết bị hoặc trong mọi vùng lãnh thổ. Một số tính năng của Smart Hub cũng có thể đòi hỏi các thiết bị ngoại vi phụ trợ hoặc phí thành viên. Hãy truy cập http://www.samsung.com để biết thêm thông tin về thiết bị cụ thể cũng như nội dung sẵn có. Các dịch vụ và nội dung có sẵn có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.
- Samsung Electronics không chịu trách nhiệm pháp lý về bất cứ sự gián đoạn nào của dịch vụ xảy ra do nhà cung cấp dịch vụ vì bất cứ nguyên nhân nào.
- Các dịch vụ ứng dụng có thể chỉ được cung cấp bằng tiếng Anh và nội dung có sẵn có thể khác nhau tùy theo khu vực.
- Để biết thêm thông tin về các ứng dụng, hãy truy cập trang web của nhà cung cấp dịch vụ hiện hành.
- Kết nối Internet không ổn định có thể gây ra sự chậm trễ hoặc gián đoạn. Ngoài ra, các ứng dụng có thể tự động tắt tùy theo môi trường mạng. Trong trường hợp này, hãy kiểm tra kết nối Internet và thử lại.
- Các cập nhật và dịch vụ ứng dụng có thể không khả dụng.
- Nội dung ứng dụng có thể được nhà cung cấp dịch vụ thay đổi mà không cần thông báo trước.
- Các dịch vụ cụ thể có thể thay đổi tùy thuộc vào phiên bản của ứng dụng được cài đặt trên TV.
- Chức năng của ứng dụng có thể thay đổi trong các phiên bản sắp tới của ứng dụng. Trong trường hợp này, hãy khởi chạy phần hướng dẫn của ứng dụng hoặc truy cập trang web của nhà cung cấp dịch vụ.
- Tùy thuộc vào chính sách của nhà cung cấp dịch vụ mà các ứng dụng nhất định có thể không hỗ trợ đa nhiệm.

Đọc kỹ trước khi sử dụng Web Browser

- Màn hình trình duyệt có thể khác với màn hình trên máy tính của bạn.
- Web Browser không tương thích với các ứng dụng Java.
- Bạn không thể tải về các tập tin. Nếu bạn cố gắng tải về một tập tin, bạn chỉ nhận được một thông báo lỗi.
- Web Browser có thể không truy cập được một số trang web.
- Việc phát video Flash có thể bị hạn chế.
- Không hỗ trợ E-commerce để mua hàng trực tuyến.
- Với các trang web có cửa sổ cuộn, việc cuộn qua một cửa sổ như vậy có thể làm các ký tự bị lỗi.
- Không hỗ trợ ActiveX.
- Một số tùy chọn nhất định không truy cập được trong chế độ Duyệt bằng link. (Chuyển sang Duyệt bằng con trỏ để kích hoạt tính năng này.)
- Chỉ có một số phông chữ giới hạn được hỗ trợ. Các ký tự và biểu tượng nhất định có thể không hiển thị đúng.
- Đáp ứng đối với một lệnh điều khiển từ xa và hiển thị trên màn hình có thể bị trễ khi đang tải một trang web.
- Với các hệ điều hành nhất định, việc tải một trang web có thể bị trễ hoặc bị trì hoãn hoàn toàn.
- Không hỗ trợ thao tác sao chép và dán.

- Khi soạn một email hay một tin nhắn đơn giản, các chức năng nhất định như kích thước phông chữ và lựa chọn màu sắc có thể không khả dụng.
- Số lượng trang đánh dấu và kích thước tập tin bị giới hạn khi lưu.
- Số lượng cửa sổ có thể được mở cùng lúc sẽ thay đổi tùy theo điều kiện tìm kiếm và kiểu TV.
- Tốc độ duyệt web sẽ thay đổi tùy theo môi trường mạng.
- Việc phát video cài sẵn sẽ tự động vô hiệu hóa PIP. Video có thể không được phát lại sau khi PIP bị vô hiệu hóa. Trong trường hợp này, bạn phải tải lại trang.
- Trình duyệt web chỉ hỗ trợ các tập tin âm thanh .mp3.
- Nếu **Đồng hồ** (**MENU** > **Hệ thống** > **Thời gian** > **Đồng hồ**) chưa được thiết lập, lịch sử duyệt web sẽ không được lưu.
- Lịch sử duyệt web được lưu theo thứ tự từ mới nhất đến cũ nhất, các mục cũ nhất sẽ bị ghi đè đầu tiên.
- Tùy theo bộ giải mã video/âm thanh được hỗ trợ, bạn có thể sẽ không phát lại được các tập tin âm thanh và video nhất định khi Flash đang chạy.
- Các nguồn video từ các nhà cung cấp dịch vụ luồng tín hiệu tối ưu hóa cho PC có thể không phát được bình thường trên trình duyệt web độc quyền của chúng tôi.
- Việc sử dụng bàn phím QWERTY trên màn hình sẽ tự động tắt PIP. (Trừ khi nhập vào một URL.)

Đọc kỹ trước khi phát các tập tin Hình ảnh, Video, hoặc Nhạc

Hạn chế khi sử dụng các tập tin Hình ảnh, Video, và Nhạc

- Chỉ hỗ trợ các thiết bị MSC (lưu trữ khối) USB. MSC là thiết bị lưu trữ và truyền nhận dữ liệu theo khối. Các loại thiết bị MSC bao gồm ổ cứng gắn ngoài, đầu đọc flash card và camera kỹ thuật số. (USM hubs không được hỗ trợ.) Các loại thiết bị này phải được kết nối trực tiếp với cổng USB của TV. TV có thể không nhận dạng được thiết bị USB hoặc đọc các tập tin trên thiết bị này nếu bạn kết nối USB với TV qua cáp USB mở rộng. Không được ngắt kết nối thiết bị USB trong khi đang truyền dữ liệu.
- Khi kết nối một ổ cứng gắn ngoài, hãy sử dụng cổng USB (HDD). Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng một ổ cứng gắn ngoài có bộ điều hợp nguồn điện riêng.
- Một số camera kỹ thuật số và thiết bị âm thanh có thể không tương thích với TV.
- Nếu có nhiều thiết bị USB kết nối với TV, TV có thể không nhận dạng được một số hoặc tất cả các thiết bị này. Các thiết bị USB sử dụng đầu vào công suất cao phải được kết nối với cổng USB [5V, 1A].
- Hệ thống tập tin được hỗ trợ gồm FAT, exFAT và NTFS.
- Việc sắp xếp các tập tin trong chế độ xem Thư mục có thể hiển thị tối đa 1000 tập tin trong mỗi thư mục. Tuy nhiên, nếu thiết bị USB có chứa hơn 8.000 tập tin và thư mục thì một số tập tin và thư mục có thể không truy cập được.
- Chế độ kết nối PTP (Giao thức chuyển đổi hình ảnh) chỉ khả dụng cho các camera kỹ thuật số. Nếu bạn kết nối điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng với TV sử dụng chế độ PTP, TV sẽ không nhận ra các thiết bị này.
- Đảm bảo kết nối một Ổ đĩa cứng ngoại vi với cổng USB 3.0 có hỗ trợ USB 3.0 .
- Một số tập tin nhất định, tùy theo phương thức mã hóa, có thể không được phát trên TV.
- Một số tập tin nhất định không khả dụng tùy thuộc vào kiểu máy.

Các phụ đề ngoài được hỗ trợ

Tên	Định dạng
MPEG-4 Timed text	.ttxt
SAMI	.smi
SubRip	.srt
SubViewer	.sub
Micro DVD	.sub hoặc .txt
SubStation Alpha	.ssa
Advanced SubStation Alpha	.ass
Powerdivx	.psb
Văn bản SMPTE-TT	.xml

Các phụ đề trong được hỗ trợ

Tên	Tập tin chứa
Xsub	AVI
SubStation Alpha	MKV
Advanced SubStation Alpha	MKV
SubRip	MKV
VobSub	MKV
MPEG-4 Timed text	MP4
TTML trong dòng dữ liệu	MP4
Văn bản SMPTE-TT	MP4
SMPTE-TT PNG	MP4

Độ phân giải và định dạng hình ảnh được hỗ trợ

Phần mở rộng tập tin	Định dạng	Độ phân giải
*.jpg *.jpeg	JPEG	15360x8640
*.png	PNG	4096x4096
*.bmp	BMP	4096x4096
*.mpo	MPO	15360x8640

Các kiểu mã hóa và định dạng nhạc được hỗ trợ

Phần mở rộng tập tin	Định dạng	Bộ giải mã	Ghi chú
*.mp3	MPEG	Đầu đọc Âm thanh MPEG1 3	
*.m4a *.mpa *.aac	MPEG4	AAC	
*.flac	FLAC	FLAC	Hỗ trợ tối đa 2 kênh
*.ogg	OGG	Vorbis	Hỗ trợ tối đa 2 kênh
*.wma	WMA	WMA	Hỗ trợ lên đến 10 kênh Pro 5.1 Không hỗ trợ tính năng nén âm thanh WMA. Hỗ trợ tối đa cấu hình M2.
*.wav	wav	wav	
*.mid *.midi	midi	midi	Hỗ trợ kiểu 0 và kiểu 1. Không hỗ trợ tìm kiếm Chỉ hỗ trợ USB.
*.ape	ape	ape	
*.aif *.aiff	AIFF	AIFF	
*.m4a	ALAC	ALAC	

Kiểu mã hóa video được hỗ trợ

<table>
<tr><th>Định dạng tập tin</th><th>Tập tin chứa</th><th>Bộ giải mã Video</th><th>Độ phân giải</th><th>Tốc độ khung hình (fps)</th><th>Tỷ lệ bit (Mps)</th><th>Bộ giải mã Âm thanh</th></tr>
<tr><td rowspan="13">*.avi
*.mkv
*.asf
*.wmv
*.mp4
*.mov
*.3gp
*.vro
*.mpg
*.mpeg
*.ts
*.tp
*.trp
*.mov
*.flv
*.vob
*.svi
*.m2ts
*.mts
*.divx</td><td rowspan="13">AVI
MKV
ASF
MP4
3GP
MOV
FLV
VRO
VOB
PS
TS
SVAF</td><td>H.264 BP/MP/HP</td><td rowspan="14">1920 x 1080</td><td rowspan="2">60</td><td rowspan="2">40</td><td rowspan="13">Dolby Digital
LPCM
ADPCM(IMA, MS)
AAC
HE-AAC
WMA
Dolby Digital Plus
MPEG(MP3)
DTS(Core, LBR)
G.711(A-Law, μ-Law)</td></tr>
<tr><td>HEVC (H.265 - chỉ cho Cấu hình chính)</td></tr>
<tr><td>JPEG động</td><td>30</td><td rowspan="12">20</td></tr>
<tr><td>MVC</td><td rowspan="6">60</td></tr>
<tr><td>DivX 3.11/4/5/6</td></tr>
<tr><td>MPEG4 SP/ASP</td></tr>
<tr><td>Window Media Video v9(VC1)</td></tr>
<tr><td>MPEG2</td></tr>
<tr><td>MPEG1</td></tr>
<tr><td>Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3</td><td rowspan="4">30</td></tr>
<tr><td>Window Media Video v7(WMV1), v8(WMV2)</td></tr>
<tr><td>H.263 Sorrenson</td></tr>
<tr><td>VP6</td></tr>
<tr><td>*.webm</td><td>WebM</td><td>VP8</td><td>90</td><td>Vorbis</td></tr>
</table>

Những hạn chế Khác

- Các bộ giải mã có thể không hoạt động đúng nếu có vấn đề với dữ liệu nội dung.
- Nội dung video sẽ không phát hoặc phát không đúng, nếu nội dung hoặc tập tin chứa nội dung bị lỗi.
- Âm thanh hoặc video có thể không hoạt động nếu chúng có tỷ lệ bit/tỷ lệ khung hình tiêu chuẩn vượt quá tỷ lệ tương thích của TV.
- Nếu Bảng chỉ mục bị lỗi, chức năng Tìm kiếm (Nhảy) sẽ không hoạt động.
- Khi phát video trên một kết nối mạng, video không thể phát với chất lượng tốt do tốc độ truyền dữ liệu.
- Một số thiết bị máy quay kỹ thuật số/USB có thể không tương thích với đầu đọc.
- Mã hóa HEVC chỉ khả dụng trong các tập tin chứa MKV/MP4/TS.

Giải mã video

- Hỗ trợ tối đa H.264 FHD lên đến Mức 4,1. (không hỗ trợ FMO/ASO/RS)
- Không hỗ trợ cho VC1 AP L4.
- Tất cả các bộ giải mã video trừ WMV v7, v8, MSMPEG4 v3, MVC và VP6:

  Dưới 1280 x 720: tối đa 60 khung hình

  Trên 1280 x 720: tối đa 30 khung hình
- GMC 2 hoặc cao hơn không được hỗ trợ.
- SVAF hỗ trợ các loại trình tự xem Trên/Dưới, Bên cạnh và Trái/Phải (2 ES).
- Chỉ hỗ trợ BD MVC Spec.

Giải mã âm thanh

- Hỗ trợ lên đến 10 kênh Pro 5.1. Hỗ trợ tối đa cấu hình M2. Không hỗ trợ tính năng nén âm thanh WMA.
- QCELP, AMR NB / WB không được hỗ trợ.
- Vorbis được hỗ trợ cho tối đa 5.1 kênh.
- Dolby Digital Plus được hỗ trợ cho tối đa 5.1 kênh.
- Bộ giải mã DTS LBR chỉ khả dụng đối với các tập tin chứa MKV/MP4/TS.
- Các mức lấy mẫu được hỗ trợ là 8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1 và 48 KHz và khác biệt bởi cách mã hóa.

Đọc Sau khi lắp đặt TV

Kích cỡ hình ảnh và tín hiệu đầu vào

Thiết lập **Kích cỡ h.ảnh** được áp dụng cho nguồn hiện tại. **Kích cỡ h.ảnh** được áp dụng sẽ vẫn có hiệu lực bất cứ khi nào bạn chọn nguồn đó, trừ khi bạn thay đổi nó.

Tín hiệu đầu vào	Kích thước Hình ảnh
Component	**16:9, Zoom, Tùy chọn, 4:3**
Component (1080i, 1080p)	**16:9, Zoom, Tùy chọn, 4:3**
Kênh Kỹ thuật số (720p, 1080i, 1080p)	**16:9, Zoom, Tùy chọn, 4:3**
HDMI (720p)	**16:9, Zoom, Tùy chọn, 4:3**
HDMI (1080i, 1080p)	**16:9, Zoom, Tùy chọn, 4:3**

Lắp đặt khóa chống trộm

- Khóa chống trộm là một thiết bị vật lý được sử dụng để chống trộm cho TV. Hãy tìm khe khóa ở phía sau TV. Khe khóa có biểu tượng  nằm bên cạnh. Quấn dây khóa quanh một vật nặng nằm bất động, sau đó luồn qua khe khóa của TV. Khóa này được bán riêng.
- Phương pháp sử dụng khóa chống trộm có thể khác biệt đối với mỗi loại TV. Hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng để biết thêm thông tin.

Chức năng này sẽ không có sẵn trên một số mẫu máy nhất định trong khu vực địa lý cụ thể.

Đọc trước khi thiết lập một kết nối Internet không dây

Thận trọng đối với Internet không dây

- TV này hỗ trợ các giao thức truyền thông IEEE 802.11a/b/g/n. Samsung đề nghị sử dụng IEEE 802.11n. Các tập tin video được lưu trữ trên một thiết bị đã kết nối với TV qua DLNA có thể không phát lại trơn tru.
- Để sử dụng mạng không dây, TV phải được kết nối với một bộ định tuyến không dây hoặc modem. Nếu bộ định tuyến không dây hỗ trợ DHCP thì TV có thể sử dụng DHCP hoặc địa chỉ IP tĩnh để kết nối với mạng không dây.

- Chọn một kênh đang không sử dụng cho bộ định tuyến không dây. Nếu kênh được cài đặt cho bộ định tuyến không dây đang được sử dụng bởi một thiết bị khác thì kết quả là tín hiệu sẽ bị nhiễu và/hoặc liên lạc bị hỏng.
- Hầu hết các mạng không dây có hệ thống an ninh tùy chọn. Để kích hoạt hệ thống an ninh của mạng không dây, bạn cần phải tạo một mật mã sử dụng các ký tự và số. Mật mã này sau đó cần được kết nối với AP được bảo mật.

Các Giao thức Bảo mật Không dây

- TV chỉ hỗ trợ các giao thức bảo mật mạng không dây sau:
  - Chế độ xác thực: WEP, WPAPSK, WPA2PSK
  - Kiểu mã hóa: WEP, TKIP, AES
- Phù hợp với các chứng chỉ kỹ thuật Wi-Fi mới nhất, TV Samsung không hỗ trợ mã hóa bảo mật WEP hoặc TKIP trong các mạng hoạt động ở chế độ 802.11n.
- Nếu bộ định tuyến không dây hỗ trợ WPS (Thiết lập bảo vệ Wi-Fi), bạn có thể kết nối mạng bằng PBC (Cấu hình nút nhấn) hoặc PIN (Mã số Nhận diện Cá nhân). WPS sẽ tự động cấu hình cài đặt khóa SSID và WPA.
- TV không thể kết nối với bộ định tuyến không dây chưa được xác nhận.

Đọc trước khi kết nối với máy tính (Độ phân giải được hỗ trợ)

Khi bạn kết nối TV với máy tính, hãy cài đặt card màn hình của máy tính với một trong các độ phân giải tiêu chuẩn được liệt kê trong bảng dưới đây hoặc trong trang tiếp theo. TV sẽ tự động điều chỉnh đến độ phân giải mà bạn chọn. Lưu ý rằng độ phân giải tối ưu và được đề nghị là 1920 x 1080 ở 60 Hz.

Lựa chọn độ phân giải không nằm trong các bảng có thể dẫn đến một màn hình trống hoặc chỉ có đèn báo nguồn bật. Tham khảo các hướng dẫn sử dụng của card đồ họa của bạn để biết độ phân giải tương thích.

IBM

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/ dọc)
720 x 400	70 Hz	31.469	70.087	28.322	- / +

MAC

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/ dọc)
640 x 480	67 Hz	35.000	66.667	30.240	- / -
832 x 624	75 Hz	49.726	74.551	57.284	- / -
1152 x 870	75 Hz	68.681	75.062	100.000	- / -

VESA DMT

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/dọc)
640 x 480	60 Hz	31.469	59.940	25.175	- / -
640 x 480	72 Hz	37.861	72.809	31.500	- / -
640 x 480	75 Hz	37.500	75.000	31.500	- / -
800 x 600	60 Hz	37.879	60.317	40.000	+ / +
800 x 600	72 Hz	48.077	72.188	50.000	+ / +
800 x 600	75 Hz	46.875	75.000	49.500	+ / +
1024 x 768	60 Hz	48.363	60.004	65.000	- / -
1024 x 768	70 Hz	56.476	70.069	75.000	- / -
1024 x 768	75 Hz	60.023	75.029	78.750	+ / +
1152 x 864	75 Hz	67.500	75.000	108.000	+ / +
1280 x 720	60 Hz	45.000	60.000	74.250	+ / +
1280 x 800	60 Hz	49.702	59.810	83.500	- / +
1280 x 1024	60 Hz	63.981	60.020	108.000	+ / +
1280 x 1024	75 Hz	79.976	75.025	135.000	+ / +
1366 x 768	60 Hz	47.712	59.790	85.500	+ / +
1440 x 900	60 Hz	55.935	59.887	106.500	- / +
1600 x 900RB	60 Hz	60.000	60.000	108.000	+ / +
1680 x 1050	60 Hz	65.290	59.954	146.250	- / +
1920 x 1080	60 Hz	67.500	60.000	148.500	+ / +

Độ phân giải được hỗ trợ đối với tín hiệu Video

CEA-861

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/dọc)
720 (1440) x 480i	60 Hz	15.734	59.940	27.000	- / -
720 (1440) x 576i	50 Hz	15.625	50.000	27.000	- / -
720 x 480	60 Hz	31.469	59.940	27.000	- / -
720 x 576	50 Hz	31.250	50.000	27.000	- / -
1280 x 720	60 Hz	45.000	60.000	74.250	+ / +
1280 x 720	50 Hz	37.500	50.000	74.250	+ / +
1920 x 1080i	60 Hz	33.750	60.000	74.250	+ / +
1920 x 1080i	50 Hz	28.125	50.000	74.250	+ / +
1920 x 1080	60 Hz	67.500	60.000	148.500	+ / +
1920 x 1080	50 Hz	56.250	50.000	148.500	+ / +
1920 x 1080	30 Hz	33.750	30.000	74.250	+ / +
1920 x 1080	25 Hz	28.125	25.000	74.250	+ / +
1920 x 1080	24 Hz	27.000	24.000	74.250	+ / +

DVI

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/dọc)
720 x 480	60 Hz	31.469	59.940	27.000	- / -
720 x 576	50 Hz	31.250	50.000	27.000	- / -
1280 x 720	60 Hz	45.000	60.000	74.250	+ / +
1280 x 720	50 Hz	37.500	50.000	74.250	+ / +
1920 x 1080	60 Hz	67.500	60.000	148.500	+ / +
1920 x 1080	50 Hz	56.250	50.000	148.500	+ / +

Đọc trước khi sử dụng thiết bị Bluetooth

Hạn chế khi sử dụng Bluetooth

- Loa Samsung Bluetooth chỉ khả dụng khi thiết bị đang hỗ trợ **Kết nối âm thanh TV**.
- Bạn không thể sử dụng Thiết bị Bluetooth, **Chọn loa** (**MENU** > **Âm thanh** > **Cài đặt loa** > **Chọn loa**) và tính năng âm thanh vòm cùng một lúc.
- Vấn đề tương thích có thể xảy ra, tùy theo thiết bị Bluetooth. (Tai nghe di động riêng biệt có thể không khả dụng, tùy theo môi trường xung quanh.)
- Lỗi tiếng và hình không khớp có thể xảy ra.
- Kết nối giữa thiết bị Bluetooth và TV có thể bị mất, tùy theo khoảng cách giữa chúng.
- Thiết bị Bluetooth có thể phát ra tiếng hoặc có lỗi
  - Khi một phần của cơ thể tiếp xúc với hệ thống truyền/nhận của thiết bị Bluetooth hoặc TV.
  - Khi các thiết bị chịu sự thay đổi điện do các vật cản gây ra bởi một bức tường, góc, hay phân vùng văn phòng.
  - Khi thiết bị được tiếp xúc với nhiễu điện từ các thiết bị cùng một tần số băng tần bao gồm cả trang thiết bị y tế, lò vi sóng và các mạng LAN không dây.
- Nếu vấn đề này vẫn tồn tại, hãy chắc chắn là bạn sử dụng cổng Ngõ ra âm thanh kỹ thuật số (Optical) hoặc cổng HDMI (ARC).

Giấy phép



This DivX Certified® device has passed rigorous testing to ensure it plays DivX® video.
To play purchased DivX movies, first register your device at vod.divx.com. Find your registration code in the DivX VOD section of your device setup menu.
DivX Certified® to play DivX® video up to HD 1080p, including premium content.
DivX®, DivX Certified® and associated logos are trademarks of DivX, LLC and are used under license.
Covered by one or more of the following U.S. patents: 7,295,673; 7,460,668; 7,515,710; 7,519,274.
This device supports DivX Plus Streaming® for enjoying HD movies and TV shows with advanced features (multi-language subtitles, multiple audio tracks, chapters, smooth FF/RW, etc.) streamed to your device.



For DTS patents, see http://patents.dts.com. Manufactured under license from DTS, Inc. DTS, the Symbol, DTS in combination with the Symbol, DTS Premium Sound|5.1, DTS Digital Surround, DTS Express, and DTS Neo2:5 are registered trademarks or trademarks of DTS, Inc. in the United States and/or other countries.



For DTS patents, see http://patents.dts.com. Manufactured under license from DTS Licensing Limited. DTS, the Symbol, & DTS and the Symbol together are registered trademarks, and HEADPHONE:X and the DTS HEADPHONE:X logo are trademarks of DTS, Inc.



Được sản xuất theo giấy phép của Dolby Laboratories.
Dolby và ký hiệu hai chữ D là thương hiệu của Dolby Laboratories.



Open Source License Notice

Open Source used in this product can be found on the following webpage.

(http://opensource.samsung.com) Open Source License Notice is written only English.



Thuật ngữ

- **480i / 480p / 720p / 1080i / 1080p**

  Thường dùng để chỉ số dòng quét hiệu quả để xác định độ phân giải của màn hình. Có hai phương pháp quét: xen kẽ và lũy tiến.

  – Quét

    Chiếu tuần tự các điểm ảnh để tạo thành hình ảnh. Số lượng điểm ảnh càng cao thì hình ảnh càng sống động và rõ nét.

  – Liên tục

    Phương pháp quét tuần tự quét mọi dòng, hết dòng này đến dòng khác.

  – Xen kẽ

    Phương pháp quét so le quét tất cả các dòng khác cho đến cuối màn hình và sau đó điền vào các dòng còn lại.

  Ví dụ) Nếu số dòng quét ngang là 480i

  Quét 240 dòng từ đầu đến cuối và sau đó quét 240 dòng còn lại để có tổng số 480 dòng.

  * Sự khác biệt chung giữa 480i và 480p như sau:

	480i	480p
Tần số Quét ngang	15.75Khz	31.5Khz
FPS	30	60
Dòng trên Màn hình	480	480

- **ARC (Kênh Âm thanh Phản hồi)**

  ARC cho âm thanh đầu ra kỹ thuật số của TV thành một thiết bị âm thanh và âm thanh đầu vào kỹ thuật số từ một thiết bị tương tự thông qua cáp HDMI. Tuy nhiên, ARC chỉ khả dụng thông qua cổng HDMI (ARC) và chỉ khi TV được kết nối với một bộ thu AV có hỗ trợ ARC.

- **DVI (Digital Visual Interface)**

  Việc kết nối đầu nối nối DVI của TV với một đầu nối DVI của máy tính thông qua một cáp chuyển đổi từ HDMI sang DVI cho phép bạn sử dụng TV như một màn hình máy tính. Tuy nhiên, cáp chuyển đổi từ HDMI sang DVI chỉ cung cấp tín hiệu video. Bạn phải kết nối một bộ loa với máy tính bằng cáp riêng để nghe âm thanh của máy tính.

- **HDMI (High Definition Multimedia Interface)**

  HDMI là một phương pháp truyền cả tín hiệu âm thanh và video thông qua một dây cáp duy nhất.

- **Địa chỉ IP Động và Tĩnh**

  Nếu mạng yêu cầu địa chỉ IP động, hãy sử dụng modem ADSL hoặc bộ định tuyến có hỗ trợ Giao thức cấu hình động máy chủ (DHCP). Các modem và bộ định tuyến có hỗ trợ DHCP sẽ tự động cung cấp các giá trị địa chỉ IP, subnet mask, gateway và DNS mà TV cần để truy cập Internet, vì vậy bạn không cần phải nhập vào theo cách thủ công. Hầu hết mạng gia đình sử dụng địa chỉ IP động.

  Nếu mạng yêu cầu địa chỉ IP tĩnh, hãy nhập vào các giá trị địa chỉ IP, subnet mask, gateway và DNS theo cách thủ công khi thiết lập kết nối mạng. Để có được các giá trị địa chỉ IP, subnet mask, gateway và DNS, hãy liên hệ với Nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) của bạn.

  Nếu mạng yêu cầu địa chỉ IP tĩnh, hãy sử dụng modem ADSL có hỗ trợ DHCP. Modem ADSL có hỗ trợ DHCP cũng cho phép sử dụng địa chỉ IP tĩnh.

- **Bluetooth**

  Công nghệ Bluetooth là giao thức truyền thông mạng không dây với khoảng cách ngắn cho phép trao đổi thông tin giữa các điện thoại di động, máy tính xách tay, tai nghe được kết nối với các thiết bị Bluetooth tương thích. Được sử dụng chủ yếu cho kết nối không dây có độ mạnh thấp trong vòng một khoảng cách ngắn rất 10m.

- **Ethernet**

  Ethernet là một mạng LAN (Mạng Cục Bộ) sử dụng cáp đồng trục theo tiêu chuẩn của IEEE.

- **Kết nối component**

  Các kết nối Component chủ yếu được sử dụng cho thiết bị chơi game và truyền tín hiệu video bằng cách tách nó thành một tín hiệu độ sáng (Y) và hai tín hiệu màu (Pb và Pr). Đầu nối được đánh dấu là [Component IN] _ (Pr, Pb, Y) ở mặt sau của TV. Trên một số thiết bị, đôi khi nó được đánh dấu là Cr, Cb, Y. Cb và Cr là chuyển đổi kỹ thuật số của các tín hiệu Pb và Pr.

  Các đầu nối thông thường được đánh dấu bằng màu đỏ (R), xanh dương (B), và màu xanh lá cây (G) và cung cấp chất lượng hình ảnh tốt nhất có thể cho một kết nối tương tự.